



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

GƯƠNG MẶT NHÀ GIÁO THỦ ĐÔ NĂM 2007



NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

GƯƠNG MẶT
NHÀ GIÁO THỦ ĐÔ
NĂM 2007



TRƯỜNG TIỂU HỌC XÃ YÊN VỊNH

TK/323

THƯ VIỆN



Lời nói đầu

Có lẽ trong xã hội hiện đại của thủ đô Hà Nội hôm nay, khó tìm thấy một gia đình nào không hiện diện những thành quả của ngành giáo dục - đào tạo. Từ tuổi lên ba, lên bốn, các cháu nhỏ đã làm quen với sinh hoạt tập thể ở trường mầm non, đến lúc trưởng thành, các em đã có thể vững tin vào đời với tấm bằng tốt nghiệp phổ thông, đại học... Điều tưởng như rất bình thường ấy thực ra lại chính là cội nguồn của niềm vui và là động lực để biết bao nhà giáo cố gắng, học hỏi và làm việc. Lao động của nhà giáo là lao động có tính đặc thù, vừa đòi hỏi trí tuệ, vừa cần có nghệ thuật và kỹ năng sư phạm, song trên hết là cần cái tâm của người dạy học. Nhà giáo có những áp lực riêng bên cạnh tất cả những lo toan thường nhật mà bất kỳ ai cũng có, song bổn phận của người thầy buộc họ phải vượt qua chính mình để luôn luôn là một tấm gương trong mắt học trò. Mỗi giờ giảng trên lớp, mỗi tập bài kiểm tra được chấm, chữa tỉ mỉ, công bằng, mỗi lời nói, việc làm trong giao tiếp với học sinh và xã hội đều là thách thức mà người giáo viên phải vượt qua. Cuộc sống ngày càng phát triển, thế hệ học sinh ngày nay có điều kiện để tiếp xúc với rất nhiều nguồn thông tin và vô vàn kiến thức của thế giới đang rộng mở, nên nhà giáo cũng phải không ngừng tự học hỏi, tự hoàn thiện để thực sự là tấm gương về kiến thức, đạo đức, tự học và sáng tạo, làm tăng thêm khả năng thuyết phục của mình với những trái tim và khối óc học trò.

Từ trong phong trào thi đua dạy tốt, học tốt của ngành giáo dục được triển khai mạnh mẽ nhiều năm qua, đặc biệt là từ mấy năm nay, các nhà trường của Thủ đô tích cực hưởng ứng cuộc vận động "Xây dựng nhà trường văn hóa, nhà giáo mẫu mực, học sinh thanh lịch", những tấm gương tiêu biểu của nhà giáo Thủ đô đã xuất hiện ngày càng nhiều, từ khắp các quận huyện, các ngành học, cấp học. Những tấm gương lao động của các nhà giáo không chỉ là sự khẳng định hình ảnh đẹp đẽ của người thầy, mà còn là nguồn động viên cổ vũ để các

bạn bè đồng nghiệp và các thế hệ học sinh noi theo, đồng thời cũng có tác dụng nhắc nhở và góp phần ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực đôi khi còn xuất hiện đầy đủ trong ngành. Xuất phát từ suy nghĩ ấy, Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nội và Công đoàn Giáo dục Hà Nội phối hợp tổ chức biên soạn và xuất bản cuốn **Gương mặt nhà giáo Thủ đô năm 2007** để giới thiệu với bạn đọc trong và ngoài ngành những hình ảnh tiêu biểu của đội ngũ nhà giáo Hà Nội được lựa chọn từ các hoạt động của ngành trong năm 2007. Cuốn sách nhỏ này chắc chắn mới chỉ là những phác họa đầu tiên, chưa thể được coi là chân dung đầy đủ gương mặt của các tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến; mặt khác do điều kiện thời gian còn hạn chế nên cuốn sách chắc còn nhiều thiếu sót, rất mong được các nhà giáo và bạn đọc thông cảm và góp ý.

Hà Nội hiện có hơn ba mươi nghìn cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên đang công tác tại trên một nghìn trường học từ mầm non đến trung cấp chuyên nghiệp. Hàng ngày hàng giờ, hơn ba mươi nghìn nhà giáo ấy đang lao động, cống hiến trí tuệ, tâm huyết của mình cho sự nghiệp trồng người cao quý, để mỗi gia đình chúng ta có thể yên tâm về sự học hành, rèn luyện của con em, để Thủ đô ta có được một nguồn nhân lực có trình độ học vấn và nhân cách tốt đẹp, góp tay xây dựng quê hương đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất. Dù cho tên tuổi không đăng trên báo, không được thưởng huân chương, song những thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh”. Cuốn sách này xin được là món quà nhỏ gửi tới tất cả những người anh hùng vô danh trên mặt trận giáo dục, để mỗi chúng ta cùng nhau phấn đấu cho sự phát triển vững chắc của ngành Giáo dục và Đào tạo Thủ đô.

Hà Nội, đầu xuân 2008

BAN BIÊN SOẠN

NIỀM VUI CỦA NGƯỜI “NHẠC TRƯỞNG”

Nguyễn Kỳ



Nhà giáo
NGUYỄN TIẾN ĐOÀN

Sáu mươi tuổi, mái đầu đã điểm bạc nhưng ánh mắt vẫn rất tươi sáng, trẻ trung và phong thái luôn điềm tĩnh, đó là cảm nhận đầu tiên mà những ai lần đầu tiếp xúc với nhà giáo Nguyễn Tiến Đoàn cũng đều chung nhận xét. Với vốn liếng kinh nghiệm lâu năm trong công tác quản lý ở các đơn vị khác nhau, 5 năm qua, trên cương vị Giám đốc Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nội, ông đã thực sự có những đóng góp đáng ghi nhận vào

quá trình phát triển chung của sự nghiệp giáo dục Thủ đô.

Còn nhớ năm 2002, khi về nhận nhiệm vụ Giám đốc Sở, có lần ông tâm sự: “Mình giống như người lính, trên phân công đi đâu, làm gì thì cứ chấp hành thôi”. Quả thật, từ đó đến nay “người lính” ấy đã làm được khá nhiều việc, ghi lại nhiều dấu ấn trong bước phát triển mới của giáo dục Thủ đô. Với cương vị một Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Giám đốc

Nguyễn Tiến Đoàn đã góp phần quan trọng xây dựng chiến lược phát triển ngành. Khi mới nhập cuộc cũng là lúc Thành uỷ khoá XIII xây dựng Đề án 22 nhằm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương VI lần 2. Thực sự nhạy bén với yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo trong tình hình mới, ông đã tập trung chỉ đạo Sở Giáo dục - Đào tạo xây dựng 9 chương trình hành động thực hiện Đề án 22 của Thành uỷ, đồng thời quan tâm sâu sát việc chỉ đạo thực hiện các chương trình hành động ấy, tạo ra những chuyển biến tích cực trên tất cả các lĩnh vực công tác của ngành. Chất lượng giáo dục của Hà Nội ngày càng ổn định và từng bước được nâng cao. Nhiều năm liên tiếp, Hà Nội luôn luôn giữ vững vị trí đứng đầu ngành giáo dục cả nước. Trong những mối quan tâm của ông, chất lượng giáo dục luôn được đặt lên hàng đầu, với quan điểm chất lượng - thực chất - hiệu quả. Ông trực tiếp cùng với Phó giám đốc phụ trách khối chỉ đạo việc xây dựng bộ chương trình và giáo trình của các trường Trung học chuyên nghiệp, phục vụ việc giảng dạy cho các chuyên ngành. Sau hơn hai năm biên soạn, bộ sách với hàng trăm cuốn chương trình và giáo trình lần lượt ra đời đã thực sự phát huy hiệu quả ở các trường. Ngay sau khi Ban Bí thư Trung ương ban hành Chỉ thị 40 về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, ông đã chỉ đạo Sở tham mưu với Thành uỷ ban hành Chỉ thị 35 và tham mưu với Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch 79 về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của thành phố Hà Nội. Ba năm nay, việc thực hiện Kế hoạch 79 được

triển khai mạnh mẽ và có hiệu quả đáng kể. Công tác bồi dưỡng, tuyển dụng giáo viên được quan tâm và đổi mới, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý của ngành đã cơ bản đáp ứng yêu cầu “đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo”. Một điều mà ông thường xuyên trăn trở là Thủ đô ngày càng hiện đại, văn minh hơn, nhu cầu học tập của người dân ngày càng lớn, liệu các nhà trường có đủ sức đáp ứng? Trong mấy năm liên tục, với sự đôn đốc tích cực, nhiều khi là quyết liệt, các ngôi trường mới lần lượt ra đời hoặc được nâng cấp to đẹp, đàng hoàng hơn. Có lần tôi thấy ông ở hành lang ngôi trường THPT Chu Văn An vừa được sửa sang, công trình kỷ niệm 50 năm ngày Giải phóng Thủ đô, ánh mắt rất vui, dường như ông cảm nhận được tất cả niềm vui của thầy và trò vừa đón nhận ngôi trường còn thơm mùi sơn mới. Với hướng nhìn về tương lai, ông tích cực chỉ đạo các cán bộ của mình đẩy mạnh triển khai nghiên cứu xây dựng quy hoạch phát triển Giáo dục - Đào tạo Thủ đô năm 2010 - 2020 tầm nhìn 2030 và quy hoạch mạng lưới giáo dục Hà Nội. Cũng với tầm nhìn ấy, ông nhanh chóng nhận ra yêu cầu bức thiết của việc đánh giá thật chính xác những điều kiện cần thiết để đảm bảo chất lượng dạy học của mỗi nhà trường, để có kế hoạch trước mắt và lâu dài giúp các trường thực hiện nhiệm vụ và việc xây dựng bộ Tiêu chuẩn kiểm định chất lượng được tiến hành, đưa vào triển khai công tác kiểm định từ năm 2006.

Hà Nội có tới hơn 1000 trường học các cấp. Riêng các trường THPT đã có tới cả trăm trường. Với người làm công

việc quản lý giáo dục, mùa thi quả là một thách thức. Nhiều anh em còn nhớ những ngày tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2006 - 2007. Chưa đến 5 giờ sáng đã thấy ông cùng với anh em chỉ đạo việc phát đề thi cho từng hội đồng coi thi, vừa làm vừa nhắc nhở các bộ phận rút kinh nghiệm ngay để tổ chức thuận tiện, hợp lý hơn. 6 giờ sáng, 15 xe kiểm tra xuất phát đến các địa bàn, lại thấy ông cùng với những cán bộ thường trực chỉ đạo thi trực ở “chỉ huy sở”, trực tiếp nắm tình hình và xử lý các tình huống. Kết quả là một kỳ thi thật nghiêm túc, được dư luận đánh giá cao. Trong công việc, ông thường có tác phong như thế: thẳng thắn, sắc sảo, tỉ mỉ và sâu sát, cho nên ông được nhiều người quý mến, trân trọng nhưng có khi cũng “ngài ngài” chăng? Chính ông là người đưa ra và thực hiện phương châm “bám sát cơ sở, kỷ cương trong quản lý, thực chất trong đánh giá”. Công bằng mà nói, mấy năm nay nếp làm việc của Sở, của ngành ngày càng ổn định và khoa học, chắc có phần công sức của người tổ chức điều hành. Với phong cách làm việc khoa học, sâu sát với anh chị em, tôn trọng cán bộ kết hợp với yêu cầu cao, ông đã góp phần bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân viên, tạo thành khối đoàn kết để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ.

Công việc của người quản lý thật không kể hết nổi, lớn thì tham mưu các quyết sách phát triển giáo dục với thành phố, xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm cho từng năm học, chỉ đạo các chương trình công tác từ đổi mới giáo dục đến chiếu sáng học đường, tài chính, thanh tra, nghiên cứu khoa học,

phát triển công nghệ thông tin, đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục; nhỏ thì sửa từng chữ, từng câu trong văn bản, nhắc nhở, hướng dẫn từng người, từng việc cho công việc đều hơn, tốt hơn và nhẹ nhàng hơn. Hơn năm năm kề vai sát cánh với nhà giáo Thủ đô là hơn năm năm đầy ắp kỷ niệm với nhà giáo Nguyễn Tiến Đoàn. Niềm vui của ông cũng như của các nhà giáo bắt nguồn từ những lứa học sinh hôm nay đang từng ngày từng ngày lớn lên trở thành người hữu ích cho xã hội và đất nước. Đó là niềm vui của người nhạc trưởng với bản giao hưởng Thành công.



“NẾU ĐƯỢC CHỌN LẠI, TÔI VẪN CHỌN NGHỀ DẠY HỌC”

Thu Hương



Nhà giáo ưu tú
DƯƠNG NGUYỄN HỒNG

Nhà giáo ưu tú Dương Nguyên Hồng đã kết thúc cuộc trò chuyện về đời, về nghề với tôi bằng câu nói ấy. Quen biết và làm việc cùng anh trong gần mười năm anh là trưởng phòng Quản lý thi và kiểm định chất lượng giáo dục của Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nội, cứ ngỡ rằng đã đủ hiểu về một con người nhưng những điều anh bộc bạch, tâm sự trong buổi chiều cuối thu ấy thực sự đã khiến tôi ngỡ ngàng. Hóa ra, những điều tôi biết về anh còn quá

ít. Câu chuyện của anh hầu như chỉ xoay quanh những năm tháng làm thầy, dù đấy là những tháng ngày khó nhọc. Giờ thì tôi đã hiểu vì sao trong gần 10 năm “gác gôn” việc thi cử của Hà Nội, anh đã giải quyết mọi việc hợp lý và hợp tình đến thế, kể cả với việc chung của toàn ngành, cũng như việc riêng của từng thí sinh. Đơn giản là vì anh làm công chức với cái gốc của người làm thầy.

Thế hệ chúng tôi không biết gì nhiều về cái thời các giáo sinh trẻ sau khi tốt nghiệp sư phạm sẵn sàng lên miền núi dạy học khi được phân công, chỉ thấy mỗi khi có dịp, các anh, các chị đều nói về nó với niềm tự hào mang đầy những kỷ niệm. Dương Nguyên Hồng cũng nói với tôi rằng, 8 năm làm cán bộ giảng dạy ở trường Đại học Sư phạm Việt Bắc là thời gian vất vả nhưng ý nghĩa nhất đối với anh. Vốn là một thanh niên gốc Hà thành nhưng ngày ấy vác ba lô lên rừng, tự trồng rau, nuôi gà để lo cho cuộc sống mà lúc nào cũng thấy vui. Vui vì sức trẻ đã làm được những việc có ích, vui vì sự trưởng thành của các thế hệ sinh viên người dân tộc, vui vì những tình cảm có được giữa các đồng nghiệp, giữa thầy và trò, giữa những giáo viên là người miền xuôi và bà con miền núi. Và hạnh phúc riêng của anh cũng được đơm hoa, kết trái vào chính những năm tháng này.

Những tưởng sẽ mãi gắn bó với Việt Bắc bởi đã se duyên với người con gái của miền sơn cước, thế nhưng hoàn cảnh gia đình đã khiến anh quyết định trở về Hà Nội. Ngày trở về cũng nhiều long đong. Bốn năm, anh dạy tại 4 trường cấp 3 trước khi trở thành giáo viên rồi hiệu phó của trường THPT Chu Văn An vào năm 1997. Cuộc sống của những năm tháng sau chiến tranh đối với một gia đình hai vợ chồng đều làm nghề dạy học, con cái còn nhỏ, công việc lại chưa ổn định, thật vô cùng khó khăn. Nhưng với anh, niềm hạnh phúc của người làm thầy đến bây giờ mới thật rõ ràng. Anh tâm sự: “Cho đến khi dạy phổ thông, lại là học sinh cấp 3, tôi mới thấy hết ý nghĩa cao quý của nghề dạy học. Học trò ngày ấy nghèo lắm, có phụ huynh, ngày 20-11 mang đến nhà vài lạng đường Cuba, bảo đây là

tiêu chuẩn đường thảng này để dành, biểu thầy tỏ lòng biết ơn, thầy không nhận là coi thường. Sau này, đời sống đã khá hơn nhưng hình ảnh túi đường nhỏ ngày ấy không bao giờ tôi quên”. Phải chăng nó như một lời nhắc nhở anh rằng phải luôn giữ gìn tình cảm yêu quý và sự tôn trọng của học sinh, phụ huynh. Trong suốt 29 năm trực tiếp giảng dạy, anh đã sống, đã làm việc và chăm lo cho học trò với điều tâm niệm ấy. Làm chủ nhiệm, anh đến nhà học sinh để hiểu tường tận hoàn cảnh của từng em, học sinh nghèo anh dạy học không lấy tiền dù vẫn phải dạy thêm bổ túc mỗi tối để có được 8 hào lo cho vợ và 2 con nhỏ ở xa. Cùng lao động, đi tham quan với học sinh để thầy trò gần gũi, gần bó và hiểu nhau hơn. Như anh nói, điều ấy làm cho anh thấy “mình có ý nghĩa”. Nhớ lại những buổi đào sông Kim Ngưu, cùng học trò bắt những con chạch chấu cho những bạn nghèo mang về cải thiện hay lần cuộc bộ từ cốt 400 lên đền Thượng trên đỉnh Ba Vì, học sinh lạc trong rừng, thầy lo lắng đi tìm... Anh tâm sự: “Có lẽ, với mỗi người thầy, điều quan trọng không phải là truyền đạt kiến thức của người đi trước cho thế hệ sau bởi điều ấy thì nhiều người làm được mà cái chính là tình cảm và cách sống của mình phải khiến cho học trò tin tưởng và noi theo. Điều ấy buộc mình phải sống đẹp hơn”. Cho nên, dù dạy bộ môn hay làm chủ nhiệm, anh không bao giờ phải quát mắng học sinh song chúng lại rất nghe lời anh. Nhiều học sinh của anh giờ đã trưởng thành, có người làm đến Phó chủ tịch tỉnh, Giám đốc Sở..., mỗi năm gặp nhau vào dịp lễ trọng để ôn lại những kỷ niệm không bao giờ quên thời họ còn là những cô cậu học sinh

được thầy dạy không chỉ kiến thức mà cả những điều hay, lẽ phải để thành người.

Rồi bực giảng, nhận nhiệm vụ xây dựng một đơn vị có chức năng hoàn toàn mới, khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục, anh đã đóng góp nhiều công sức để ngành Giáo dục - Đào tạo Thủ đô có được kỷ cương, chất lượng như hôm nay. Phòng chức năng do anh làm trưởng phòng đã tham mưu để ngành tổ chức những kỳ thi nghiêm túc bằng những giải pháp kiên quyết nhưng là “lạt mềm buộc chặt”; xây dựng phương án cải tiến công tác thi và tuyển sinh phù hợp với điều kiện của thành phố; bước đầu đưa việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý giáo dục, trong giảng dạy và học tập. Có thể nói, anh đã góp phần giúp ngành Giáo dục - Đào tạo Thủ đô viết tiếp truyền thống là “cái nôi” của nhiều phong trào, nhiều cải tiến và đổi mới vì mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục.

Giờ đã về nghỉ ngơi sau 39 năm công tác, điều mà anh hơi tiếc là hai cô con gái không theo nghiệp cha mẹ, dù các con anh đều thành đạt và khiến bố mẹ tự hào. Tiếc là bởi những điều anh và chị (cũng là một hiệu trưởng lâu năm), đã chất chiu, gom góp trong suốt cuộc đời làm thầy của mình không truyền được cho con cái. Tiếc còn là bởi, nghề dạy học, cái nghề cao quý mà anh chị đã dành trọn cuộc đời cho nó đã không tạo nên sự hấp dẫn đối với thế hệ trẻ hôm nay. Nhưng tôi lại muốn nói với Nhà giáo ưu tú Dương Nguyên Hồng rằng đã có rất nhiều học trò của anh chọn nghề dạy học vì họ đã từng được là học trò của những người thầy như anh. Phải chăng, cũng vì thế mà anh bảo: “Nếu được chọn lại, tôi vẫn chọn nghề dạy học”.

PHÒNG GIÁO DỤC TRUNG HỌC CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

Trần Đăng Nghĩa



Phòng Giáo dục Trung học của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội thường được gọi với tên thân mật: phòng phổ thông. Tên gọi ấy gắn liền với đặc thù công việc của phòng là quản lý tất cả các môn học cũng như hoạt động giáo dục ở các trường THCS và THPT. Chức năng của phòng là tham mưu cho Ban Giám đốc Sở thực hiện quản lý Nhà nước về lĩnh vực Giáo dục trung học với hơn 30 vạn học sinh từ lớp 6 đến lớp 12. Bất

cứ ai đến với phòng đều có một cảm nhận chung - đó là sự hối hả nhưng rất ngăn nắp và khoa học trong sắp xếp bố trí công việc và con người.

Chỉ có 16 cán bộ, chuyên viên, song mỗi người đều phụ trách chỉ đạo môn văn hóa - mặt công tác - địa bàn của mình. Toàn Thành phố có 14 quận huyện với 228 trường THCS, 104 trường THPT công lập và ngoài công lập. Làm một phép liệt kê như vậy để thấy khối lượng công việc mà mỗi cán bộ, chuyên viên phải chỉ đạo, nắm vững và hoàn thành. Được chia thành 2 tổ THCS và THPT, với các nhóm phụ trách từng phần như quy chế chuyên môn, hoạt động ngoài giờ lên lớp, tư vấn xây dựng trường chuẩn quốc gia... dù đi cơ sở để nắm tình hình hoặc tự nghiên cứu chuyên môn, các đồng chí luôn thực hiện *đi báo việc, về báo công* thông qua lịch công tác cá nhân.

Trong công tác hoạt động dạy và học, phòng Giáo dục Trung học đã chỉ đạo tốt việc đổi mới giáo dục phổ thông từ việc thay sách giáo khoa THCS, thí điểm phân ban và phân ban từ lớp 10 đến lớp 12, tổ chức chuyên đề và các đợt tập huấn để giáo viên sẵn sàng tiếp thu chương trình và sách giáo khoa mới. Kết quả thi tốt nghiệp THPT của Thủ đô trong nhiều năm qua luôn được duy trì ổn định, Hà Nội là địa phương có tỷ lệ tốt nghiệp cao trong cả nước. Phòng Giáo dục Trung học luôn cải tiến công tác chỉ đạo với phương châm *Bám sát cơ sở, Kỷ cương trong quản lý, Thực chất trong đánh giá*. Chính sự kỷ cương và thực chất có tính tiên phong ấy làm cho cuộc vận động Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích

trong giáo dục của toàn ngành triển khai ở Hà Nội lại càng có ý nghĩa. Một việc thường niên song rất quan trọng đối với phòng Giáo dục Trung học là tổ chức các kỳ thi học sinh giỏi của lớp 9, lớp 12, thi nghề phổ thông ở các lớp cuối cấp và kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10. Mỗi năm, hàng trăm bộ đề thi đã được làm chính xác, bảo mật và sử dụng góp phần không nhỏ trong việc tổ chức những kỳ thi an toàn nghiêm túc, đánh giá và phân loại đúng đối tượng, chọn lựa được những học sinh giỏi làm nguồn để bồi dưỡng đi dự thi quốc gia và quốc tế.

Ngoài hoạt động chuyên môn, cùng với toàn xã hội, những ngày lễ lớn trong năm cũng như các hoạt động lớn của thành phố, ngành và trung ương được phòng Giáo dục Trung học quan tâm chỉ đạo, tổ chức với nhiều hình thức phong phú. Việc giáo dục truyền thống *Uống nước nhớ nguồn*, từ thiện nhân đạo và hoạt động tuyên truyền an toàn giao thông, công tác phòng chống ma túy và tệ nạn xã hội, giáo dục hướng nghiệp - dạy nghề thông qua các hội thảo chuyên đề đã có tác dụng tốt trong việc giáo dục học sinh. Phòng Giáo dục Trung học cũng đã chỉ đạo kịp thời để nâng cao chất lượng các hoạt động ngoại khóa, tạo một không khí tươi trẻ, lành mạnh để *Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*. Bên cạnh đó, mỗi cán bộ chuyên viên còn tham gia trong Ban chỉ đạo của Thành phố về hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao... Đặc biệt, cán bộ chuyên viên phòng Giáo dục Trung học không ngừng học tập, nâng cao chuyên môn và có nhiều đóng góp cho giáo dục cả nước. Việc các đồng chí tham gia hội đồng quốc gia thẩm định

sách, là ủy viên hội đồng bộ môn các môn học, là tác giả sách giáo khoa và các sách tham khảo THCS, THPT cho giáo viên và học sinh... đã nói lên điều đó.

Nói đến giáo dục Hà Nội không thể không nói tới giáo dục phổ thông. Chính công tác chỉ đạo của phòng Giáo dục Trung học góp phần làm sáng hơn vị thế giáo dục Hà Nội trong bản đồ giáo dục của cả nước. Điều đó đã được thực tế ghi nhận. Liên tục nhiều năm Phòng được Bộ Giáo dục - Đào tạo khen về chỉ tiêu giáo dục trung học. Đặc biệt 2 năm 2005 và 2006 Phòng là đơn vị dẫn đầu cả nước về chỉ tiêu này và được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Mười bốn cá nhân được nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, của Thủ tướng Chính phủ và một đồng chí được tặng Huân chương Lao động hạng Ba.

Có được như vậy bởi Chi bộ, phòng Giáo dục Trung học là một tập thể đoàn kết nhất trí, cộng đồng trách nhiệm, phát huy nội lực cũng như ý thức trách nhiệm của người đảng viên. Mỗi cán bộ, chuyên viên luôn phấn đấu thành một *Nhà giáo mẫu mực*, một *Cán bộ quản lý giỏi có phẩm chất tốt - chuyên môn giỏi và phong cách đẹp*. Từng đồng chí luôn có lập trường vững vàng, đạo đức tốt và lối sống đúng mực, không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, là chỗ dựa cho giáo viên ở các trường về toàn bộ các vấn đề thuộc bộ môn và phần việc mà mình phụ trách. Để làm tốt công tác chỉ đạo và là chỗ dựa cho cơ sở, mỗi đồng chí luôn nghiên cứu, nắm vững các

văn bản thuộc các lĩnh vực liên quan tới công tác được phân công. Đó cũng là kết quả của sự chỉ đạo, động viên kịp thời của Ban Giám đốc, sự phối kết hợp giữa phòng Giáo dục Trung học và các phòng ban khác của Sở...

Chắc chắn rằng trong hiện tại và tương lai, phòng Giáo dục Trung học cùng với các phòng chuyên môn phụ trách cấp học khác sẽ tiếp tục cải tiến việc thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo để xứng đáng với lòng tin của nhân dân, góp phần để Hà Nội luôn là điểm sáng giáo dục của cả nước.



NỮ CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN NĂNG ĐỘNG VÀ SÁNG TẠO

Đỗ Vũ



Cô giáo
PHẠM THỊ DUNG

Ba Đình là quận trung tâm hành chính - chính trị quốc gia. Nhiều năm qua, ngành Giáo dục - Đào tạo quận luôn hoàn thành tốt các chỉ tiêu thi đua của Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nội đề ra. Đặc biệt, trong năm học 2003 - 2004 và năm 2006 - 2007 ngành Giáo dục - Đào tạo Ba Đình là đơn vị xuất sắc dẫn đầu Thành phố. Đóng góp công sức vào thành tích của ngành có phần công lao của cô giáo Phạm Thị Dung, Chủ tịch công đoàn Giáo dục quận Ba Đình.

Vào ngành từ tháng 9/1970, trải qua 37 năm công tác, trong đó có 31 năm cô Dung tham gia công tác công đoàn. Từ năm 1997 đến nay là Phó chủ tịch rồi Chủ tịch công đoàn Giáo dục quận Ba Đình, cô Phạm Thị Dung đã khẳng định là nữ cán bộ công đoàn có nghiệp vụ giỏi, năng động và sáng tạo.

Với cương vị là ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Hà Nội, ủy viên Thường vụ Liên đoàn Lao động quận Ba Đình, ủy viên Ban nữ công công đoàn Giáo dục Việt Nam và là Chủ tịch công đoàn Giáo dục Ba Đình, cô đã phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo công tác công đoàn cơ sở và phối hợp với lãnh đạo Phòng Giáo dục - Đào tạo hoàn thành tốt công tác chuyên môn trong từng năm học.

Điều nổi bật ở quận Ba Đình là sự kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa chuyên môn và công đoàn, đã tổ chức tốt lễ phát động, triển khai các phong trào thi đua, hội thi, hội thảo và các hoạt động chuyên đề như công tác viết và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm, tự làm đồ dùng dạy học... Đặc biệt, vai trò năng động, sáng tạo của Chủ tịch công đoàn là tổ chức các hoạt động công đoàn mang màu sắc riêng của Ba Đình và các quận - huyện khác đến trao đổi, học tập. Đó là Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi, Hội thi tìm hiểu Luật Công đoàn và Luật Phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm. Và trong năm học 2007 - 2008, hưởng ứng cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Công đoàn Giáo dục Ba Đình đã tham gia hội thi “Bác Hồ với công nhân viên chức lao động” song song với cuộc thi “Kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Trong 6 đơn vị thi chung khảo của quận, ngành Giáo dục - Đào tạo có 2 đơn vị là trường tiểu học Thành Công A và THCS Ba Đình. Kết quả đạt giải nhất và giải nhì. Cô giáo Nguyễn Thị Mai Lan - trường tiểu học Thành Công A đạt giải nhất, vinh dự được quận chọn cử dự thi cấp Thành phố trong tháng 12 - 2007.

Năng động và sáng tạo trong công tác công đoàn, cô Phạm Thị Dung đã chủ động bàn bạc với lãnh đạo phòng Giáo dục - Đào tạo, với Liên đoàn Lao động quận khởi xướng phát động nhiều phong trào tiêu biểu như phong trào: “Nhà giáo Ba Đình đỡ đầu học sinh có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt” từ năm học 2002 - 2003. Đến nay 100% các trường đã hưởng ứng tích cực, thường xuyên chăm sóc, trợ giúp cho hơn 1.000 học sinh nghèo, chính sách, khuyết tật yên tâm học tập và đạt kết quả khá, giỏi. Cô Dung đã đi sâu đi sát đến từng công đoàn cơ sở để tìm hiểu, động viên giúp đỡ vật chất, tinh thần cho nhiều giáo viên có hoàn cảnh khó khăn đề xuất với Công đoàn Giáo dục Hà Nội hỗ trợ kinh phí sửa chữa nhà cho nhà giáo thương binh Trần Tuấn Hải ở trường THCS Thống Nhất và quyên góp mua tặng một căn hộ tập thể cho cô giáo Nguyễn Mai Anh, trường mầm non Thành Công có bố đẻ và bố chồng đều là liệt sĩ và giúp đỡ nhiều giáo viên có hoàn cảnh khó khăn. Trong 5 năm qua công đoàn ngành đã xây dựng 6 ngôi nhà tình nghĩa, tình thương cho gia đình liệt sĩ, thương binh của quận Ba Đình.

Cô Phạm Thị Dung đã chỉ đạo trực tiếp các hoạt động văn hoá, văn nghệ của ngành như xây dựng đội văn nghệ xung kích huy động tham gia các hội diễn, biểu diễn chào mừng các hội nghị, tổ chức liên hoan khiêu vũ quốc tế cho các công đoàn viên, xây dựng đội bóng đá, bóng bàn của công đoàn ngành thi đấu giải Quận và Thành phố, thi đấu giao hữu tăng cường đoàn kết với đơn vị bạn v.v. Cô Phạm Thị Dung còn là chuyên viên phụ trách công tác bán trú, công tác nhân đạo, công tác y tế học đường và là ủy viên Thường trực Hội khuyến học quận. Sự chủ động, sáng tạo đã giúp cô hoàn thành xuất

sắc nhiệm vụ được giao và đưa các hoạt động trên vào nền nếp chất lượng.

Chính vì thế, phong trào công đoàn Giáo dục Ba Đình liên tục trong 10 năm là công đoàn xuất sắc đã được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam 2 lần tặng cờ đơn vị xuất sắc, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam, Bằng khen của UBND Thành phố và của Liên đoàn Lao động Thành phố. Năm 2007 Công đoàn Giáo dục Ba Đình đang được đề nghị Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba.

Với những đóng góp to lớn trong phong trào công đoàn và các hoạt động đoàn thể xã hội nên cô Phạm Thị Dung đã được tặng thưởng Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục, Huy chương Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn, Huy chương Vì sự nghiệp khuyến học, Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp nhân đạo chữ thập đỏ và rất nhiều bằng khen, giấy khen của Tổng Liên đoàn Lao động Thành phố, Bộ Giáo dục - Đào tạo, UBND Thành phố, Công đoàn Giáo dục Việt Nam, Liên đoàn Lao động Thành phố và UBND quận Ba Đình, Sở Giáo dục - Đào tạo v.v. Từ năm 2003 đến nay, cô Dung được biểu dương là “Người tốt - việc tốt” và đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua” của quận Ba Đình, đặc biệt là giành được sự mến mộ tin yêu của các đoàn viên công đoàn trong ngành Giáo dục quận Ba Đình.

Với những đóng góp của mình, cô Phạm Thị Dung xứng đáng là nữ Chủ tịch công đoàn Giáo dục quận Ba Đình năng động và sáng tạo, là nhà giáo - cán bộ công đoàn xuất sắc của Thủ đô.

“TÔI ĐÃ DÀNH CẢ SỰ NGHIỆP CHO GIÁO DỤC HOÀN KIẾM”

Vân Mai



Nhà giáo
ĐÀO NGUYỆT THU

Năm 1999, tin chị Đào Nguyệt Thu được bổ nhiệm làm Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo quận Hoàn Kiếm không làm tôi ngạc nhiên vì trước đó chị đã đảm đương cương vị phó phòng được 3 năm và 14 năm làm Giám hiệu trường THCS Lê Lợi nhưng ngày ấy uy tín và bề dày kinh nghiệm của người tiền nhiệm đã khiến tôi có suy nghĩ, không hiểu người phụ nữ nhỏ bé này sẽ chèo lái ra sao để Giáo dục Hoàn Kiếm

giữ được sự phát triển và vị trí là một trong những đơn vị luôn dẫn đầu của ngành Giáo dục Thủ đô. Nhưng những gì chị cùng ngành giáo dục đạt được trong 8 năm qua khiến tôi vừa cảm phục vừa tự hào bởi phụ nữ làm thủ trưởng có biết bao khó khăn song chị đã không những nhẹ nhàng bước qua rào cản ấy mà còn biết quản lý ngành bằng sự nhạy cảm và tinh tế của người phụ nữ. Vì thế, chị đã giải quyết các tình huống

khó khăn một cách thấu tình đạt lý để rồi trong những năm qua tuy giáo dục nơi này, nơi khác chịu nhiều dư luận song với Giáo dục Hoàn Kiếm mọi chuyện đều yên ả.

Có lẽ, vì sớm trưởng thành và làm quản lý từ rất sớm, khi mới 28 tuổi đời và sau 9 năm làm giáo viên của một ngôi trường có truyền thống, trường THCS Ngô Sĩ Liên nên chị có được phong thái tự tin, để bình tĩnh xử lý mọi vấn đề trong công tác quản lý một cách thấu đáo. Có những việc rất khó, tưởng không thể làm được như luân chuyển cán bộ giáo viên từ trường điểm về nơi khó khăn hay việc chuyển đổi địa điểm, sáp nhập các trường để giải quyết khâu vướng mắc nhất là đất cho giáo dục... mà chị vẫn triển khai có hiệu quả. Nhìn cách chị giải quyết những việc khó thấy nhẹ như không nhưng thực ra để có được bước đi quyết định ấy chị đã phải suy tính trước sau, vận động, thuyết phục những người, những đơn vị có liên quan hiểu được lợi ích, hiệu quả của việc làm ấy cho sự nghiệp chung và chị đã nhận được sự ủng hộ của cán bộ, giáo viên, của các cấp, các ngành, của quần chúng nhân dân trong cả những chủ trương lớn cho đến những biện pháp nhỏ. Bởi vì ai cũng hiểu, chị hết lòng vì cái chung song cũng đã ngẫm suy đến lợi ích riêng của các cá nhân, tập thể có liên quan và không mưu lợi cho riêng mình. Vì thế, trong 8 năm làm trưởng phòng chị đã tham mưu với chính quyền, đồng viên đồng nghiệp, thuyết phục nhân dân để chuyển đổi các điểm học lẻ, di dân ra khỏi trường học, đầu tư xây dựng trường học ở những nơi khó khăn thành trường chuẩn Quốc gia.

Ba mươi tư năm qua, từ ngày chập chững bước lên bục giảng đến nay chị đã gắn bó cả cuộc đời với Giáo dục Hoàn Kiếm, bởi vậy chị hiểu và cống hiến cho sự nghiệp “trồng người” trên từng cương vị công tác, chị liên tục đạt các danh hiệu Lao động giỏi, Cán bộ quản lý giỏi, Chiến sĩ thi đua, Người tốt - việc tốt cấp Thành phố, có nhiều sáng kiến kinh nghiệm đạt giải cao cấp Thành phố. Trong bản tóm tắt thành tích của chị, tôi ấn tượng với 2 con số: 9 năm là giáo viên có 3 năm là giáo viên dạy giỏi, 26 năm làm quản lý thì 18 năm đạt danh hiệu Cán bộ quản lý giỏi cấp Quận, Thành phố. Chị đã vinh dự được nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và đã hai lần được Bộ trưởng Bộ Giáo dục - Đào tạo tặng bằng khen có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý giáo dục. Nhiều cán bộ quản lý của ngành Giáo dục - Đào tạo thường trưởng thành từ giáo viên giỏi nhưng không phải ai cũng thành công cao trên cả hai cương vị ấy. Có lẽ để đạt đến điều ấy, ngoài khả năng trời phú, chị đã phải không ngừng nỗ lực học tập nhằm trang bị cho mình kiến thức về quản lý ở trình độ thạc sĩ, đồng thời liên tục tìm tòi sáng tạo trong công tác quản lý ở từng cương vị. Có thể thấy điều ấy được khẳng định qua những sáng kiến kinh nghiệm mà chị đã đúc rút được. Năm 1999, khi chị bắt đầu đảm nhiệm cương vị Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo quận, chị đã triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý qua các hoạt động chuyên đề, bởi chị hiểu rằng giám hiệu các trường còn thiếu và yếu về nghiệp vụ quản lý để năm 2000 chị đúc rút thành sáng kiến kinh nghiệm đạt loại B cấp Thành phố. Năm 2001, chị thực hiện việc điều tra thực trạng đội ngũ giáo viên

và có định hướng đào tạo, bồi dưỡng sử dụng họ sao cho hợp lý. Đây chính là một yếu tố giúp chị chỉ đạo ngành thay sách giáo khoa thành công trong các năm sau. Rồi đến năm 2003, thấy rõ yêu cầu cấp bách trong quản lý là phải có quy hoạch làm cơ sở cho việc tham mưu với chính quyền đầu tư phát triển ngành, chị đã cùng các đơn vị xây dựng quy hoạch mạng lưới trường học của quận. Cũng từ thực tế lẫn lộn với cơ sở chị hiểu rõ vai trò đòn bẩy của công tác thi đua trong việc nâng cao chất lượng giáo dục nên đã cùng công đoàn ngành đổi mới công tác thi đua theo hướng thực chất. Những kinh nghiệm trong 5 năm thực hiện đánh giá thi đua theo hiệu quả công việc, có sự kiểm chứng bằng những thước đo khách quan đã được chị đúc kết lại thành sáng kiến kinh nghiệm xếp loại B năm 2005. Những giải pháp quản lý đúng lúc ấy đã đóng góp một phần không nhỏ vào thành công của ngành Giáo dục - Đào tạo quận trong những năm qua. Trong các thành tích nổi trội của ngành: 4 năm liên tục được Thành phố tặng Cờ đơn vị thi đua xuất sắc, trong đó có 2 năm được tặng Cờ đơn vị thi đua xuất sắc dẫn đầu trong phong trào thi đua của giáo dục Thành phố, Phòng Giáo dục - Đào tạo được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì, một đơn vị được tuyên dương Đơn vị Anh hùng, nhiều trường học đã được tặng thưởng các phần thưởng cao quý... đều ít nhiều có bóng dáng của người phụ nữ đứng mũi chịu sào - trưởng phòng Đào Nguyệt Thu.

Nói về nguyên nhân làm nên những thành công ấy, chị nhỏ nhẹ: “Có lẽ tại số mình sướng, được sinh ra trong gia đình có

truyền thống cách mạng, vào nghề tại một trường có bề dày thành tích trong dạy và học, rèn luyện và trưởng thành tại một ngôi trường nhiều khó khăn, làm việc tại một đơn vị anh em đều giỏi việc và luôn vì sự nghiệp chung. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên của các đơn vị trực thuộc phần lớn là những người tâm huyết, giỏi và làm việc đều tay. Thêm nữa gia đình êm ấm, ông xã đồng cảm và chia sẻ, con cái giỏi, ngoan là hậu thuẫn quan trọng để mình có điều kiện dành nhiều thời gian, công sức, tâm tư cho công việc chung. Chính vì vậy, mình đã dành cả sự nghiệp cho Giáo dục Hoàn Kiếm”. Nghe chị nói tôi thầm nghĩ, phải chăng con người có số sướng, khổ. Rồi lại tự cười mình bởi tôi hiểu rất rõ những gì mà chị Đào Nguyệt Thu cùng Giáo dục Hoàn Kiếm có được hôm nay phần nhiều do sự nỗ lực không mệt mỏi mà nên.



GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LÂM - ĐIỂM SÁNG MỚI CỦA NGÀNH GIÁO DỤC THỦ ĐÔ

Phan Thị Luyệt

Gia Lâm, một vùng quê văn hiến nằm ở phía đông bắc của Thủ đô, một huyện ngoại thành mới chia tách (từ năm 2004) đang trong quá trình ổn định và phát triển. Với gần 4 vạn học sinh thuộc 75 trường mầm non, tiểu học, THCS, GDTX trên địa bàn, cùng với những khó khăn ban đầu của một huyện ngoại thành, nhưng với sự nỗ lực chung nên sự nghiệp giáo dục - đào tạo của huyện đã và đang vươn lên như một điểm sáng mới của ngành Giáo dục - Đào tạo Thủ đô.

Quy mô, số lượng phát triển nhanh, cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ dạy học ngày càng khang trang, hiện đại; số trường đạt chuẩn Quốc gia tăng cao; chất lượng đổi mới dạy học và các phong trào thi giáo viên giỏi, học sinh giỏi đạt nhiều thành tích xuất sắc. Các hoạt động đoàn thể và các phong trào thi đua đều đạt hiệu quả tốt... Năm học 2004 - 2005 năm học đầu tiên ngay sau khi tách huyện, Phòng Giáo dục - Đào tạo Gia Lâm đã được Sở Giáo dục - Đào tạo đánh giá xếp loại 9/9 chỉ tiêu đạt tốt, được UBND Thành phố tặng giấy khen

đơn vị tiên tiến xuất sắc. Năm học 2005 - 2006 và năm 2006 - 2007 vừa qua, ngành Giáo dục - Đào tạo Gia Lâm đã tiếp tục vươn lên được Thành phố tặng cờ đơn vị thi đua xuất sắc dẫn đầu khối huyện hai năm liền. Đó là những thành tích đáng trân trọng và đáng tự hào đối với một huyện ngoại thành còn nhiều khó khăn. Những thành tích đó của ngành Giáo dục - Đào tạo Gia Lâm được thể hiện khá toàn diện và nổi bật cả về quy mô, số lượng, chất lượng và các phong trào như sau:

- Quy mô, số lượng được duy trì và phát triển nhanh. Số trẻ ra lớp mẫu giáo đạt trên 90%; 100% học sinh trong độ tuổi được huy động vào các trường tiểu học, THCS; 98% học sinh tiểu học, 80% học sinh THCS đã được học 2 buổi/ngày. Số trường đạt chuẩn Quốc gia tăng cao, chỉ riêng 2 năm học 2005 - 2006 và 2006 - 2007 đã có thêm 11 trường được Thành phố công nhận đạt chuẩn Quốc gia.

- Chất lượng giáo dục đạo đức, chất lượng dạy và học, đặc biệt là chương trình đổi mới thay sách giáo khoa ở các bậc học đều đạt kết quả tốt, số học sinh giỏi hàng năm ở bậc tiểu học đạt trên 35%; bậc THCS đạt trên 20%. Phong trào thi giáo viên giỏi, học sinh giỏi đạt nhiều thành tích xuất sắc, năm học nào Gia Lâm cũng có giáo viên giỏi và học sinh giỏi đạt giải nhất cấp Thành phố và cấp Quốc gia, liên tục được Sở Giáo dục - Đào tạo khen thưởng là đơn vị xuất sắc.

- Hoạt động về công nghệ thông tin, về đồ dùng dạy học, thư viện và phong trào viết và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm

có những bước tiến vượt trội. Cho đến nay 100% các trường học đã đưa vào vận dụng tốt các phương tiện hiện đại như máy tính, máy chiếu đa năng vào dạy học, hầu hết các cán bộ giáo viên đã và đang được bồi dưỡng, được cấp bằng chứng chỉ tin học và biết sử dụng máy tính trong dạy học. 100% các trường THCS, GDTX đã có phòng máy cho học sinh được học tin học. 100% các trường tiểu học, THCS có phòng đồ dùng dạy học và thư viện đạt khá và tốt, trong đó số trường có thư viện đạt chuẩn trên 60%. Số sáng kiến kinh nghiệm được Thành phố xếp loại hàng năm lên tới gần 200 sáng kiến.

- Công tác quản lý, bồi dưỡng, đoàn thể; đặc biệt là hoạt động công đoàn đạt nhiều thành tích nổi trội, liên tục được Tổng LĐLĐ Việt Nam, LĐLĐ Thành phố và Bộ Giáo dục - Đào tạo tặng cờ, bằng khen đơn vị xuất sắc. Hoạt động Đoàn - Đội - Hội và các phong trào văn nghệ TDTT; chữ thập đỏ đạt nhiều thành tích cao, liên tục được Thành phố khen thưởng đơn vị xuất sắc. Công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ có chuyển biến rõ nét. Đến nay, Gia Lâm đã có 85% giáo viên tiểu học, 40% giáo viên THCS, 35% giáo viên mầm non đạt trình độ trên chuẩn.

- Các phong trào lớn của ngành như cuộc vận động "Hai không" của Bộ Giáo dục - Đào tạo, cuộc vận động "Xây dựng nhà trường văn hóa, nhà giáo mẫu mực, học sinh thanh lịch", "Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm" của ngành đều được triển khai sâu rộng và đạt hiệu quả tốt, các biểu hiện tiêu

cực và bệnh thành tích trong năm học vừa qua không còn xuất hiện. Gia Lâm cũng là huyện rất yên ả, không có các vụ việc đơn thư gây bức xúc về thu chi sai quy định, về dạy thêm học thêm và các tiêu cực khác. Nhìn chung các nhà trường được nhân dân tin cậy, chính quyền, đoàn thể địa phương ủng hộ.

Để có được những thành tích trên là cả sự phấn đấu, nỗ lực của cá nhân, tập thể và cả sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Sở Giáo dục - Đào tạo, của Huyện ủy HĐND huyện Gia Lâm. Đặc biệt là sự phấn đấu nỗ lực của thầy và trò các nhà trường và của ngành, trong đó có một nguyên nhân giữ vai trò trung tâm và quyết định đó là sự quản lý chỉ đạo điều hành của Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện, đứng đầu là đồng chí Trưởng phòng Nguyễn Văn Quý. Mặc dù mới được bổ sung và kiện toàn (sau khi tách huyện) song đồng chí Trưởng phòng và đội ngũ cán bộ, chuyên viên của Phòng Giáo dục - Đào tạo Gia Lâm đã nhanh chóng nắm bắt tình hình thực trạng các trường, mạnh dạn và sáng tạo đổi mới để tạo bước chuyển biến mới trong toàn ngành như: Xây dựng lại quy chế hoạt động và xây dựng các chương trình hành động cụ thể của ngành, các tổ chức đoàn thể và các trường; thể chế tất cả các hoạt động, phong trào và chuyên môn bằng các văn bản cụ thể vừa sáng tạo vừa chi tiết vừa phù hợp với thực tiễn các trường; đổi mới công tác tuyên truyền giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên một cách cụ thể; cải tiến công tác thanh tra, kiểm tra, xếp loại đánh giá theo thang điểm ở tất cả

các hoạt động; tranh thủ sự quan tâm giúp đỡ của các cấp, các ngành và các tổ chức đoàn thể, địa phương... Từ đó tạo sức bật mới để nâng cao chất lượng quản lý và chất lượng giáo dục toàn diện. Trong tất cả các giải pháp, đổi mới, cải tiến công tác quản lý chỉ đạo, có những giải pháp mang tính đột phá đem lại hiệu quả rất cao. Đó là các giải pháp sau:

- Giải pháp đổi mới về chương trình bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực nghiệp vụ, chuyên môn cho đội ngũ hiệu trưởng các nhà trường.

- Giải pháp về đổi mới phương thức sinh hoạt tổ - nhóm - khối chuyên môn theo chuyên đề gồm 5 khâu cụ thể, giải pháp về đổi mới triệt để phương pháp dạy học mới theo 5 bước khai thác kiến thức cơ bản trọng tâm của giáo viên và học sinh; giải pháp về việc sử dụng đồ dùng dạy học, đưa công nghệ thông tin vào dạy học.

- Giải pháp về việc xây dựng các đề án và quy chế phối hợp để tham mưu với UBND huyện phê duyệt chỉ đạo như đề án xây dựng trường chuẩn Quốc gia, đề án phát triển giáo dục mầm non, quy chế phối hợp giữa Phòng Giáo dục - Đào tạo với Phòng Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch...

Tất cả các giải pháp đổi mới trên đều đã tạo nên sự chuyển biến tích cực và đem lại hiệu quả thiết thực. Vai trò, vị trí trung tâm của Phòng Giáo dục - Đào tạo được phát huy.

Nhìn lại những thành quả của ngành Giáo dục - Đào tạo

Gia Lâm, đặc biệt là các giải pháp đổi mới mạnh mẽ của Phòng Giáo dục - Đào tạo Gia Lâm những năm qua, mọi người đều đã phần nào hiểu được nguyên nhân dẫn đến thành công của ngành. Những thành công đó có sự đóng góp của đồng chí Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo - thầy giáo Nguyễn Văn Quý. Với hành trang của một nhà giáo liên tục đạt giáo viên dạy giỏi THPT cấp tỉnh ngay từ khi mới vào nghề, lại làm hiệu trưởng một trường THCS (từ một trường khó khăn yếu kém phấn đấu trở thành trường tiên tiến xuất sắc dẫn đầu khối huyện và Thành phố nhiều năm). Thầy giáo Quý đã có đầy đủ những kinh nghiệm quản lý trường học cùng với tài năng đức độ và bản lĩnh quyết đoán, sáng tạo, đầy trí tuệ của mình, thầy đã nhanh chóng vào cuộc ở cương vị mới (Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo bắt đầu từ năm 2004) trong điều kiện khó khăn của một huyện ngoại thành mới chia tách. Được làm việc và tiếp xúc với thầy, chúng tôi đã cảm nhận và thấy rõ về một nhân cách nhà giáo, nhà quản lý mẫu mực: chân thành, cởi mở mà sâu sắc, đức độ, khiêm nhường nhưng đầy bản lĩnh và sáng tạo. Khi trao đổi với thầy về bí quyết thành công của mình, thầy cười rất khiêm tốn song cũng rất tự tin: *“Đức độ, nhiệt tình, say mê, ham học, táo bạo và sáng tạo. Phải thu phục nhân tâm, biết phát huy nội lực trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, biết tranh thủ các ngành, các cấp”*. Thầy còn nhấn mạnh *“Tất cả những yếu tố đó đều quan trọng ngang nhau, không thể xem nhẹ yếu tố nào”*. Ai cũng hiểu bí

quyết đó đã giúp thầy, giúp tập thể và ngành Giáo dục - Đào tạo của cả một huyện trưởng thành mạnh mẽ.

Trao đổi thêm với thầy về phương hướng của ngành trong thời gian tới, thầy đã không khỏi suy tư và trăn trở: *“Những thành quả của ngành Giáo dục - Đào tạo Gia Lâm mới chỉ là ban đầu, phía trước còn không ít khó khăn, thử thách. Cơ sở vật chất, trường lớp đặc biệt là các trường mầm non vừa thiếu vừa phân tán. Kinh phí đầu tư của địa phương thì rất hạn hẹp, một bộ phận cán bộ giáo viên năng lực còn hạn chế, chậm đổi mới; học sinh cá biệt ở một số trường chưa tiến bộ. Những khó khăn thử thách đó đòi hỏi toàn ngành phải quyết tâm rất cao và phải có sự quan tâm giúp đỡ của các ngành, các cấp mới có thể khắc phục được”*.

Những thành quả của Giáo dục - Đào tạo Gia Lâm là rất đáng trân trọng; những khó khăn, thử thách phía trước tuy vẫn còn nhưng với phẩm chất và tài năng của thầy giáo Nguyễn Văn Quý cùng với sự nỗ lực của tập thể cán bộ quản lý, cán bộ giáo viên - nhân viên trong toàn ngành, chúng ta tin tưởng rằng sự nghiệp giáo dục - đào tạo Gia Lâm sẽ tiếp tục vững bước đi lên. Ngành Giáo dục - Đào tạo Gia Lâm sẽ còn có nhiều đóng góp cho sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo Thủ đô.

CÓ MỘT QUYẾT TÂM ĐỂ THÀNH MỘT CÔ GIÁO MẦM NON NHƯ THẾ!

Nguyễn Ngọc Lan



Cô giáo
HỒ THU PHƯƠNG

Ngày 6/11/1978 Hồ Thu Phương cất tiếng khóc chào đời trong một gia đình công nhân viên chức tại Hà Nội. Ba cô làm công nhân, mẹ làm ngành y. Ba mẹ mong muốn Thu Phương khoác trên mình chiếc áo trắng để chữa bệnh cứu người. Nhưng trong suốt những năm học phổ thông Thu Phương luôn ước mơ trở thành một cô giáo mầm non. Sau khi tốt nghiệp THPT, cô đã quyết định thi vào trường Cao đẳng Sư phạm nhà

trẻ mẫu giáo Trung ương với mong muốn trở thành cô giáo, góp phần công sức của mình vào sự nghiệp trồng người.

Ra trường năm 1999, phải mất hơn một năm Thu Phương mới xin được việc làm, giữa lúc đó ba cô tìm mọi cách để thuyết phục cô vào nghề y nhưng ngay trong lúc khó khăn ấy, cô vẫn mong muốn được làm một giáo viên mầm non. Trong

quãng thời gian ở nhà một mặt cô phải thuyết phục ba, một mặt cô phải đi gia sư. Đầu năm 2000 cô xin được việc làm tại trường Mầm non Hòa Mi với đồng lương hợp đồng 290.000 đồng/tháng. Ngày đi làm tối về học thêm Đại học Ngoại ngữ, vừa tranh thủ thời gian dạy thêm vừa tận dụng thời gian học thêm, cô đã nhiều lúc rơi nước mắt và nhiều đêm khóc thầm. Bạn bè hầu như bỏ nghề gần hết với nhiều lý do khác nhau. Mặc dù vậy Thu Phương vẫn không nản, dường như định mệnh đã sắp đặt cô không thể bỏ nghề và bỏ học được. Cô tự nhủ nếu mình quyết tâm học tốt, làm tốt thì cũng có lúc sẽ được thể hiện khả năng chuyên môn của mình. Cho đến đầu năm 2001 Thu Phương mới được UBND quận Hoàn Kiếm nhận và phân công về làm việc tại trường Mầm non bán công Bà Triệu - Hoàn Kiếm. Năm 2006 - sau 5 năm về trường Mầm non bán công Bà Triệu dạy hợp đồng, cô đăng ký dự thi và được xét tuyển vào “biên chế”. Thực sự được ổn định, vững vàng trong nghề giáo đó là niềm hạnh phúc bao nhiêu năm Thu Phương ấp ủ.

Trường Mầm non bán công Bà Triệu là một trong những mái trường có bề dày truyền thống và giàu thành tích nên Thu Phương luôn cảm thấy mình rất tự hào khi được làm việc tại nơi ươm trồng những mầm xanh ấy. Nhưng cũng hết sức lo lắng vì không biết liệu mình có đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ nơi đây. Nhìn các cháu xinh đẹp, ngây thơ, ngộ nghĩnh như những thiên thần bé nhỏ vui cười, quăn quýt quanh mình, Thu Phương cảm thấy hạnh phúc trào dâng và tâm hồn trở nên trẻ trung và yêu nghề hơn. Được sự giúp đỡ của các bạn đồng

nghiệp, sự động viên của mẹ cùng với sự nỗ lực của bản thân, cô thực sự vững tin, yêu nghề, từng bước khẳng định mình trong chuyên môn nghiệp vụ.

Trong những năm được làm giáo viên của trường cô đã không ngừng nỗ lực học tập và rèn luyện để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của người giáo viên mầm non. Cô luôn có ý thức đúc rút kinh nghiệm, phát huy sáng kiến trong giảng dạy, mạnh dạn sáng tạo cái mới, cái hay áp dụng vào thực tế của lớp mình phụ trách, vận dụng phương pháp tích cực, tổ chức các hoạt động trên lớp hợp lý... Cô cũng luôn quan tâm đầu tư vào việc thiết kế các tiết dạy sao cho nhẹ nhàng phù hợp với tâm lý “Học mà chơi, chơi mà học” của học sinh mầm non... Ngoài ra, cô giáo Phương còn luôn tìm tòi sáng tạo thêm đồ dùng dạy học như tranh vẽ, tranh động, hộp biểu diễn con rối có sức hấp dẫn, sinh động tạo hứng thú cho trẻ tích cực hoạt động, có lúc thành công, có khi thất bại. Trong bữa ăn, thậm chí cả trong giấc ngủ lắm lúc cô giật mình tỉnh giấc khi loé lên một ý sáng tạo về đồ dùng dạy học, tránh cách dạy chay, học chay, luôn đổi mới hình thức giảng dạy nhằm kích thích tư duy hoạt động của trẻ. Bên cạnh việc trau dồi kiến thức sư phạm, việc tu dưỡng đạo đức, rèn luyện nhân cách của bản thân cũng quan trọng không kém. Cô luôn xếp hai tiêu chí ấy đứng đầu trong chặng đường phấn đấu của mình. Thu Phương thấy được tầm quan trọng về vai trò, vị trí của người giáo viên trong xã hội nên bản thân cô luôn luôn ý thức chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tận tụy với nghề, hết lòng thương yêu học sinh, gần gũi động viên khuyến khích chia sẻ với học sinh cá biệt, gương mẫu trong tác phong để có phẩm chất đạo đức tốt, có

lối sống lành mạnh, giản dị, vui vẻ, hoà nhã với trẻ, đồng nghiệp, phụ huynh. Chính vì thế, cô luôn được đồng nghiệp và phụ huynh tín nhiệm, tôn trọng. Năm học 2005 - 2006 được sự tín nhiệm của Ban giám hiệu nhà trường và đồng nghiệp cô được bầu làm tổ trưởng chuyên môn. Ý thức được trách nhiệm của người giáo viên và trách nhiệm của người tổ trưởng chuyên môn Thu Phương đã không ngừng trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, tự học, tự rèn, thường xuyên đọc sách báo, nghiên cứu tài liệu, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp, học hỏi kinh nghiệm, mạnh dạn thử nghiệm nhiều phương pháp dạy. Nhiều năm liền Thu Phương luôn đạt được danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở.

- Năm 2002 - 2003, giải nhì giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở chuyên đề làm quen với Toán.

- Năm 2004 - 2005, giải nhì giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở chuyên đề làm quen Văn học và chữ viết.

- Năm 2006 - 2007, giải nhất giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở và giải nhì giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố.

Bên cạnh đó cô còn có nhiều sáng kiến kinh nghiệm được quận Hoàn Kiếm đánh giá cao, trong đó có một sáng kiến kinh nghiệm xếp loại C cấp Thành phố: “Làm một số đồ dùng, đồ chơi tự tạo phục vụ cho chuyên đề làm quen Văn học và chữ viết; một sáng kiến kinh nghiệm xếp loại B cấp Thành phố: “Sáng tạo và sưu tầm một số trò chơi nhằm phát triển trí thông minh cho trẻ (5 - 6 tuổi)”.

Năm học 2006 - 2007 cô cùng 4 giáo viên của các trường mầm non quận Hoàn Kiếm thay mặt cho toàn thể giáo viên bậc học mầm non quận Hoàn Kiếm tham dự “Hội thi giáo

viên giỏi cấp Thành phố”. Cô giáo Phương đã đạt giải A2 trong hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố (năm học 2006 - 2007), giải xuất sắc sáng tạo đồ dùng, đồ chơi tự tạo trong giảng dạy cấp Quận, Thành phố và đạt giải B cấp Thành phố sáng kiến kinh nghiệm “Sáng tạo và sưu tầm một số trò chơi phát triển trí thông minh cho trẻ 5 - 6 tuổi trong hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ. Thu Phương đã được Ủy ban nhân dân Thành phố tặng danh hiệu “Người tốt - việc tốt”.

Để đạt được những thành tích ấy, bản thân cô đã cố gắng thật nhiều và khi đạt được rồi còn cần phải cố gắng nhiều hơn để xứng đáng với niềm tin yêu của Ban giám hiệu nhà trường, đồng nghiệp và học sinh.

Bác Hồ đã nói: “Mỗi người tốt là một bông hoa đẹp, cả dân tộc ta là một rừng hoa đẹp”. Trong rừng hoa đẹp ấy cô thâm nghĩ mình cần phải cố gắng nhiều hơn nữa về mọi mặt... để có đủ kiến thức dạy trẻ. Cô không ngừng bằng lòng với những gì mình đã có và không ngừng phấn đấu để vượt qua mọi khó khăn hàng ngày, hàng giờ đến lớp.

Cô giáo Phương đã sống và làm việc trong một tâm trạng: vui vì mình đã hoàn thành nhiệm vụ của một người giáo viên; vui vì mình đã vượt qua chính bản thân, đã thực sự trưởng thành từ mái trường Mầm non bán công Bà Triệu thân yêu.

CÔ GIÁO MÂM NON - NGƯỜI MẸ THỨ HAI CỦA TRẺ

Quách Thị Ánh



Cô giáo
NGUYỄN THỊ KIM THANH

Nguyễn Thị Kim Thanh sinh ra và lớn lên ở một làng hoa của Hà Nội - làng cổ Nhật Tân với những hương sắc hoa đào nổi tiếng kinh thành. Cô có năng khiếu ca hát từ khi còn rất nhỏ và cô đã chọn ngành giáo dục để thực hiện mơ ước của mình: cô giáo mầm non. Tốt nghiệp trường Trung cấp Sư phạm nhà trẻ mẫu giáo Trung ương, cô xin về công tác tại trường Mầm non An Dương vào tháng 10 năm 2000. Trường nằm ở

ven sông Hồng, nơi tập trung đông dân cư ngoại tỉnh, điều kiện kinh tế hạn hẹp nên nhiều cháu không được bố mẹ chăm sóc chu đáo. Nhớ lại cách đây 11 năm trường thường xuyên bị ngập lụt, vào những mùa mưa bão, sân trường như một cái ao, trường phải đóng cửa đi học nhờ ở nhà dân. Nhiều năm trường không thể tổ chức khai giảng để đón chào năm học mới cho

trẻ. Năm 1997 tuy trường được quận đầu tư xây mới nhưng do ấn tượng về một ngôi trường khó khăn nên các cháu đến trường học rất ít. Toàn trường chỉ có hơn 100 trẻ. Không vì điều kiện, hoàn cảnh của trường mà các giáo viên nản chí, họ quyết tâm xây dựng trường, luôn tích cực tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ cho trẻ; có nhiều hình thức tuyên truyền vận động trẻ đến lớp. Đến nay năm học nào trường cũng đạt và vượt chỉ tiêu số lượng Phòng Giáo dục giao. Chất lượng dạy và học của nhà trường được nâng lên theo từng năm học. Các cháu yêu trường mến lớp, phụ huynh phấn khởi yên tâm gửi con vào học tại trường.

Từ năm 2000 đến 2003, cô được Ban giám hiệu phân công dạy lớp mẫu giáo bé, lúc đó cô giáo Kim Thanh mới 24 tuổi, chưa xây dựng gia đình, việc chăm sóc các cháu đối với cô thật vất vả khó khăn. Dỗ các cháu ngoan, không khóc, ăn ngoan, ngủ ngoan đã khó, dạy các cháu học tập lại còn khó hơn nhiều. Nhưng niềm say mê, yêu trẻ đã nâng ý chí, lòng quyết tâm chăm nuôi và dạy trẻ tốt trong cô. Để trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ cô đã tham gia đầy đủ các buổi kiến tập, dự giờ do trường và Phòng Giáo dục tổ chức, tham gia hoạt động của tổ chuyên môn đi dự giờ của các chị em đồng nghiệp để học tập, đóng góp cho bài dạy thêm phong phú và bản thân rút kinh nghiệm trong các giờ lên lớp. Ngoài bồi dưỡng chuyên môn vào các giờ nghỉ trưa và buổi chiều muộn cô đã cùng với chị em giáo viên làm thêm nhiều đồ dùng, đồ chơi sáng tạo phục vụ cho việc dạy trẻ. Cuối năm 2001 cô đã tham gia hội diễn văn nghệ ngành Giáo dục quận Tây Hồ, với

sự cố gắng của cả tập thể và chút năng khiếu ca hát của mình cô đã góp phần cho trường đạt giải nhì cấp Quận và đạt giải A cấp Thành phố.

Năm học 2003 - 2004 cô được Ban giám hiệu phân công dạy lớp mẫu giáo nhỡ. Đã qua 2 năm giảng dạy, lại được giáo viên cùng phụ trách lớp có nhiều kinh nghiệm hơn kèm cặp giúp đỡ nên năm học ấy việc giảng dạy, nuôi dưỡng trẻ với cô không còn nhiều khó khăn nữa. Cuối năm học 2003 - 2004 cô giáo Thanh đã được công nhận là giáo viên dạy giỏi cấp Quận - chuyên đề giáo dục dinh dưỡng, cũng trong năm học này cô đã tham gia hội diễn văn nghệ ngành Giáo dục quận Tây Hồ, kết quả đã đạt giải nhì cấp Quận với bài hát: "Hồ Chí Minh đẹp nhất tên Người".

Ba năm học liền (2004 - 2007) cô được Ban giám hiệu nhà trường phân công dạy lớp mẫu giáo nhỡ. Nhờ có sự phân công chuyên biệt này cô giáo Kim Thanh đã có thêm nhiều kinh nghiệm trong việc thực hiện chương trình mẫu giáo nhỡ. Với lòng yêu nghề mến trẻ, say sưa với nghề nghiệp lại được Ban giám hiệu, chị em trong nhà trường và gia đình quan tâm giúp đỡ, cô đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ trọng tâm của các năm học và năm học nào cô cũng đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Quận. Với tinh thần làm việc tự giác và ý chí phấn đấu vươn lên không ngừng, cô đã được Chi bộ nhà trường cử đi học lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng, được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 8/3/2007.

Năm học 2006 - 2007 là một năm dạy học rất đáng ghi nhớ trong cuộc đời cô bởi hoàn cảnh gia đình: con thường

xuyên bị ốm, chồng cô không may gặp tai nạn giao thông phải nằm nghỉ việc ở nhà 6 tháng liền. Kinh tế gia đình trở nên eo hẹp. Sự chẳng may đó vào đúng thời điểm cô chuẩn bị thi giáo viên dạy giỏi cấp Quận. Công việc trường lớp, việc gia đình “ngập đầu” khiến cô thậm nản chí chỉ muốn rút lui các danh hiệu thi đua để đỡ vất vả. Được sự động viên, giúp đỡ kịp thời của Ban giám hiệu, chị em giáo viên trong toàn trường, lời động viên của gia đình và chồng, cô đã vượt qua được những khó khăn này. Sau khi đạt giải nhì giáo viên dạy giỏi cấp Quận cô được Phòng Giáo dục cử đi thi giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố. Với lòng quyết tâm của mình, cô đã đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố, với những lời khen đáng ghi nhớ: “Giáo viên có năng lực sư phạm tốt, dạy học có nghệ thuật, có nhiều cố gắng để trang trí lớp học đẹp, tạo được nhiều góc chơi mở phù hợp với hình thức đổi mới của giáo dục mầm non”.

Thành tích đạt được ngoài việc cố gắng của bản thân, cô thấy mình còn mang nặng tình nghĩa của tập thể nhà trường, đặc biệt là của cô hiệu trưởng Quách Thị Ánh - người đã không quản ngại khó khăn tận tình giúp đỡ và chăm lo cho sự trưởng thành của cô. Đã qua 7 năm làm nghề dạy trẻ, càng dạy cô càng thấy vai trò của cô giáo mầm non thật lớn lao và quả đúng - ở trường cô giáo là người mẹ thứ hai của trẻ. Để hưởng ứng cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong tâm trí cô luôn nhớ những lời căn dặn của Người với giáo viên mẫu giáo: “Làm mẫu giáo tức là thay

mẹ dạy trẻ, muốn làm được thế thì trước hết phải yêu trẻ. Các cháu nhỏ hay quấy, phải bền bỉ, chịu khó mới nuôi dạy được các cháu. Dạy trẻ cũng như trồng cây non. Trồng cây non được tốt thì sau này cây lên tốt. Dạy trẻ nhỏ tốt thì sau này các cháu thành người tốt”.

Chính tình yêu trẻ đã chấp cánh cho cô đạt được những ước mơ trong nghề nghiệp. Thành tích cô đạt được tuy còn nhỏ bé nhưng cũng đã góp phần xây dựng tập thể nhà trường vững mạnh.



“... KHÔNG CÓ GÌ LÀ KHÓ”

Đỗ Thị Ngọc Thúy



Cô giáo

HÀ THỊ THANH BÌNH

Cởi mở, nhiệt tình, năng động, sáng tạo, đầy tâm huyết với nghề là những lời khen mà bạn bè và đồng nghiệp dành cho cô giáo Hà Thị Thanh Bình - Phó hiệu trưởng trường Mầm non Hoa Mai. Ba mươi lăm năm tuổi đời, mười sáu năm tuổi nghề, cô giáo Hà Thị Thanh Bình đã nêu một tấm gương sáng về niềm say mê sống, cống hiến và sáng tạo, với những thành tích rất đáng khâm phục. Mới đây, cô Thanh Bình đã vui mừng,

phấn khởi, tự hào và vinh dự đại diện cho tập thể cán bộ giáo viên, công nhân viên chức trường Mầm non Hoa Mai - quận Cầu Giấy báo cáo về những nỗ lực, cố gắng của bản thân mình đóng góp vào sự nghiệp giáo dục Thủ đô nói chung, giáo dục mầm non quận Cầu Giấy nói riêng trong lễ tôn vinh danh hiệu cao quý “*Gương mặt nhà giáo tiêu biểu Thủ đô năm 2007*”.

Từ những năm tháng chập chững trong nghề giáo viên tại trường Mầm non Ánh Sao, với lòng yêu nghề, mến trẻ và sự

nhiệt tình của tuổi thanh niên, được sự động viên, giúp đỡ tận tình của gia đình, bạn bè, đồng nghiệp, cô Thanh Bình luôn tận tụy, hết lòng với công việc, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Với suy nghĩ *“Làm thế nào để việc dạy của cô giáo đảm bảo thường xuyên, thực chất, việc học của trẻ nhẹ nhàng, hứng thú...”*, cô giáo đã không ngừng tìm tòi, học hỏi kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của mình, đồng thời luôn có những sáng kiến hay, ứng dụng có hiệu quả trong công việc hàng ngày và được đánh giá cao.

Cô giáo Hà Thị Thanh Bình liên tục gặt hái được những thành tích trong hoạt động giảng dạy và nghiên cứu, sáng tạo. Từ năm 1997 đến năm 2002 cô liên tục đạt các danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Quận và bốn năm liên đạt Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố, “Người tốt - việc tốt” cấp Quận, Bí thư chi đoàn giỏi... Năm 2002, cô Thanh Bình vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Năm 2003, cô được cử về làm Phó hiệu trưởng trường Mầm non Hoa Mai. Đây là một nhiệm vụ mới mà Đảng và Nhà nước giao phó đòi hỏi và thôi thúc bản thân cô phải cố gắng rất nhiều để hoàn thành tốt, không phụ lòng tin tưởng của các đồng chí lãnh đạo, của đồng nghiệp và xứng đáng với những danh hiệu mình đã đạt được. Ở cương vị một Hiệu phó phụ trách chuyên môn, với kinh nghiệm đúc rút được từ những năm làm giáo viên, cô Thanh Bình đã sát cánh cùng chị em giáo viên tìm tòi, sáng tạo các biện pháp hữu hiệu, những đồ dùng, đồ chơi đưa vào dạy cho trẻ. Những đồ dùng ấy đã đáp

ứng được các tiêu chuẩn: vừa đạt hiệu quả cao lại vừa dễ kiểm, dễ làm, tiết kiệm với chi phí thấp nhất, theo đúng lời dạy của Bác Hồ kính yêu *“Dù khó khăn đến mấy cũng phải dạy tốt, nuôi tốt”*.

Những thử nghiệm đầu tiên của cô giáo Thanh Bình bắt đầu từ năm học 2004 - 2005, cô cùng tổ giáo viên làm đồ dùng, đồ chơi tham gia *“Triển lãm đồ dùng dạy học tự tạo”* cấp Quận. Tuy chưa đạt được thành công như ý muốn nhưng cô đã học hỏi được rất nhiều kinh nghiệm quý báu từ bạn bè đồng nghiệp các trường bạn.

Ý tưởng càng thôi thúc cô khi tham dự lớp bồi dưỡng công nghệ thông tin *“Ứng dụng phần mềm Powerpoint vào soạn giáo án”*. Nhảy bén nắm bắt được tác dụng to lớn của ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc của mình, cô đã bắt tay vào thử nghiệm xây dựng một số giờ hoạt động chung như: *“Làm quen với chữ cái, làm quen với toán ứng dụng trên Powerpoint, làm quen với môi trường xung quanh bằng phần mềm ulead.video”* và thu được những kết quả khả quan ban đầu. Trong một buổi nghe phổ biến sáng kiến đạt loại A cấp Thành phố, một ý tưởng lóe lên trong cô Thanh Bình là sẽ khai thác tư liệu trên mạng ở một số trang web làm thành một đoạn phim ngắn dạy trẻ theo chủ điểm. Ngay lập tức cô tập trung vào việc biến ước mơ của mình thành hiện thực.

Công việc gặp rất nhiều khó khăn vì cô vừa phải đảm nhiệm chỉ đạo chuyên môn ở trường vừa phải hoàn thành trách nhiệm một người vợ, người mẹ ở gia đình. Thời gian thì eo hẹp

như vậy mà việc khai thác, thu thập tài liệu trên mạng, kỹ năng lắp ghép, dàn dựng thành phim lại đòi hỏi đầu tư nhiều công sức và tâm trí. Cô đã nhận được sự động viên, khích lệ rất lớn của các đồng chí lãnh đạo Phòng Giáo dục Quận, Ban Giám hiệu nhà trường, đặc biệt là của gia đình, người thân, bạn bè đồng nghiệp ủng hộ cô thực hiện ý tưởng của mình. Cùng với sự nỗ lực của bản thân và cường độ làm việc gấp rút, cuối cùng sản phẩm bộ đĩa video clip *“Dạy trẻ mầm non theo một số chủ điểm”* của cô Thanh Bình đã hoàn thành.

Bộ đĩa có ý nghĩa giáo dục và tính năng ứng dụng rất cao bởi dễ dàng sử dụng, chỉ cần có tivi và đầu đĩa VCD. Đối với trẻ, các đoạn phim trong bộ đĩa là những hình ảnh *“thực”*, *“sống động”* rất phù hợp với đặc điểm tâm lý, sự hiếu kỳ của trẻ mầm non, gợi hứng thú và phát huy được tính tích cực của trẻ dưới sự chỉ đạo hướng dẫn của cô giáo. Còn đối với chị em giáo viên, đây là bộ đồ dùng rất cần thiết, giúp cho giáo viên tiết kiệm được rất nhiều công sức trong công tác chuẩn bị đồ dùng dạy học, đặc biệt là môn dạy trẻ làm quen với môi trường xung quanh. Hơn nữa, đồ dùng này chưa có trong danh mục đồ dùng, đồ chơi của trẻ mầm non, trên thị trường hiện nay có thể có những tư liệu rời rạc, chưa đưa thành những bài dạy cụ thể để giáo viên có thể dùng được trong công tác tổ chức các giờ hoạt động của trẻ. Chính vì vậy, đây là bộ đồ dùng có tác dụng rất lớn cho cô giáo và trẻ ở trường Mầm non.

Bộ đĩa đã đạt giải A1 cấp Quận, giải xuất sắc cấp Thành phố hội thi *“Triển lãm đồ dùng dạy học tự tạo”* và đem lại cho

cô giáo Hà Thị Thanh Bình những danh hiệu cao quý. Cô vinh dự nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục - Đào tạo Nguyễn Thiện Nhân trao tặng. Trong lễ *"Tôn vinh sáng kiến sáng tạo trong công nhân viên chức lao động Thủ đô"*, cô đã được đồng chí Phạm Quang Nghị, Ủy viên Bộ Chính trị - Bí thư Thành ủy Hà Nội trao tặng bằng khen của Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội vì có thành tích xuất sắc trong phong trào sáng kiến sáng tạo trong công nhân viên chức lao động Thủ đô.

Trong dịp lễ kỷ niệm 54 năm Ngày Giải phóng Thủ đô 10/10/1954 - 10/10/2007, cô vinh dự được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trao tặng danh hiệu *"Người tốt - việc tốt"* cấp Thành phố.

Càng tự hào về những thành tích và danh hiệu đã đạt được, cô giáo Thanh Bình càng ý thức sâu sắc trách nhiệm nặng nề, đòi hỏi bản thân cô phấn đấu nhiều hơn để sản phẩm bộ đĩa video clip *"Dạy trẻ mầm non theo một số chủ điểm"* hoàn thiện hơn và được ứng dụng rộng rãi trong các trường mầm non thành phố Hà Nội. Không thỏa mãn với chính mình, với lòng yêu nghề và say mê tìm tòi, sáng tạo, tin chắc trong tương lai cô giáo Hà Thị Thanh Bình sẽ gặt hái được nhiều thành công hơn nữa.

TẤT CẢ VÌ CON EM CHÚNG TA

Đỗ Thị Chanh



Cô giáo
ĐẶNG THỊ HỒNG DƯƠNG

Đặng Thị Hồng Dương sinh ra và lớn lên tại một làng quê thôn Lê Xá, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Tốt nghiệp PTTH, cô có một ước mơ, một khát khao là được trở thành cô giáo mầm non để đem tâm huyết của mình nuôi dạy các em nhỏ trở thành chủ nhân tương lai của đất nước. Thế rồi ước mơ đó đã trở thành sự thực. Năm 1993, tốt nghiệp trường Trung học Sư phạm nhà trẻ mẫu giáo, cô được nhận vào

làm tại trường Mầm non Đa Tốn và phân công phụ trách lớp mẫu giáo lớn. Tuổi đời, tuổi nghề còn non trẻ, đứng trước bao khó khăn, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường còn thiếu: các phòng học của trường chỉ là cấp 4 và chật hẹp. Trường có 320 học sinh, tỷ lệ các cháu đến trường còn thấp đạt 17%, mẫu giáo đạt 60%. Thêm vào đó nhận thức của phần lớn phụ huynh còn hạn chế, họ coi trường mầm non chỉ là nơi trông giữ trẻ,

chứ họ chưa hiểu được trường mầm non là nền móng, là chiếc nôi đầu tiên để hình thành và phát triển nhân cách trẻ. Chính vì vậy, trẻ đến lớp không đều, tỷ lệ chuyên cần chưa cao (khoảng 72 - 75%). Đặc biệt, trẻ không tham gia ăn bán trú tại trường mà ăn cơm bằng cặp lồng do gia đình mang đến, vì thế mà không đảm bảo chế độ dinh dưỡng. Do đó, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng cao, chiếm 20 - 25% tổng số trẻ đến lớp. Bên cạnh đó mức thu nhập của giáo viên còn thấp, lương của các cô giáo được quy đổi bằng thóc (400kg thóc/6 tháng/người tương đương 120.000 đồng/tháng). Những khó khăn này không chỉ của riêng cô mà là khó khăn chung của toàn trường, toàn ngành học. Nhưng không vì thế mà cô nản lòng, bản thân cô luôn tự nhủ phải cố gắng nhiều hơn nữa vì tương lai còn ở phía trước. Với 1 lớp 30 trẻ, một mình phụ trách, cô đã tận dụng hết mọi thời gian trên lớp thực hiện nghiêm túc giờ nào việc nấy. Tối về soạn bài, sưu tầm nguyên vật liệu để trang trí lớp làm đồ dùng dạy học, chuẩn bị cho ngày hôm sau. Nhờ có sự nỗ lực, nhiệt tình của tập thể cán bộ giáo viên trong trường nên đã thu được những kết quả đáng kể: Trẻ đến lớp đều hơn, các hoạt động đã dần đi vào nề nếp, không khí giảng dạy của nhà trường đã bắt đầu sôi nổi hơn, phụ huynh tin tưởng, hiểu được công việc của cô giáo mầm non nên đã kết hợp với nhà trường để chăm sóc giáo dục trẻ tốt hơn.

Năm 1995 cô xây dựng gia đình, cuộc sống thay đổi nhưng cũng thật may chồng cô cũng là người yêu trẻ, anh luôn hỗ trợ cô làm đồ dùng đồ chơi và tạo điều kiện cho cô có được thời gian dành cho các con ở lớp. Năm 1997 cô sinh cháu trai

đầu lòng, công việc của chồng cô là làm nông nghiệp chỉ có một sào ruộng, lương của cô còn thấp, cuộc sống đã khó khăn lại càng khó khăn hơn. Những khó khăn này càng giúp cho cô có thêm nghị lực hơn trong cuộc sống, vừa nuôi con nhỏ và cùng chồng đảm đương công việc gia đình, vừa phải làm sao các giờ học trên lớp của trẻ phải có đủ đồ dùng, đồ chơi mang tính sư phạm cao góp phần nuôi dạy trẻ đạt hiệu quả. Được sự tín nhiệm của Ban giám hiệu (BGH) nhà trường và chị em đồng nghiệp, năm 1996 cô được bầu làm tổ trưởng chuyên môn của nhà trường. Thế là, cô lại phải sắp xếp thời gian để một tuần dành một buổi cùng chị em sinh hoạt chuyên môn. Trong mỗi buổi sinh hoạt, cán bộ giáo viên trao đổi rút kinh nghiệm học hỏi lẫn nhau về cách làm đồ dùng, đồ chơi, cách tổ chức tiết dạy cũng như tổ chức hoạt động cho trẻ sao cho đạt kết quả tốt nhất. Xen lẫn những khó khăn vất vả thấm giọt mồ hôi là sự động viên quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ chu đáo của BGH nhà trường. Từ năm học 1997 - 1998 nhà trường luôn có nhiều thành tích trong các phong trào thi đua “Tự tạo đồ dùng”, “Văn hoá - văn nghệ” và khẳng định chất lượng dạy và học qua hội thi “Giáo viên dạy giỏi”, “Bé khoẻ, bé ngoan” các cấp. Đặc biệt, trong nhiều năm nhà trường thực hiện và hoàn thành tốt các chuyên đề trọng tâm làm điểm cho huyện như: “Dinh dưỡng sức khoẻ - Bé giỏi nội trợ” (đối với mẫu giáo), “Điểm toàn diện” (đối với nhà trẻ). Bốn năm liền từ năm 1996 đến năm 2000 cô đều đạt giáo viên dạy giỏi, lao động giỏi cấp Huyện. Cô giáo Dương luôn nghĩ đây chỉ là một thành tích bước đầu mà cô có được, điều quan trọng nhất đối với cô đó là ở nhà vui nhà, đến trường vui trường, ở đâu cũng

là tổ ấm của mình, là chỗ dựa tinh thần giúp cho mình vượt qua mọi hoàn cảnh.

Bằng tất cả tình cảm, tình thương, trách nhiệm của người mẹ hiền, cô đã yêu thương dạy dỗ và chăm sóc các con ở lớp như chính con đẻ của mình, được phụ huynh tin yêu đã tạo cho cô sức mạnh nhiều hơn. Năm học 2000 - 2001, cô đã đạt giải nhì trong hội thi “giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố” và đảm nhận công việc lớp điểm của trường. Phong trào thi đua dạy tốt - học tốt của trường đạt thành tích đáng kể, năm học nào trường cũng có giáo viên dạy giỏi cấp Huyện, cấp Thành phố. Các cháu tham gia “Bé khỏe, bé ngoan” đạt giải cao. Đặc biệt năm học 2006 - 2007 cô được BGH giao cho dạy lớp 5 tuổi thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới làm điểm của huyện kiêm thêm Trưởng ban thanh tra của trường. Công việc thanh tra đòi hỏi trưởng ban thanh tra phải thống nhất với các thành viên trong ban lập kế hoạch kiểm tra giám sát các hoạt động trong trường từ việc kiểm tra sổ sách BGH đánh giá xếp loại giáo viên, sổ sách tổ nuôi, việc giao nhận thực phẩm đến việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên trong trường... Tất cả đòi hỏi ban thanh tra phải sắp xếp thời gian kiểm tra đúng kế hoạch, nghiêm túc, công khai có hiệu quả để tạo lòng tin tưởng, phấn khởi của cán bộ giáo viên, công nhân viên trong nhà trường và của phụ huynh học sinh.

Điều vinh dự nhất đối với cô là trong mỗi bước đi, mỗi việc làm, sự trưởng thành của mình, cô đều nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình của đồng chí hiệu trưởng, Ban giám hiệu nhà trường, các đồng chí trong chi bộ. Ngày 3 tháng 4 năm 2006 cô được vinh dự kết nạp vào Đảng. Được đứng trong hàng ngũ

của Đảng, đó là một niềm vui nhưng cũng là đòi hỏi trách nhiệm và sự cố gắng. Năm 2006 - 2007, cô tiếp tục đạt Giáo viên giỏi cấp Thành phố và Chiến sĩ thi đua cấp Huyện. Mái trường Mầm non Đa Tốn thân yêu của cô giờ đã xoá gần hết phòng học cấp 4 và khang trang hơn, to đẹp hơn, có sự phát triển vượt bậc cả về số lượng và chất lượng: số trẻ đến trường là 720 cháu, mẫu giáo đạt tỷ lệ 98%, nhà trẻ đạt 60%, đặc biệt là trẻ 5 tuổi đến trường đạt tỷ lệ 100%. Số trẻ tham gia ăn bán trú tại trường đạt 100%. Tỷ lệ trẻ suy dưỡng giảm chỉ còn 7%. Nhà trường còn là nơi thu hút, lựa chọn của các bậc phụ huynh ở các đơn vị bạn. Số lượng cán bộ giáo viên, công nhân viên trong trường tăng lên rõ rệt từ 37 lên 52 người. Nhiều năm liên trường đã đạt danh hiệu là trường tiên tiến xuất sắc cấp Huyện và được đánh giá là trường đứng thứ hai trong huyện về chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục.

Xã hội ngày một phát triển, nhà trường cũng phải đổi thay để phù hợp với sự phát triển của thời đại, làm cho mối quan hệ giữa cuộc sống gia đình, nhà trường, xã hội không thể tách rời nhau. Gia đình cô luôn chấp hành đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế dân chủ, quy ước của nhà trường và địa phương đề ra. Hai con cô đều ngoan ngoãn, lễ phép học giỏi, gia đình cô sống hoà thuận, hạnh phúc. Đó là nguồn động viên to lớn đối với cô giáo Hồng Dương trong công việc cũng như trong cuộc sống. Cô luôn tâm niệm một điều: Tất cả vì con em chúng ta.

“HOA SỮA” CỦA NGÀNH GIÁO DỤC THỦ ĐÔ

Dương Anh Tuấn



Nhà giáo ưu tú
LƯƠNG TUYẾT DUNG

Cách đây ít năm, cơ ngơi của trường Mẫu giáo bán công Quang Trung còn chật chội và chấp vá. Được sự quan tâm đầu tư của Thành phố và quận Hoàn Kiếm, trường được sửa chữa, cải tạo lại. Nhưng dù có được đầu tư bao nhiêu đi nữa mà không có lòng yêu nghề, yêu trẻ thực sự của cán bộ, giáo viên và đặc biệt là những đóng góp của chị Lương Tuyết Dung, hiệu trưởng thì trường đâu có được như ngày hôm nay?

Hỏi về những thành tích của mình, chị Dung chỉ cười, nói: “Có gì đâu, thành tích của trường là thành tích chung của các thế hệ cán bộ, giáo viên, mình chỉ có một tâm niệm là phải giữ vững và phát huy những truyền thống đó, để trường Quang Trung luôn được phụ huynh yêu mến, tin cậy”.

Chị Dung vào ngành từ năm 1970, là một giáo viên đứng lớp nhiều năm, chị đã nỗ lực phấn đấu đạt giáo viên dạy giỏi

cấp Quận (4 năm), giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố (18 năm); năm 1986 được đề bạt làm Phó hiệu trưởng trường Mẫu giáo Mầm non; năm 1993 chị được đề bạt làm Hiệu trưởng trường Mẫu giáo Mầm non, nay là trường Mẫu giáo bán công Quang Trung. Dù là giáo viên hay nhà quản lý, chị Dung luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Trong lĩnh vực chuyên môn, chị luôn cố gắng học hỏi đầu tư nghiên cứu, cải tiến phương pháp, luôn chịu trách nhiệm tiên phong chỉ đạo giáo viên đi sâu khai phá về phương pháp giảng dạy và nghệ thuật lên lớp. Chính vì vậy trong thời gian làm công tác quản lý chị Lương Tuyết Dung đã được Vụ Giáo dục Mầm non, Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nội và Phòng Giáo dục - Đào tạo quận Hoàn Kiếm tín nhiệm giao cho làm điểm các chuyên đề và chị đã chỉ đạo thành công làm điểm các chuyên đề như: “Làm quen chữ cái”, “Giáo dục lễ giáo”, “Làm quen với Toán cấp Thành phố”... và làm điểm của toàn quốc về chuyên đề “Nâng cao chất lượng cho trẻ làm quen với Văn học” và “Làm quen chữ viết” cho Vụ Giáo dục Mầm non.

Mười sáu năm trực tiếp giảng dạy, 21 năm làm công tác quản lý, chị Dung đã đạt được các danh hiệu: Lao động giỏi, Giáo viên dạy giỏi, Quản lý giỏi cấp Thành phố. Năm 1992 chị được Bộ Văn hoá - Thông tin tặng thưởng Huy chương Vì sự nghiệp văn hoá quần chúng; năm 1995 được Bộ Giáo dục - Đào tạo tặng thưởng Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục; năm 2001 được UBND Thành phố công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố; năm 2004 được Bộ Giáo dục - Đào tạo tặng Bằng khen; năm 2006 chị được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen. Đặc biệt tháng 11 năm 2006 chị được Nhà nước tặng thưởng danh hiệu cao quý Nhà giáo ưu tú. Dưới sự

“chèo lái” của người Hiệu trưởng tài năng và tâm huyết với nghề, trường luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, giữ vững danh hiệu “Trường tiên tiến xuất sắc cấp Thành phố”; “Đơn vị dẫn đầu ngành học mầm non Hà Nội” và năm 2004 - 2005 được Nhà nước tặng thưởng danh hiệu cao quý “Huân chương Lao động hạng Hai”.

Với đam mê và tình yêu trẻ, trong quá trình công tác chị đã sáng tạo được nhiều đồ dùng dạy học, nhiều đồ chơi nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trẻ và đã được triển khai nhân rộng ra các đơn vị trong toàn Thành phố. Hội đồng khoa học cấp Thành phố công nhận xếp loại như: “Tận dụng nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ mẫu giáo” - giải A cấp Thành phố năm 1991; “Tổ chức hướng dẫn trò chơi vận động cho trẻ Mẫu giáo” - giải A cấp Thành phố năm 1999; “Một số biện pháp nhằm chỉ đạo nâng cao chất lượng cho trẻ làm quen với Toán” - giải A cấp Thành phố năm 2003; ngoài ra chị Dung còn có 3 đề tài giải B cấp Thành phố, 9 đề tài giải C cấp Thành phố... Đội ngũ giáo viên của nhà trường do đồng chí Dung lãnh đạo thường xuyên được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nâng cao tay nghề, kết quả trường đã có 95% giáo viên giỏi trong tổng số giáo viên, trong đó 65% giáo viên đạt giỏi cấp Thành phố.

Song song với công tác chuyên môn, chị Dung luôn chú trọng chỉ đạo công tác nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, chị và Ban giám hiệu cùng các đồng chí trong tổ nuôi dưỡng thường xuyên nghiên cứu thực đơn chuẩn cho tỷ lệ calo cao nhất. Thực đơn được thay đổi theo từng tuần, theo mùa giúp trẻ ăn ngon miệng. Do chỉ đạo sát sao, đúng hướng

người mẹ khi thấy các con, cháu mình khỏe, ngoan. Thật hiếm có người nào yêu trường, yêu cơ quan làm việc như chị Dung.

"... Dù có đi bốn phương trời, lòng vẫn nhớ về Hà Nội... Nhớ phố Quang Trung, đường Nguyễn Du những đêm hoa sữa thơm nồng...". Là người Hà Nội, không ai là không biết đến những câu hát đó. Nhưng với tôi và rất nhiều phụ huynh khác có con, cháu đã và đang theo học ở trường Mẫu giáo bán công Quang Trung, thì hình ảnh các cô giáo trẻ cùng chị Dung hiệu trưởng ngày nắng thì đem ô ra tận cổng đón các con, những hôm trời mưa to, đoạn cuối phố Quang Trung mênh mông như biển nước, có bữa ngập ngang bụng, các cô vẫn lội bì bõm tìm cách đưa các con vào trường khỏi ướt thì chẳng bao giờ quên nổi. Thầm lặng tỏa hương đóng góp cho đời, các cô giáo của trường Mẫu giáo bán công Quang Trung và chị Lương Tuyết Dung, hiệu trưởng chính là những bông hoa sữa luôn tỏa hương ngào ngạt của ngành giáo dục Thủ đô!...



NHÀ QUẢN LÝ - MỘT TẤM LÒNG NGƯỜI MẸ

Nguyễn Xuân Huy



Cô giáo
HOÀNG THỊ KHÁNH

Nói đến người phụ nữ Việt Nam, chị Hoàng Thị Khánh - Hiệu trưởng trường Mầm non Mai Động, quận Hoàng Mai, Hà Nội quan niệm: “Dù ở vị trí nào trong xã hội người ta đều nói đến hai trọng trách: việc nước, việc nhà. Tùy từng hoàn cảnh cụ thể mà hai trọng trách đó được thể hiện và cân đối như thế nào”. Với chị Khánh, việc nước, việc nhà đã từ lâu hoà quyện vào với nhau. Làm tốt công việc ở nhà trường là không chỉ làm

cho bản thân mình mà làm cho thế hệ mai sau, cho đồng nghiệp, bạn bè và cũng chính là cho cả những người thân trong gia đình đang mong mỏi, tin tưởng vào mình. Năm 1976 chị Khánh tốt nghiệp Trung cấp Nuôi dạy trẻ, khi bước chân vào ngành mầm non, chị đã coi ngành giáo dục mầm non là ngôi nhà lớn của mình. Nếu như công việc của ngành là mặt

trước thì gia đình là mảnh vườn sau trong lành, tươi mát để chị chăm lo và tự giúp mình cân bằng lại cuộc sống.

Ban đầu chị được phân công về công tác tại Phòng Bảo vệ bà mẹ trẻ em quận Hai Bà Trưng (nay là Phòng Giáo dục - Đào tạo quận Hoàng Mai - Hà Nội) phụ trách chuyên môn về chăm sóc giáo dục trẻ của các nhà trẻ trong quận.

Năm 1984, khi trường Mầm non Mai Động được thành lập, chị được bổ nhiệm về làm Hiệu trưởng. Khi đó khu dân cư chưa được hình thành, ổn định như bây giờ, cơ sở vật chất thì nghèo nàn, đồ dùng phục vụ trẻ từ cái tối thiểu cũng rất thiếu thốn, giáo viên chỉ có 10 người từ các trường chuyển về, lúc đó trường chỉ có khoảng 70 cháu vậy mà toàn trường đã phải chia nhau đi vận động các trường khác giúp đỡ: từ chiếc bàn, chiếc ghế cho các cháu ngồi đến cái giường ngủ, chút đồ dùng, đồ chơi... Để có được đồ dùng ngày càng hoàn thiện cũng như chất lượng dạy ngày càng tốt hơn, một phần là nhờ có sự tận tụy, khéo léo của đồng chí hiệu trưởng đã biết tập hợp, khơi dậy tinh thần nỗ lực của đội ngũ cán bộ giáo viên biết đoàn kết một lòng quyết tâm xây dựng nhà trường vững mạnh.

Ở cương vị làm công tác quản lý, chị luôn xác định rõ trách nhiệm của mình với công việc sao cho chất lượng, hiệu quả việc nuôi dạy các cháu tốt. Chị xác định để có một ngôi trường vững mạnh, chất lượng đòi hỏi phải có một tập thể cán bộ giáo viên đoàn kết, công đoàn, đoàn thanh niên vững mạnh mà nòng cốt là Chi bộ Đảng xuất sắc. Từ năm 1989 đến nay chị liên tục được công nhận là Bí thư chi bộ xuất sắc, Chiến sĩ

thi đua cấp Quận và là đoàn viên công đoàn tiêu biểu được tặng giấy khen “Cô giáo - Người mẹ hiền”.

Năm 1976, chị xây dựng gia đình. Thời gian này đất nước đã thống nhất song cũng còn nhiều khó khăn. Chồng chị là công nhân viên chức nhà nước do sức khoẻ yếu nên đã nghỉ mất sức từ nhiều năm nay và anh chị đã có hai cháu: một cháu gái và một cháu trai nhưng cả hai cháu đều bị khuyết tật từ nhỏ, liên tục ốm đau, cuộc sống đã vất vả lại càng vất vả hơn. Mặc dù hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nhiều éo le song chị đã không một phút bỏ trường, bỏ lớp, chị luôn cố gắng khắc phục khó khăn sắp xếp công việc, kế hoạch chi tiêu của gia đình để lo cho các con mà bản thân vẫn hoàn thành tốt công tác quản lý nhà trường. Không phụ công lao vất vả gian nan của chị, hai cháu đã khôn lớn trưởng thành, đã có nghề nghiệp ổn định và đứng vững trong cuộc đời. Cháu gái đã tốt nghiệp trung cấp kế toán và trung cấp nấu ăn, hiện nay cháu là một cô nuôi giỏi của trường Mầm non Mai Động và cháu đã xây dựng gia đình. Cháu trai đã tốt nghiệp hai trường đại học. Trong cuộc thi "Nhân tài đất Việt" năm 2005 cháu đạt giải về phần mềm tin học ứng dụng và đạt giải nhất, nhì cấp trường, Thành phố. Hiện nay cháu đã đi làm và tự nuôi được bản thân.

Gánh nặng gia đình đã dần nhẹ trên đôi vai chị nhưng với trách nhiệm của người bà, người mẹ, người vợ trong gia đình, chị Khánh vun đắp và tạo cho gia đình luôn có không khí hoà thuận hạnh phúc, mọi thành viên trong gia đình cảm thấy yêu thương gắn bó với nhau hơn, cùng có trách nhiệm góp sức xây dựng gia đình ngày càng ổn định và hạnh phúc.

Do biết cách sắp xếp khoa học hợp lý như vậy nên trong công tác quản lý chỉ đạo chị Khánh đã lãnh đạo các mảng công việc của nhà trường luôn đạt kết quả tốt. Từ năm 1984 đến nay trường liên tục được công nhận là trường tiên tiến, các phong trào, hội thi của cô và cháu đạt kết quả đáng kể, Chi bộ Đảng đạt vững mạnh xuất sắc với 9 đồng chí đảng viên là nòng cốt của các nhóm lớp, công đoàn vững mạnh xuất sắc, chi đoàn vững mạnh. Đó là những kết quả đáng kể nhờ có sự lãnh đạo vững vàng sáng suốt của chị trong nhiều năm qua. Niềm vui đó đã theo chị trở về với gia đình sau mỗi ngày làm việc tuy vất vả nhưng tự hào, để mỗi bữa cơm chiều bên chồng con là một sự ấm cúng và hạnh phúc. Chính gia đình là điểm tựa vững chắc, nâng đỡ chị trong con đường sự nghiệp, với hơn 50 tuổi đời chị đã có 20 năm tuổi Đảng, 31 năm làm công tác quản lý và năm 1997 được tặng Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục.

Hơn bao giờ hết, gia đình chị và nhà trường nơi chị đang công tác lúc nào cũng là ngôi nhà thân thiết, ở đó chị luôn là trụ cột, là tấm gương, là chỗ dựa tinh thần cho tất cả mọi người, chị như người mẹ, người chị, người bạn tốt để mọi người học tập. Dù ở bất kỳ cương vị nào chị cũng luôn là người có trách nhiệm, hết lòng vì tập thể, luôn là một người sống có đạo đức, có tình người, với chị "tình người" là cốt lõi cho mọi sự thành công. Chị xứng đáng là người phụ nữ Việt Nam "Giỏi việc nước - Đảm việc nhà".

ƯƠM MẦM TUỔI THƠ

Nguyễn Thị Toàn



Miệt mài ươm mầm tuổi thơ, trong 10 năm trở lại đây trường Mầm non Mai Đình, huyện Sóc Sơn đã xây dựng được “thương hiệu” trong lòng cha mẹ học sinh bởi tấm lòng yêu nghề của các cô giáo và chất lượng nuôi dạy trẻ của nhà trường. Nằm ở huyện ngoại thành còn nhiều khó khăn của Thành phố, song những cô nuôi dạy trẻ trường Mầm non Mai Đình luôn hăng hái thi đua “Dạy tốt - nuôi tốt - phục vụ tốt” vì tương lai của các thế hệ trẻ thơ.

Mô hình nuôi dưỡng hiệu quả:

Mỗi ngày, các cô giáo trường Mầm non Mai Đình đón nhận 730 cháu lứa tuổi nhà trẻ, mẫu giáo đến học. Để “mỗi ngày đến lớp là một ngày vui”, các cô giáo đã luôn tự “làm mới” mình bằng việc không ngừng trau dồi, nâng cao trình độ nuôi dạy, chăm sóc trẻ và chăm lo cho các cháu như con của mình. Đặc biệt, trong công tác chăm nuôi trẻ, tuy cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn, thiếu thốn, song đặt vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm và chất lượng dinh dưỡng bữa ăn lên hàng đầu, nhà trường đã sáng tạo xây dựng mô hình nuôi dưỡng gắn với đặc thù của địa phương, vừa kinh tế, lại vừa đảm bảo được điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu. Cô giáo Nguyễn Thị Toàn - Hiệu trưởng nhà trường bộc bạch: “Chúng tôi luôn tâm niệm, muốn xây dựng nhà trường vững mạnh, đáp ứng được lòng tin yêu, gửi gắm của cha mẹ học sinh thì trước hết, nhà trường phải làm tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ, song song với nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường”.

Suy nghĩ gắn với hành động, việc làm. Trường Mầm non Mai Đình đã tận dụng đất vườn để xây dựng mô hình VAC tạo nguồn thực phẩm sạch tại chỗ, làm nguyên liệu chế biến hàng ngày cho trẻ. Cô giáo Toàn cho biết: “Để mô hình VAC thực sự có hiệu quả, chúng tôi phải chia vườn ra nhiều khu, mỗi khu trồng một loại rau, trong vườn phải luôn có từ 5 - 6 loại rau để 5 ngày trong tuần trẻ được ăn 5 loại rau khác nhau. Nhà trường tận dụng lượng rau thừa có tại trường và dành một phần vốn mua thức ăn chăn nuôi lợn, gà và thả cá... Nhờ vậy, từ năm 2000 đến nay, nhà trường hoàn toàn tự túc được lượng rau

xanh cung cấp hàng ngày cho trẻ. Ước tính bình quân, mỗi năm, nhà trường sản xuất được khoảng 3.500kg rau các loại, 2.000kg bí đỏ, bí xanh, mướp, su su, 200kg nấm, 500kg đu đủ, trên 200 buồng chuối. Cùng với đó là trên 200kg cá, 200kg thịt gà, gần 1.000kg lợn hơi...”.

Năm 2005, mô hình VAC của trường Mầm non Mai Đình đã được Viện Dinh dưỡng hỗ trợ kinh phí để duy trì và mở rộng mô hình. Chính nhờ việc xây dựng thành công mô hình VAC tại trường, học sinh trường Mầm non Mai Đình đã được thụ hưởng nguồn thực phẩm rẻ, an toàn với chất lượng bữa ăn thường xuyên được cải thiện, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng phát triển của lứa tuổi. Thành quả của việc xây dựng mô hình chăn nuôi sạch còn góp phần giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, đồng thời xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp để nuôi dạy trẻ. Cách làm độc đáo của trường Mầm non Mai Đình đang được nhân rộng ở nhiều trường mầm non trên địa bàn huyện Sóc Sơn. Trong thời gian qua, trường đã đón nhiều đoàn tham quan của các trường đến từ khắp các quận, huyện bạn đến học hỏi kinh nghiệm và chia sẻ sự thành công của nhà trường từ sự sáng tạo, mạnh dạn dám nghĩ, dám làm vì những chủ nhân tương lai của đất nước.

Đổi mới cách chăm sóc trẻ:

Không chỉ xây dựng mô hình chăm nuôi lý tưởng, trường Mầm non Mai Đình còn đặc biệt quan tâm đến chất lượng bên trong mỗi lớp học, làm sao để công tác nuôi dạy trẻ ngày càng tốt hơn. Hiện nay, trường có đội ngũ giáo viên 100% đạt chuẩn và 35% trên chuẩn. Để đảm bảo chất lượng nuôi dạy trẻ của

22 lớp với 730 cháu, các cô giáo đã không ngừng học tập nâng cao trình độ và kỹ năng nuôi dạy trẻ. Nhà trường không chỉ động viên giáo viên “dạy tốt - nuôi tốt” mà còn đưa tiêu chí này vào đánh giá thi đua để mỗi cán bộ giáo viên thấy rõ trách nhiệm của mình. Nhờ vậy, trong nhiều năm gần đây, trường được Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nội tặng lá cờ đầu bậc học mầm non ngoại thành, UBND thành phố Hà Nội công nhận “Tập thể tốt”. Đặc biệt, trường đã 2 lần được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen vì đã có nhiều thành tích trong công tác giáo dục - đào tạo, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, hạng Nhì... Trong vòng 10 năm, từ 1997 - 2007, trường có 280 lượt giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 120 lượt giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở và 10 lượt giáo viên giỏi cấp Thành phố. Các cô giáo đã chủ động viết sáng kiến kinh nghiệm áp dụng vào thực tế dạy học của nhà trường. Trong đó, hàng chục sáng kiến kinh nghiệm được đánh giá cao, góp phần phục vụ công tác đổi mới phương pháp giảng dạy, làm đồ dùng, đồ chơi và phổ biến kinh nghiệm, giáo dục trẻ.

Xác định được tầm quan trọng của đồ dùng dạy học trong công tác chuyên môn với đặc điểm của trẻ mầm non là “học mà chơi, chơi mà học”, nhà trường đã rất chú trọng đến phong trào làm đồ dùng dạy học trong đội ngũ giáo viên. Việc viết sáng kiến kinh nghiệm, tự làm đồ dùng dạy học còn được các cô giáo trường Mai Đình kết hợp giữa thủ công với hiện đại, nâng thêm tính giá trị cho sáng kiến hoặc sản phẩm.

Không chỉ thi đua “Dạy tốt”, phong trào “Nuôi tốt” cũng

được nhà trường đặc biệt chú trọng. Quy trình nấu ăn không chỉ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm mà còn phải đảm bảo đúng kỹ thuật nấu ăn. Đặc biệt, nhà trường đã chỉ đạo 100% bộ phận kế toán, thủ quỹ, nhân viên nuôi dưỡng thực hiện tốt khâu vệ sinh an toàn thực phẩm, lên thực đơn, cân đối các chất phù hợp theo lứa tuổi, theo mùa đảm bảo khẩu phần ăn của trẻ...

Truyền thống dạy tốt - nuôi tốt của tập thể giáo viên - nhân viên trường Mầm non Mai Đình ngày càng được duy trì và phát huy có hiệu quả. Những phần thưởng cao quý mà cán bộ giáo viên - công nhân viên nhà trường vinh dự được đón nhận là sự ghi nhận thành tích và cũng là động lực để cán bộ giáo viên bước tiếp những bước vững chắc trong sự nghiệp “trồng người”.



CHIẾC NÔI CỦA TÌNH YÊU THƯƠNG

Diệu Ngọc



Khi nói đến top các trường có thành tích chất lượng dạy và học bậc mầm non ở thành phố Hà Nội, cái tên Việt Triều luôn được các bậc phụ huynh học sinh nhắc tới với sự tin yêu trìu mến. Để được các gia đình tin tưởng giao con cho các cô nuôi dạy, trường mầm non Việt Triều đã luôn cố gắng phấn đấu vươn lên, gìn giữ truyền thống đã có, đồng thời luôn đổi mới theo xu hướng hội nhập, để cuối cùng cho “ra lò” những bé khỏe bé ngoan, hứa hẹn một thế hệ vừa khỏe về thể chất, giàu có về tinh thần cho xã hội. Nhiều đơn vị, phụ huynh vẫn

hỏi: Bí quyết thành công của Việt Triều là gì? Hãy đến tận nơi, quan sát từng giờ học, hòa mình với các bé trong khuôn viên nhà trường. Câu trả lời sẽ đến thật đơn giản: Tình yêu thương!

Trường Mẫu giáo Việt Triều

Diện tích: 3.970m²

Tổng số lớp: 16

Tổng số cán bộ, giáo viên: 80 người

Trong 5 năm qua có 290 lượt cá nhân đạt danh hiệu “Lao động giỏi”, “Người tốt - việc tốt”.

Trường có một giáo viên được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú, một cá nhân được tặng Huân chương Lao động hạng Ba, 3 lượt cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố, 3 lượt cá nhân được tặng Bằng khen cấp Bộ; 100% giáo viên, công nhân viên trong biên chế đạt danh hiệu “Cô giáo - người mẹ hiền”, “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà”.

• “Cô luôn luôn yêu các con!”

Với khuôn viên 3.970m², 16 phòng học, bước vào trường Việt Triều cứ ngỡ vào một công viên thu nhỏ với bóng cây xanh mát và những khu vui chơi hiện đại. Trong các phòng học, những em bé thiên thần khi thì vui cười với nhau khi thì bên cô giáo để chăm chú nghe đọc truyện rồi múa hát. Phòng học được thiết kế, bày trí vui mắt với các hình ảnh, sắc màu ngộ nghĩnh. Có thể coi trường Việt Triều có một không gian lý tưởng cho môi trường sư phạm giữa thành phố ồn ào náo nhiệt này. Nếu bước thêm đến vài phòng học nữa dưới tầng 1, trên tầng 2, sẽ luôn nghe được câu nói âu yếm của cô giáo:

“Cô luôn luôn yêu các con!”. Đó là lời yêu thương từ tận đáy lòng mà các bé hay được nghe nhất khi đến với trường Mẫu giáo Việt Triều. Ngày mới đến lớp, được cô ân cần dắt tay, được bạn bè xung quanh chan hòa, bé nào cũng thích. Mỗi giờ học ở Việt Triều là một giờ vui. Mỗi ngày học là một ngày tình yêu thương cô trò được lan tỏa. Để đảm bảo cho các bé vừa chơi vừa học đòi hỏi giáo viên phải có trình độ sư phạm cao, yêu nghề, yêu trẻ. May mắn và tự hào khi nhìn vào đội ngũ này ở Mầm non Việt Triều: 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nuôi dưỡng đều đạt chuẩn có trình độ từ trung học đến đại học và trên đại học. Việc nâng cao chuyên môn luôn được đặt ra thường xuyên: Cô giáo nào cũng biết về tin học, ngoại ngữ, bồi dưỡng sáng tác, múa, quốc tế vũ, đàn oóc-gan... Trường còn làm tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn cho 40 - 50 em giáo sinh trường Trung học Sư phạm nhà trẻ mẫu giáo đến thực tập tốt nghiệp hàng năm tại trường, giúp các em thực sự trở thành những giáo viên vững vàng cho các trường bạn trong thành phố Hà Nội. Đặc biệt trong 5 năm qua, đã có một giáo viên hoàn thành chương trình thạc sĩ quản lý giáo dục, 10 người đã tốt nghiệp Đại học Sư phạm... Với “nội lực” này, tập thể trường Mầm non Việt Triều rất tự tin khi đưa các bé đi tham dự các hội thi, sinh hoạt tập thể hay các giải văn nghệ nhà giáo, bởi không phải đi đâu xa, chính các cô là những nhà đạo diễn, viết kịch bản, dựng lên những màn múa hấp dẫn và phù hợp với lứa tuổi trẻ thơ, vừa vui, vừa học hỏi kinh nghiệm và đem về cờ thi đua, bằng khen xuất sắc của các cá nhân cũng như của tập thể. Niềm vui này còn lây sang cả các bậc phụ

huynh. Để mỗi khi nhìn thấy các con vui khỏe xinh đẹp múa ca, lại thêm cảm ơn công dạy dỗ của nhà trường. Có người đã phát biểu: “Cảm ơn các cô giáo, không có sự dạy dỗ của các cô, cháu không có được ngày vui hôm nay!” Đây cũng chính là động lực, là niềm vui để cô trò trường Mẫu giáo Việt Triều luôn bước tới.

• “Có thực mới vực được đạo”...

Để có được một “bộ khung” lý tưởng với giáo viên giỏi, toàn tâm toàn ý với nhà trường, chăm lo dạy dỗ các cháu, không thể không nói tới Ban giám hiệu nhà trường. Bởi cũng chính bộ phận này là đầu tàu của con thuyền giáo dục Việt Triều, là cái neo để giữ nhân lực, giữ vững kinh tế cho tập thể. Mục tiêu được Ban giám hiệu đặt ra là làm thế nào để chăm lo ổn định đời sống vật chất, quyền lợi chính đáng của cán bộ, giáo viên, nhân viên, bởi có đời sống yên ổn thì chị em mới yên tâm cống hiến sức lực, trí tuệ. Đó là những việc làm rất cụ thể như đảm bảo bữa ăn có chất lượng cho chị em, giúp mọi người có sức khỏe và có thời gian nhất định để nghỉ ngơi. Hay là những quan tâm tế nhị đến những người có hoàn cảnh khó khăn, là lời chia sẻ, là hành động thể hiện tình người, là tấm thiệp, chiếc bánh đầy bất ngờ trong ngày sinh nhật, là niềm vui con trẻ khi vào ngày 1/6, rằm Trung thu, là những tư vấn nhẹ nhàng giữ gìn tổ ấm... Với những nhà quản lý của Việt Triều, việc tìm hiểu đời sống, tâm tư nguyện vọng của giáo viên cũng chính là một bí quyết thành công trong quản lý. Bằng cách không chỉ là sự “một chiều”, Ban giám hiệu nhà trường đã mở một kênh thông tin cho giáo viên, cán bộ qua

“hộp thư góp ý”, mong nhận được những lời tư vấn, góp ý hay thắc mắc của anh chị em... từ đó có những hướng xử lý, điều chỉnh kịp thời. Có thể thấy tính dân chủ, đoàn kết được phát huy cao độ. Bởi ai đến trường cũng vui, ai đến trường cũng thấy thoải mái. Tuy đời sống kinh tế của cán bộ, giáo viên hiện vẫn chưa được cao so với mặt bằng chung thu nhập ngoài xã hội nhưng hơn cả, nhà trường đã là một gia đình thứ hai của mỗi thành viên và niềm vui về tinh thần, sự đoàn kết, lành mạnh, tươi trẻ chính là liều thuốc hạnh phúc kỳ diệu khiến con thuyền Mẫu giáo Việt Triều có những bước phát triển suôn sẻ như hôm nay.

• Những gì chỉ ở Mẫu giáo Việt Triều mới có?

Nếu ở trong thương trường, khi đã “độc quyền” là không muốn chia sẻ thì với giáo dục, trường Mẫu giáo Việt Triều luôn mong được nói đến những sáng kiến có nguồn gốc từ nhà trường, mong được chia sẻ, rút kinh nghiệm, mong được nhân rộng mô hình. Đối với những giáo viên, cán bộ ở đây, đó chính là hạnh phúc. Ví như nói đến “Hội rể Việt Triều”, chắc hẳn cô giáo nào ở Việt Triều cũng mỉm cười với ánh mắt lấp lánh hạnh phúc. Bởi họ nhớ đến những sẻ chia từ các đức ông chồng trong công việc làm “cô nuôi dạy trẻ” của vợ. Hội đã được thành lập từ sáng kiến tập thể nhà trường, để từ đó, các anh rể đã tham gia nhiều hoạt động như giúp các cô giáo trong việc làm đồ dùng tự tạo, sửa chữa điện nước, sửa các đồ chơi ngoài trường, cùng nhà trường chủ trì các buổi lễ lớn như ngày 8/3, 20/11... Nhìn những ông chồng nhiệt tình bê loa đài, trang trí hội trường hay vui chơi với bé con, sẽ thấy được việc trường

Mẫu giáo Việt Triều đã linh hoạt vận dụng việc xã hội hóa giáo dục như thế nào. Hay như bộ phận nuôi dưỡng của trường Mẫu giáo Việt Triều đã có sáng kiến làm cối xay thực phẩm chạy bằng motor trong 10 phút có thể xay được 20kg thịt và các loại thực phẩm khác như cua, cá, lạc, vừng... Sáng kiến này đã được Hội đồng khoa học cấp Thành phố công nhận và cối xay này đã được sản xuất phục vụ tại các trường ở Hà Nội và các tỉnh bạn. Phát huy sáng kiến, đúc rút kinh nghiệm đã tạo ra một bộ sách giáo khoa tốt cho trẻ theo chương trình giáo dục mẫu giáo cũng là niềm tự hào của nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục. Và trong 5 năm qua, trường đã có 176 sáng kiến kinh nghiệm, trong đó có 25 sáng kiến kinh nghiệm được xếp loại cấp Thành phố. Những con số đủ nói lên sức bật trẻ, khỏe, sự sáng tạo dồi dào của cán bộ quản lý, cô giáo, nhân viên trường Mẫu giáo Việt Triều hôm nay.

• Giữ vững chất lượng giáo dục - “Đường chạy” cần nhiều sự đầu tư!

Đã có truyền thống về chất lượng dạy và học, vấn đề làm thế nào để giữ vững và phát huy được quá khứ, hiện tại và tương lai luôn là những trăn trở của cán bộ, giáo viên trường Mẫu giáo Việt Triều. Bởi theo xu thế tiến lên của xã hội, yêu cầu của phụ huynh học sinh đang ngày càng cao hơn trong công tác giáo dục trẻ, làn sóng hội nhập, đổi mới cũng đòi hỏi giáo viên nhà trường phải cập nhật những kiến thức tiên tiến hơn, đổi mới phương pháp phù hợp với tiến trình phát triển của trẻ em... Tất cả đều đòi hỏi một sự đầu tư lớn cả về nhân lực cũng như vật lực. Vẫn biết trường Mẫu giáo Việt

Triều là trường trọng điểm chất lượng cao của thành phố Hà Nội, lại thực hiện bán công, song thực tế công tác thu chi còn khó khăn như: tiền điện nước, vệ sinh, chi lương cho cán bộ công nhân viên theo hệ số tăng, hàng năm phải giải quyết chế độ nâng lương và trả lương cho anh chị em hợp đồng, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể cho giáo viên, cán bộ, nhân viên. Hay như bài toán về công tác quản lý, bảo quản, sử dụng các phương tiện cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học, mục tiêu phấn đấu để trường đạt tiêu chuẩn quốc gia theo quy chế của Bộ... Với những cán bộ, giáo viên trường Mẫu giáo Việt Triều, những khó khăn trước mắt đó càng khiến tập thể thêm đoàn kết, tìm mọi cách từng bước khắc phục để không “giậm chân tại chỗ” với những thành tích đã đạt được mà luôn phấn đấu vươn lên để đạt được mục tiêu đã đề ra. Bên cạnh sự phấn đấu nỗ lực của bản thân, trường Mẫu giáo Việt Triều luôn mong muốn nhận được sự sẻ chia, giúp đỡ từ các cấp, ngành, đoàn thể. Sức mạnh của tập thể, của nhiều người sẽ là ngọn gió lành khiến con tàu giáo dục của trường Mẫu giáo Việt Triều tiến xa hơn nữa.

MỘT NHÀ GIÁO MẪU MỰC

Phùng Thị Liễu



Cô giáo
PHẠM THỊ OANH

Thực hiện lời dạy của Bác Hồ kính yêu: "... Dù khó khăn gian khổ tới đâu, cũng phải thi đua "đạy tốt, học tốt", phong trào thi đua hai tốt và bông hoa "Người tốt, việc tốt" trong ngành giáo dục ngày càng nở rộ, rực rỡ sắc màu và ngát hương. Cô Phạm Thị Oanh - Hiệu trưởng trường Tiểu học Dương Quang huyện Gia Lâm - Hà Nội là một trong những bông hoa ấy.

Cô Phạm Thị Oanh là con gái lớn trong gia đình có 6 anh chị em ở thôn Yên Mỹ, xã Dương Quang.

Cứ nhìn gương mặt sáng với đôi mắt biết cười của cô, không ai nghĩ cuộc đời cô vất vả. Bố mẹ mất sớm đã đặt lên vai cô trọng trách thật nặng nề: cô vừa là chị vừa là cha, là mẹ của 5 đứa em. Năm 1983 cô xây dựng gia đình riêng, chồng cô là con lớn, dưới còn 6 em nên vai cô lại thêm nặng. Cảm thông với hoàn cảnh đặc biệt của cô nên một năm sau đó từ trường Tiểu học Đức Hoà - Sóc Sơn cô được chuyển về dạy học tại quê. Gánh nặng hai vai có người san sẻ động viên, lại được

trực tiếp dạy dỗ con em của quê hương, đó là động lực để cô vượt khó dạy tốt và chăm lo chu đáo hạnh phúc cho gia đình lớn. Cô thật sự là chỗ dựa tinh thần, là người chị mẫu mực của các em.

Là nhà giáo chân chính, cô sớm xác định việc dạy kiến thức văn hoá phải đi đôi với dạy học sinh cách sống để trở thành trò giỏi con ngoan, biết sống vì mọi người. Chính vì thế sau mỗi bài giảng của cô đều có phần liên hệ thật cụ thể, dễ hiểu giúp học sinh nhỏ tuổi biết mình phải làm gì ở nhà, ở trường, biết cách cư xử với mọi người xung quanh. Trước năm 1990, đời sống kinh tế - xã hội còn khó khăn, đầu tư cho giáo dục còn hạn chế, trang thiết bị đồ dùng phục vụ cho dạy học còn thiếu, đa phần các bài học phải dạy chay, học sinh khó tiếp thu. Vì vậy, buổi tối bên trang giáo án, cô học cách vẽ minh họa hoặc tìm mượn các đồ dùng, dụng cụ có trong gia đình để minh họa cho bài giảng khiến tiết học sinh động hơn, học sinh hào hứng học tập hơn. Cô còn tranh thủ tìm hiểu hoàn cảnh của từng học sinh để có thể vừa là cô vừa là mẹ giúp các em vượt khó, học giỏi. Có năng lực lại tận tâm, tận lực với nghề, nhiều năm liền cô được công nhận là giáo viên dạy giỏi các cấp. Năm 1993 cô được đề bạt là hiệu phó trường Tiểu học Dương Quang, từ năm 2003 tới nay cô là hiệu trưởng của trường.

Làm cán bộ quản lý, không có nghĩa là không đứng lớp. Muốn làm tốt vai trò mới đòi hỏi cô không chỉ vững vàng về kiến thức văn hoá mà còn phải giỏi nghiệp vụ quản lý, phải độ lượng và thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của đồng nghiệp. Với suy nghĩ này, cô Oanh đã vượt qua mọi khó khăn của hoàn

cảnh để sớm hoàn thành chương trình học tập tại trường Đại học Sư phạm khoa tiểu học và chương trình quản lý giáo dục.

Vốn là vùng quê thuần nông, một bộ phận lớn hộ dân có thu nhập thấp, việc học của con em cũng chưa được nhiều gia đình quan tâm đúng mức nên việc giáo dục đào tạo nói chung, giáo dục tiểu học nói riêng còn gặp rất nhiều khó khăn. Chính vì thế để có môi trường giáo dục tốt, trước hết phải làm thay đổi và nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về giáo dục. Cô giáo Oanh đã đưa ra sáng kiến về việc hỗ trợ học sinh nghèo, quỹ khuyến học và xã hội hoá việc đóng góp xây dựng cơ sở vật chất của trường. Cô giáo Oanh còn tích cực tranh thủ sự giúp đỡ của Phòng Giáo dục, các doanh nghiệp, gặp gỡ nhà hảo tâm vận động ủng hộ trường. Đây chính là một trong những bí quyết để một xã nghèo như Dương Quang có ngôi trường tiểu học khang trang, bề thế, xanh - sạch - đẹp mà nhiều trường thầm mơ ước. Bên cạnh đó, cô Oanh còn chú tâm xây dựng mối đoàn kết, thống nhất cao trong cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên, nhân viên, đi đôi với quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần để cán bộ, giáo viên toàn tâm toàn ý với hoạt động chuyên môn. Mọi hoạt động trong trường đều được công khai, bàn bạc dân chủ, tài chính minh bạch. Trường thành lập quỹ tiết kiệm công đoàn và 2 nhóm phụ nữ tiết kiệm tự đóng góp tiền giúp nhau có thêm thuận lợi để phát triển kinh tế, tăng thu nhập, nâng cao đời sống. Đã 5 năm nay, nhà trường duy trì việc miễn giảm học phí cho học sinh hộ nghèo và duy trì quỹ khuyến học, mỗi năm vận động cán bộ, giáo viên, học sinh và các nhà hảo tâm ủng hộ từ 7 đến 14 triệu đồng làm phần thưởng cho học sinh và giáo viên vượt khó học tốt, dạy tốt, hỗ

trợ tặng quà học sinh con nhà nghèo, học sinh khuyết tật vượt khó. Mười ba học sinh có hoàn cảnh đặc biệt được giáo viên của trường nhận đỡ đầu (mỗi tháng 30 ngàn đồng 1 em, đồng thời còn tặng nhiều sách vở quần áo), vận động các em thi đua vượt khó học tốt. Chính vì thế nhiều năm nay, trường không có học sinh bỏ học nửa chừng do có hoàn cảnh khó khăn.

Đối với sự nghiệp trồng người muốn có trò giỏi, ngoan phải có giáo viên giỏi chuyên môn và sống mẫu mực. Từ thực tế này, việc đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giáo viên giỏi chuyên môn, có tâm, có đức với nghề được nhà trường coi là một hoạt động quan trọng. Ngoài tạo mọi thuận lợi cho đội ngũ giáo viên học các lớp nâng cao, cô Oanh chỉ đạo các tổ, nhóm thực hiện việc đổi mới giờ sinh hoạt chuyên môn hàng tuần, 100% giáo viên thực hiện việc đóng góp ý kiến xây dựng chuyên đề và nội dung sinh hoạt tổ bằng phiếu, nhà trường phân công giáo viên có nhiều kinh nghiệm, giỏi chuyên môn kèm cặp giáo viên trẻ, giáo viên mới vào nghề. Đồng thời phát động nhiều phong trào thi đua trong giáo viên như: thi dạy giỏi, thi viết chữ đẹp, hội thi giáo viên tài năng duyên dáng... Cô Oanh còn chủ động tham dự các buổi sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, thăm lớp dự giờ đột xuất, duy trì việc kiểm tra hồ sơ giảng dạy, tham gia đoàn kiểm tra của Phòng Giáo dục - Đào tạo để học hỏi kinh nghiệm hay của các trường trong huyện. Trên cơ sở đó đóng góp ý kiến về nội dung bài giảng, phương pháp sử dụng đồ dùng trực quan và việc xử lý các tình huống sư phạm để giáo viên đổi mới phương pháp dạy học phát huy sự chủ động, sáng tạo của học sinh trong từng bài giảng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục

đại trà và thành tích cao trong các đợt thi giáo viên dạy giỏi các cấp. Năm học vừa qua, tại hội thi giáo viên giỏi Thành phố, trường có cô giáo Nguyễn Thị Ngát đạt giải ba, hội thi cán bộ thư viện giỏi cấp Thành phố trường rất vinh dự có cô giáo Lê Thanh Thuỷ đạt giải nhì. Để học sinh được phát triển toàn diện, cô còn quan tâm chỉ đạo có hiệu quả các hoạt động Đoàn, Đội, Hội, thể dục thể thao, văn nghệ. Chính vì vậy, năm học 2006 - 2007 trường Tiểu học Dương Quang đã thực hiện xuất sắc nhiệm vụ năm học: trường có 4 cán bộ giáo viên đạt chiến sĩ thi đua, 2 tổ lao động tiên tiến, công đoàn đạt công đoàn vững mạnh xuất sắc, liên đội đạt danh hiệu liên đội mạnh cấp Thành phố, trường đạt tiên tiến xuất sắc cấp Thành phố. Bản thân cô Oanh 5 năm liền có sáng kiến kinh nghiệm cấp Thành phố, 3 năm liền là chiến sĩ thi đua cấp Huyện. Cô cùng tập thể đang phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia trong năm học 2007 - 2008.

Không chỉ phấn đấu không ngừng nghỉ cho sự nghiệp trồng người ở địa phương, tham gia tích cực công tác xã hội ở quê hương, cô Oanh còn là một phụ nữ đảm đang, nhân hậu, hiếu nghĩa trong gia đình. Có lẽ do hoàn cảnh đặc biệt của mình đã tạo cho cô có nghị lực vượt lên khó khăn để thay bố mẹ nuôi và dạy các em cô biết lao động trưởng thành và là người sống có ích cho xã hội. Hai đứa con của cô đều ngoan, noi gương bố mẹ học hành tiến bộ (con lớn của cô đã tốt nghiệp Cao đẳng Y tế Hà Nội, cháu thứ hai vừa là tân sinh viên trường Đại học Kinh tế quốc dân). Trong gia đình cô thật sự là người phụ nữ đảm đang, trung hậu, trong ngành cô là tấm gương nhà giáo mẫu mực.

TÂM SỰ NGƯỜI GIÁO VIÊN

Yến Minh



Cô giáo
TRẦN MINH YẾN

Sinh ra và lớn lên trên mảnh đất Nhật Tân - nơi nổi tiếng với hoa đào truyền thống, cô Trần Minh Yến đã gắn bó với mảnh đất quê mình trong vai trò “cô giáo làng”. Tính đến nay cô đã dạy ở trường Tiểu học Nhật Tân được hơn 4 năm - khoảng thời gian ấy chưa hẳn là dài đối với một giáo viên nhưng cô đã được nếm trải biết bao niềm vui, nỗi buồn của “người chở đồ”.

Khi thực sự trở thành cô giáo đứng trên bục giảng cô cảm nhận sâu sắc rằng: Nghề đào tạo con người là một nghề lao động nghiêm túc, không được phép tạo ra “thứ phẩm” chứ đừng nói đến là “phế phẩm” như ở một số nghề khác. Có người đã từng nói: “Làm hỏng một đồ trang sức bằng vàng ta có thể nấu lại, làm hỏng một viên ngọc quý ta có thể giũa lại nhưng làm hỏng một con người là một tội lớn, một lỗi lầm không thể chuộc lại được”. Vàng, ngọc, kim cương đều quý nhưng

không thể so sánh chúng với tâm hồn, nhân cách của con người, đặc biệt là của trẻ thơ. Vì vậy, nghề dạy học là một nghề thật cao quý nhưng cũng vô cùng gian truân và vất vả. Ai có ở trong nghề giáo viên và đã từng làm nhà giáo mới cảm nhận thấy lao động sư phạm là một hình thức lao động không đóng khung trong một giờ giảng hay trong khuôn khổ của nhà trường: Cả ngày dạy học trên lớp, giờ nghỉ trưa lại tranh thủ chấm bài cho học sinh, tối về nhà lại cặm cụi soạn giáo án, rút kinh nghiệm... Quả thực nhiều cô nghĩ: “Một ngày phải có 48 tiếng may ra mới giải quyết được hết công việc của nhà trường và của gia đình”.

Không chỉ đơn thuần là kiến thức chuyên môn mà khi lên lớp, đòi hỏi người giáo viên phải có cả một nghệ thuật: nghệ thuật thu hút học sinh, nghệ thuật tạo hứng thú học tập. Dạy học sinh biết giải một bài toán, đặt một câu đúng ngữ pháp... không phải khó nhưng dạy sao cho học sinh nắm được phương pháp học tập và học tập có hiệu quả để phát triển một cách toàn diện mới là công việc đích thực của người thầy. Cô thực sự tâm đắc với câu nói của một nhà giáo: “Người thầy giáo tồi là người mang chân lý đến sẵn, còn người thầy giáo giỏi là người thầy giáo dạy học sinh đi tìm chân lý”. Đúng vậy, nếu học sinh được phát triển một cách toàn diện ở trường tiểu học tức là học sinh đã đạt đến chân lý trong độ tuổi. Bởi vậy, cô luôn coi việc dạy học là công việc mang tính sáng tạo - sáng tạo cho mình và sáng tạo cho cả học sinh.

Khác với các nghề, người thầy giáo khi ra khỏi lớp, tức là xong một buổi làm việc nhưng người thầy không dứt khỏi suy nghĩ về những bài dạy mà học sinh chưa hiểu, về những tình

huống sự phạm xảy ra trên lớp và cách giải quyết của mình. Có những buổi chấm bài cho học sinh khi trả bài thấy những em bị điểm thấp buồn một thì bản thân các thầy cô thấy buồn mười. Đáng buồn hơn cả là khi có những cuộc điện thoại của phụ huynh than phiền: “Cô ơi, sao dạo này cháu học kém hơn trước?”. Những câu hỏi làm cô luôn phải trả lời: “Vì sao như vậy?”. Trò học kém có nhiều nguyên nhân nhưng ta không thể đổ lỗi cho “gien thông minh” hay nền tảng giáo dục của mỗi gia đình. Làm thầy, trước hết phải biết suy xét từ phía mình. Người thầy đến lớp mà chỉ quan tâm đến nội dung giáo án và lo dạy cho hết giờ mà chưa quan tâm xem trò thích học cái gì và có vui thú với việc học đó hay không thì chưa đạt. Vì vậy, cuối mỗi tháng hay cuối mỗi học kỳ, cô thường yêu cầu học sinh làm phiếu trắc nghiệm trả lời thành thực những câu hỏi với các nội dung: “Em hiểu biết về môn học này như thế nào?”, “Cô dạy dễ hiểu hay khó hiểu?”, “Em thích hay không thích điều gì ở cô?”. Sau những lần trắc nghiệm như thế, cô luôn rút ra nhiều điều bổ ích cho mình trong những năm học tiếp theo.

Hơn nữa, cô luôn nghĩ rằng những gì xuất phát từ trái tim thì sẽ đến được trái tim. Vì vậy, lòng yêu nghề trước hết là yêu trẻ. Đó là một trong những phẩm chất cao quý của người thầy. Lòng yêu trẻ càng sâu sắc bao nhiêu thì càng làm được nhiều việc tốt bấy nhiêu. Nhiều phụ huynh băn khoăn hỏi cô: “Tại sao cô lại bỏ tiền của mình để mua quà tặng học sinh?”. Thực ra cô giáo Minh Yến chỉ muốn tạo cho các em không khí “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui” - niềm vui khi đến lớp - niềm vui được nhận quà khi có thành tích học tập, niềm vui

khi có người khác nghĩ đến ngày sinh nhật của mình, bởi lẽ không phải gia đình nào cũng có điều kiện mang quà đến lớp để cô giáo tổ chức sinh nhật cho con mình. Vì vậy, cứ một tháng lớp cô lại tổ chức sinh nhật tập thể cho các em. Việc làm của cô đã không vô ích khi tạo cho học sinh trong lớp sự quan tâm đến nhau và biết quan tâm đến người khác. Một ấn tượng thật sự xúc động với cô đó là trong một lần tổ chức sinh nhật cho các em, một em trai tên Hiếu đã rụt rè hỏi: “Cô ơi, thế bao giờ đến sinh nhật cô?”. Cô đã rất ngạc nhiên hỏi: “Để làm gì hả con?” thì em hồn nhiên nói: “Để chúng con sẽ tổ chức sinh nhật cho cô vì cô đã tổ chức sinh nhật cho chúng con”. Với cô đây chính là niềm vui lớn nhất mà người giáo viên nhận được từ học sinh của mình: lòng biết ơn chân thành.

Như một quy luật tất yếu, lòng yêu trẻ và yêu nghề luôn gắn bó chặt chẽ với nhau. “Càng yêu người bao nhiêu thì càng yêu nghề bấy nhiêu”, có yêu người mới có cơ sở để yêu nghề. Nếu bạn không có lòng yêu nghề, mến trẻ thì khó mà tạo ra cho mình những động lực mạnh mẽ để suốt đời phấn đấu vì lý tưởng nghề nghiệp. Đến tận bây giờ, cô vẫn còn nhớ như in lời của cô giáo dạy tâm lý tâm sự với cô khi còn là sinh viên sư phạm: “Chỉ có người giáo viên nào lấy việc dạy học làm hạnh phúc của cuộc đời mình thì người ấy mới xứng đáng là kỹ sư tâm hồn”.

Cô giáo Minh Yến thiết nghĩ rằng, một khi bạn mở lòng trao đi những tình cảm chân thành thì bạn cũng sẽ nhận lại được chính tình yêu thương đó. Và quả thật, cô đã cố gắng làm tất cả những gì có thể làm được cho các lớp học sinh thân yêu của mình, vì thế cô luôn nhận lại được từ học sinh những tình

cảm chân thành. Còn gì vui hơn khi trong buổi tổng kết năm học 2006 - 2007, cô đã được nhận một món quà thật ý nghĩa - đó là cuốn sách có tiêu đề “Mãi mãi là yêu thương” với lời đề tặng mà có lẽ sẽ chẳng bao giờ cô quên: “Kính tặng cô Yến! Trong năm học lớp 5 của cô, con đã gạt hái được nhiều thành công. Con cảm ơn cô!”.

Trong các năm được đứng trên bục giảng, cô luôn suy nghĩ và làm theo câu nói: “Chúng ta cứ hết lòng vì học sinh thân yêu thì phần thưởng vô giá mà cha mẹ học sinh và các lớp học sinh dành cho chúng ta là một món quà không có giá trị về vật chất nhưng có giá trị tinh thần vô cùng lớn đó là uy tín nghề nghiệp”. Cũng có lẽ bởi thế mà lớp cô luôn là lớp có nhiều đóng góp về thành tích cho nhà trường. Đặc biệt năm học 2006 - 2007, cô được phân công giảng dạy bồi dưỡng học sinh giỏi khối 5, lớp cô đã góp vào vườn hoa thành tích của nhà trường với 7 giải cấp Quận, trong đó có một giải nhì - lần đầu tiên trường có học sinh giải nhì môn văn hóa.

Cô giáo Minh Yến luôn nghĩ “nghề chở đò” dù còn bao khó khăn, bao vất vả nhọc nhằn nhưng thành tích đạt được của học sinh, sự tin yêu của phụ huynh và những tình cảm chân thành của “người đi đò” sẽ là nguồn động viên lớn lao cho cô cùng biết bao nhà giáo tiếp tục vững bước trên con đường mà mình đã chọn.

DAY MỸ THUẬT CHO TRẺ THO - NIỀM VUI CỦA MỘT CÔ GIÁO

Nga Quỳnh



Cô giáo
NGUYỄN QUỲNH NGÀ

Cô giáo Nguyễn Quỳnh Nga được sinh ra và lớn lên trong một gia đình có truyền thống dạy học. Bố mẹ đều là giáo viên lâu năm trong nghề. Ba chị em gái lần lượt vào sư phạm và hình ảnh người bố - Nhà giáo ưu tú Nguyễn Văn Lợi - luôn là tấm gương sáng để ba chị em noi theo. Tuy dạy học ở các trường tiểu học khác nhau trong quận Long Biên nhưng cả ba chị em luôn cố gắng, nỗ lực học hỏi, trau dồi chuyên môn và đều đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố.

Vào ngành đã lâu (năm 1986) nhưng thời gian công tác của cô tại trường Tiểu học Ngọc Lâm - quận Long Biên mới là năm học thứ 8 (thời gian trước đó cô công tác tại trường Tiểu học Lê Quý Đôn - thành phố Huế). Được giảng dạy tại một ngôi trường có bề dày thành tích dạy và học (trường Tiểu học Ngọc Lâm đã được tặng Huân chương Lao động hạng Ba -

Huân chương Lao động hạng Nhì - Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ...), cô luôn tự nhủ mình cần phải cố gắng hơn nữa trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm. Các năm học vừa qua cô liên tục đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Quận, đã tham gia xây dựng nhiều tiết dạy chuyên đề mỹ thuật cho quận và Thành phố, được đồng nghiệp đánh giá cao. Vinh dự hơn, cô còn được cử tham gia các lớp tập huấn thay sách 5 năm liên và là thành viên trong hội đồng thẩm định sách giáo khoa mỹ thuật do Bộ Giáo dục tổ chức. Qua nhiều năm gắn bó với trẻ, tâm huyết với nghề, cô nhận thấy môn học mỹ thuật cho thiếu nhi nói chung và lứa tuổi tiểu học nói riêng thật là cần thiết. Môn học này giúp các em phát huy được nhiều khả năng như quan sát, chú ý, tưởng tượng, tư duy... Qua đó học sinh dần được hình thành nhân cách và có thị hiếu thẩm mỹ lành mạnh. Ở trường Tiểu học Ngọc Lâm, giờ học mỹ thuật luôn được học sinh đón nhận với tinh thần hào hứng, phấn khởi. Các em không chỉ được làm quen với ngôn ngữ tạo hình qua các bài học quy định trong chương trình mỹ thuật tiểu học mà còn được tham gia nhiều hoạt động mỹ thuật khác như: làm báo tường (báo vẽ), trưng bày các bài vẽ đẹp, vẽ tranh nền... Các em còn được sáng tạo mỹ thuật từ nhiều chất liệu khác như: vỏ hộp, đá cuội, lá cây, đất sét màu... Vào dịp các ngày lễ lớn trong năm như ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 các em còn tự làm được những bưu thiếp nhỏ hoặc vẽ một bức tranh đẹp để tặng cô giáo, tặng mẹ hoặc bạn bè. Những hoạt động đầy sự sáng tạo này đã tạo cho học sinh có ý thức quan tâm đến người khác đồng thời có nhiều ý tưởng trong việc xử lý thích hợp các loại hình, các chất

liệu như: vẽ màu, xé dán, cắt dán giấy... Chính sự yêu thích đặc biệt của học sinh dành cho môn mỹ thuật đã tạo cho cô giáo Nga thêm niềm vui, hưng phấn để tổ chức cho các em học sinh câu lạc bộ “Nét vẽ tuổi thơ - trường Tiểu học Ngọc Lâm”. Đây là nơi các em được thả sức sáng tạo và thể hiện trí tưởng tượng của mình qua các nét vẽ, màu sắc... Chính ở câu lạc bộ này cô đã phát hiện và bồi dưỡng nhiều học sinh có năng khiếu mỹ thuật. Cuốn sổ lưu niệm của câu lạc bộ còn lưu lại hình ảnh, thành tích của các học sinh Tống Phước Hoàng Long, Trương Tiến Khoa, Đỗ Thị Nhân Thiên... (năm học 1999 - 2000) đạt giải A thi vẽ tranh thiếu nhi cấp Thành phố và có tranh được trưng bày ở Nhật Bản. Các em Phạm Kiều Oanh, Nguyễn Minh Huyền, Lương Huyền Bảo Ngọc đạt giải A cuộc thi vẽ tranh “Mùa hè của em” (năm học 2003 - 2004). Các em Tống Phước Quỳnh Ngân, Lương Mai Linh, Lương Mỹ Linh... và nhiều em khác đều đạt nhiều giải cá nhân và mang về cho nhà trường giải tập thể xuất sắc trong các cuộc thi vẽ tranh thiếu nhi. Bài vẽ của các em còn được chọn in trên các sách giáo khoa mỹ thuật tiểu học, các tuyển tập tranh thiếu nhi và một số báo, tạp chí... Vui hơn nữa có những học sinh đã thổ lộ với cô ước mơ bé nhỏ của mình “Lớn lên em cũng sẽ làm giáo viên dạy mỹ thuật giỏi như cô...”.

Đã hơn 20 năm trong nghề nhưng với cô, năm học 2005 - 2006 quả là đáng nhớ. Năm học này cô đăng ký thi giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố. Lần lượt qua từng vòng thi cấp Trường, cấp Quận... đến vòng chung khảo thì gia đình cô lại gặp khó khăn lớn trong cuộc sống. Chồng cô lâm bệnh nặng, khối u ở phổi không thể sinh thiết được và mỗi ngày một lớn.

Các bác sĩ đã quyết định phải phẫu thuật. Nghe tin sét đánh này, vợ chồng cô thực sự hoang mang, chẳng biết thế nào... Trước hoàn cảnh khó khăn ấy cô cũng đã có ý định xin được rút khỏi cuộc thi giáo viên dạy giỏi để dành trọn thời gian chăm sóc, lo lắng cho chồng trong bệnh viện... Nhưng nhờ sự giúp đỡ động viên kịp thời của Ban giám hiệu, Công đoàn trường Tiểu học Ngọc Lâm, cô đã bình tâm trở lại. Chính trong lúc hoạn nạn ấy cô lại nghĩ việc thi giáo viên dạy giỏi là một thử thách trong nghề nghiệp thì việc cùng chồng vượt qua cơn bạo bệnh là một thử thách lớn trong cuộc đời. Lòng quyết tâm đã hun đúc ý chí, sự cố gắng nỗ lực hơn nữa để vượt qua những thử thách đó. Vậy là bên giường bệnh, ban ngày cô chăm sóc, động viên, thuốc men chu đáo cho chồng sau khi phẫu thuật, đêm về lại lặng thầm bên trang giáo án, tự làm các đồ dùng dạy học chuẩn bị cho các tiết dạy dự thi. Ngày khai mạc hội thi tại trường Tiểu học Ngọc Lâm, Thứ trưởng Đặng Huỳnh Mai đã xuống thăm tận lớp cô dạy, bắt tay thật chặt và chúc cô thành công trong cuộc thi. Sự động viên kịp thời như được tiếp thêm nghị lực để cô sống và làm việc. Ở hội thi Giáo viên dạy giỏi bậc Tiểu học cấp Thành phố năm ấy, cô là giáo viên duy nhất giành được 3 giải: giải xuất sắc, giải có đồ dùng dạy học hiệu quả và giải vượt khó đạt thành tích cao do Sở Giáo dục - Đào tạo và Công đoàn giáo dục Hà Nội trao tặng. Năm 2006 cô vinh dự được tặng danh hiệu “Người tốt - việc tốt” cấp Thành phố.

Không dừng ở những thành tích đã đạt được, để thực hiện đổi mới phương pháp, phương tiện dạy học, hưởng ứng cuộc thi tự làm đồ dùng dạy học, cô đã làm thêm nhiều thiết bị, đồ

dùng dạy học phục vụ thiết thực cho các bài giảng, trong đó “Bộ đồ dùng dạy học mỹ thuật sử dụng trong các bài trang trí cơ bản” đã được các đồng nghiệp đánh giá cao, thích hợp với đổi mới nội dung dạy học, nhằm giúp cho học sinh chủ động phát hiện và xây dựng kiến thức thông qua các hoạt động học tập, trò chơi... Nhiều giáo viên mỹ thuật học tập, trao đổi để có thể tự làm và áp dụng rộng rãi tại các trường tiểu học. Đồ dùng dạy học này đã đạt giải nhất trong hội thi cấp Quận, đạt giải A1 trong hội thi đồ dùng dạy học tự làm năm học 2006 - 2007 do Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nội tổ chức. Cô đã được Liên đoàn Lao động Thành phố tặng bằng khen và đề nghị xét tặng danh hiệu “Sáng kiến - Sáng tạo Thủ đô năm 2007”. Trong phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm hằng năm cô đều đạt giải C cấp Thành phố và năm học 2006 - 2007, sáng kiến kinh nghiệm “Tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả trong các bài vẽ trang trí” đã đạt giải B cấp Thành phố.

Là phụ nữ, cô luôn tâm niệm bên cạnh những thành công về chuyên môn sự nghiệp vẫn không thể tách khỏi yếu tố gia đình. Tuy gia đình còn nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng cô vẫn luôn quan tâm dạy dỗ, làm gương cho các con về lối sống, đạo đức, công tác, lao động... giáo dục cho các con có ý thức, thái độ, động cơ học tập đúng đắn, tạo điều kiện cho các con về điều kiện học tập, khuyến khích tự học, sử dụng hợp lý thời gian học... để phát triển đúng theo khả năng, trí tuệ của con. Do vậy, các con cô đều chăm ngoan, học giỏi. Cháu trai Tống Phước Hoàng Long - 18 tuổi - 12 năm liền là học sinh giỏi, đạt giải 3 học sinh giỏi cấp Thành phố môn tiếng Anh. Hiện nay cháu đang là sinh viên năm thứ nhất trường Đại học Ngoại

thương Hà Nội. Cháu gái Tống Phước Quỳnh Ngân - 10 tuổi, học sinh lớp 5B trường Tiểu học Ngọc Lâm - là một cán bộ Đội thiếu niên tiền phong, một cây văn nghệ xuất sắc của trường. Các cháu không chỉ học giỏi, chăm ngoan mà còn tham gia các hoạt động văn hoá - văn nghệ khác và đạt nhiều giải cao ở các cuộc thi vẽ tranh thiếu nhi, thi hát đơn ca cấp Thành phố. Năm học 2006 - 2007, cả hai cháu được vinh dự nhận học bổng do Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội trao tặng dành cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn đạt thành tích cao trong học tập. Nhiều năm liền cô đều đạt danh hiệu “Mẹ lao động giỏi - Con học giỏi”.

Do nỗ lực trong công tác, tâm huyết với nghề, cô luôn nhận được những nhận xét chân tình của đồng nghiệp, của phụ huynh học sinh: “Cô Nga dạy môn mỹ thuật là một giáo viên có trình độ chuyên môn cao, luôn tận tụy, gắn bó với công việc, hết lòng vì học sinh thân yêu...”.



NGƯỜI BẮC CẦU QUA SÔNG

Nguyễn Thùy Vân



Cô giáo
NGUYỄN THỊ THÚY LIÊN

Một người phụ nữ mạnh mẽ, xông xáo, dám nghĩ dám làm - đó là những ấn tượng đầu tiên khi tôi tiếp xúc với cô giáo Nguyễn Thị Thúy Liên, hiệu trưởng trường Tiểu học Dịch Vọng A (quận Cầu Giấy), Bí thư chi bộ nhà trường.

Hàng ngày chị luôn là người đến sớm và ra về sau cùng, bởi lẽ đó mà người dân ở cổng trường Dịch Vọng A đã quá quen thuộc với bóng dáng người hiệu trưởng. Còn nhớ từ năm 2002 khi cô giáo Thúy

Liên mới nhận chức hiệu trưởng, ngôi trường vừa mới được xây dựng thêm phòng học, sân trường thiếu bóng cây xanh. Chị mạnh dạn bàn bạc với Ban giám hiệu nhà trường mua ngay một số cây phượng vĩ, cây sấu to để trồng quanh sân. Sân bê tông cùng cái nóng hừng hực của mùa hè khiến hàng cây héo rũ, ngả vàng, những tưởng hàng cây không thể sống sót vậy mà giờ đây đã sống khoẻ khoắn toả bóng rợp mát và cho

hoa đỏ thắm mùa hè. Những hàng cây xanh tốt và nhiều thế hệ học trò đã trưởng thành, trong đó có một phần công sức của chị - người bắc cầu qua sông.

Hơn ba mươi năm, suốt từ năm 1974 đến nay, chị gắn bó với nghề giáo, nhiều năm đứng trên bục giảng, làm công tác giáo vụ và làm công tác quản lý luôn thôi thúc chị phấn đấu học hỏi, làm tốt vai trò, nhiệm vụ của một nhà giáo.

Coi trọng tập thể, biết lắng nghe - đó là quan điểm của chị trong cương vị lãnh đạo trường. Chị luôn cùng Ban giám hiệu, liên tịch nhà trường kết hợp với đội ngũ giáo viên phân công trách nhiệm kiểm tra sát sao công việc hàng ngày, nắm bắt kịp thời mọi vấn đề để có phương hướng giải quyết. Nhờ đó, nhà trường luôn là một khối đoàn kết, nhất trí trong công tác giáo dục, Chi bộ của nhà trường liên tục đạt Chi bộ trong sạch và vững mạnh, công đoàn được công nhận là Công đoàn vững mạnh xuất sắc cấp Thành phố, Liên đội mạnh cấp Trung ương.

Đặc biệt công tác dạy và học của trường liên tục phát triển bảo đảm chất lượng trong giáo dục đại trà mũi nhọn. Năm nào trường cũng có giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố. Có thể nói trường Tiểu học Dịch Vọng A là cánh chim đầu đàn của ngành giáo dục quận Cầu Giấy bởi trường có một đội ngũ giáo viên chất lượng tốt, một hiệu trưởng tận tụy với công việc. Trường có một giáo viên dạy giỏi cấp Quốc gia, 16 giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố, 125 lượt giáo viên dạy giỏi cấp Quận.

Khi nói với tôi về những thành tích nhà trường đã đạt được, cô giáo Nguyễn Thị Thúy Liên không giấu vẻ tự hào trên khuôn mặt khi nhắc tới các thế hệ học sinh của trường. Trong nhiều năm học, học sinh trường Tiểu học Dịch Vọng A luôn dẫn đầu quận: kỳ thi học sinh giỏi lớp 5 có 61 em đạt giải cấp Thành phố, 104 em đạt giải cấp Quận. Kỳ thi viết chữ đẹp có 2 em đạt giải nhất cấp Quốc gia, 5 em giải cấp Thành phố, 21 giải cấp Quận cùng nhiều giải tin học trẻ không chuyên, vẽ tranh, thể dục thể thao, văn nghệ. Không chỉ có phong trào học tập, mà ở đây cả cô và trò nhiệt tình ủng hộ, tham gia các phong trào xã hội...

Lắng nghe và nhìn vào đôi mắt chị, tôi cảm nhận tình yêu nghề giáo và lòng yêu con trẻ đã tạo thành ngọn lửa nhiệt tình trong chị, giúp chị vững vàng trong công tác. Có lẽ hàng cây xanh mà chị vun trồng tươi tốt chính là niềm hy vọng của chị vào các thế hệ học sinh khi chị chọn nghề giáo, người vun trồng cây đời, người bắc cầu qua sông.

Nhìn chị mạnh mẽ thế, quyết đoán là vậy sẽ dễ dàng nghĩ chị là người nghị lực. Bộn bề công việc ở trường nhưng khi trở về nhà chị vẫn vui vẻ, chu đáo trong vai trò người mẹ hiền.

Ghi nhận những đóng góp của chị, nhiều danh hiệu của các cấp, các ngành đã được trao tặng cho chị, 3 lần chị đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố; 3 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở. Đặc biệt chị vinh dự được nhận Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục.

Trường Tiểu học Dịch Vọng A đã 2 lần đạt danh hiệu “Lá cờ đầu của ngành giáo dục Thủ đô”, vinh dự được nhận Bằng khen của Chính phủ và Huân chương Lao động hạng Ba do Nhà nước trao tặng. Trường liên tục đạt danh hiệu “Trường tiên tiến xuất sắc cấp Thành phố”. Thành tích này phải kể đến một phần đóng góp của cô giáo Thúy Liên - người hiệu trưởng mẫu mực. Quả thực đây không chỉ là niềm tự hào mà với chị đó còn là trọng trách nặng nề để sao cho giữ vững được các thành tích, đồng thời phát huy, phát triển mạnh mẽ hơn, để cho mỗi giáo viên của trường thực sự là con đò vững chắc chở các em qua sông.



NGƯỜI MẸ HIỀN CỦA NHỮNG ĐỨA TRẺ KHUYẾT TẬT

Phạm Chung Thủy



Cô giáo
ĐỖ NGỌC VÂN

Sinh ra và lớn lên trên đất Hà thành, nét duyên dáng của cô nữ sinh Trầg An vẫn còn lưu giữ trong từng lời nói, nụ cười của chị Đỗ Ngọc Vân. Tuổi thơ bình lặng và tràn đầy hạnh phúc, chị Vân là chị cả trong một gia đình trí thức cơ bản. Tốt nghiệp phổ thông, với cá tính và ước mơ ngay từ trên ghế nhà trường, với lòng yêu trẻ xuất phát từ bản năng, chị chọn cho mình một ngành học: ngành Sư phạm. Và rồi như là

duyên phận, chị gắn bó với nghề, gắn bó với bục giảng, với bảng đen, phấn trắng, với những gương mặt trong sáng của trẻ thơ và rồi cũng như là duyên phận đã đưa chị đến với trường Xã Đàn - mái ấm dành cho những trẻ thiệt thòi - trẻ khiếm thính.

Chị về trường năm 1976 - đúng vào những năm khó khăn, trường còn là những mái nhà cấp bốn lợp tôn, vào mùa hạ thì

nóng như nung, mùa đông thì lạnh cóng, học sinh đến trường thưa thớt và xã hội chưa quan tâm đúng mức. Bao nhiêu trở ngại nhưng nghị lực đã giúp chị vượt qua tất cả.

Hai mươi lăm năm gắn bó với trường, chị đã tạo dựng được lòng tin của các bậc phụ huynh, giúp các em học sinh khuyết tật - tưởng như bị số phận ruồng bỏ, được hòa nhập với cuộc đời. Những đóng góp lặng lẽ của chị đã góp phần đưa tên tuổi của mái ấm Xã Đàn với lịch sử ba mươi năm thành lập, được Nhà nước trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba.

Chị như con ong cần mẫn dâng mật cho đời, trong chặng đường dài như thế, cũng có lúc chị gặp nhiều khó khăn, thời bao cấp với đồng lương ba cọc ba đồng, mẹ già, con nhỏ, công việc khó khăn, chị đã phải luôn cố gắng nỗ lực vượt lên trên toàn cảnh. Cũng bởi thế mà tạo nên tính cách con người chị dù cho gặp nhiều áp lực cuộc sống, công việc, chị vẫn không nguôi yêu trẻ, yêu nghề. Chị không ngừng trau dồi nghiệp vụ, càng ngày tay nghề của chị càng vững vàng hơn, chị đã hoạt động kết hợp nhiều lĩnh vực: là tổ trưởng chuyên môn, là Chủ tịch công đoàn, là Phó bí thư chi bộ. Ngoài ra, chị còn tham gia nhiệt tình các hoạt động xã hội, đặc biệt, chị là một thành viên tích cực trong Hội bảo trợ Trẻ em thiệt thòi thành phố Hà Nội.

Những cố gắng của chị đã được đáp trả bằng những thành tích chị đạt được, đó là liên tục nhiều năm liền giáo viên dạy giỏi cấp trường; năm 1992 - 1993, chị đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố, chị được ngành công nhận danh hiệu Giáo viên dạy trẻ kiêu hùng cấp Quốc gia (năm 2005 - 2006), chị được chứng nhận danh hiệu "Giỏi việc nước, đảm

việc nhà” của Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội (1996 - 1998), Chiến sĩ thi đua cấp ngành, hàng năm đều đạt danh hiệu “Nhà giáo mẫu mực”... và còn rất nhiều danh hiệu khác. Nhưng có lẽ danh hiệu cao quý nhất với chị đó là “Nhà giáo như mẹ hiền”.

Không vì những thành tích đã đạt được mà chị người phấn đấu, nỗ lực mà từ tình thương yêu con trẻ, nhất là với những số phận phải chịu sự thiệt thòi, khiếm khuyết. Có lẽ bởi thế chị mới yêu nghề và gắn bó với nghề đến thế. Chị tâm sự: “Làm việc trong ngành giáo dục tưởng như đơn giản nhưng đây thử thách, có lúc tôi tưởng không thể vượt qua nhưng rồi nhìn những đứa trẻ ngây thơ như bao trẻ khác nhưng tạo hóa bất công đã lấy đi của các con khả năng nghe, nói, các con chẳng biết gì từ những khái niệm gần gũi nhất, ngay cả tên gọi của mình các con cũng không hiểu, tôi lại thấy thương, thấy cần phải làm gì để giúp các con, thế rồi tôi cũng vượt qua”.

Hơn hai mươi lăm năm gắn bó với trường dạy trẻ khiếm thính, tên tuổi chị đã trở thành một “thương hiệu”. Dắt con đến trường, các bậc phụ huynh chỉ muốn được trao con tận tay “cô Vân”, một người mẹ hết lòng vì nghề, hết lòng mến trẻ. Chị còn tận tâm đào tạo thế hệ trẻ, truyền cho các cô giáo trẻ lòng nhiệt huyết của mình.

Có thể nói, chị đã đạt được thành công, có được ánh hào quang của riêng mình.

Sau ánh hào quang, người phụ nữ ấy lại trở về với cuộc sống đời thường hạnh phúc bên người bạn đời chung thủy - một đại tá quân đội, chăm sóc mẹ già đã nằm liệt bao năm.

Các con chị đã thành đạt, con trai chị bước tiếp bước đi của bố, con dâu chị chọn con đường của chị, chọn mái ấm Xã Đàn để cống hiến như người mẹ mẫu mực của mình. Những chia sẻ trong công việc, những bữa ăn giản dị đầm ấm cùng gia đình như một miền hậu phương vững chắc tiếp thêm sức mạnh cho chị trong công việc. Con đường chị đến với ngành không chỉ trải gấm hoa mà còn có bao gian truân vất vả. Đi lên từ cuộc sống của một gia đình trí thức khá giả đất Hà thành, chị không yên lòng sống trong sự bao bọc của cha mẹ, mà luôn muốn tự khẳng định mình. Chị xứng đáng là một đại diện tiêu biểu cho hình ảnh người phụ nữ Việt Nam “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, một nhà giáo mẫu mực, một người mẹ hiền của những đứa trẻ tật nguyên.



NGƯỜI BIẾN GIẤC MƠ WEBSITE TIỂU HỌC THÀNH HIỆN THỰC

P.V



Thầy giáo
ĐỖ QUANG HỢP

Có dịp gặp gỡ, trò chuyện với thầy hiệu trưởng Đỗ Quang Hợp - trường Tiểu học Cát Linh (quận Đống Đa) mới thấy hết được sự lao tâm khổ tứ và quyết tâm đưa công nghệ thông tin vào nhà trường của một nhà giáo tâm huyết với nghề. Thầy say sưa nói về công nghệ thông tin, về tác dụng của nó trong việc nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, đổi mới phương pháp dạy học trong nhà trường... như cái gì đó quý giá lắm, ý nghĩa lắm trong cuộc đời làm thầy của mình.

Bắt đầu từ thay đổi nhận thức...

Vị thế của trường Tiểu học Cát Linh ngày một khẳng định vững chắc trong hệ thống giáo dục của Hà Nội, 5 năm liên trường đạt danh hiệu Liên đội mạnh xuất sắc cấp Thành phố, Công đoàn xuất sắc cấp Thành phố, Trường tiên tiến xuất sắc cấp Thành phố về thể dục thể thao, 2 năm liên nhận cờ “Đơn

vị có thành tích xuất sắc trong phong trào giáo viên giỏi quận Đống Đa”, năm học 2005 - 2006, trường được công nhận là Trường tiên tiến xuất sắc cấp Thành phố. Có được những thành tích ấy phải kể đến sự đoàn kết, nỗ lực của thầy và trò nhà trường trên tất cả các mặt hoạt động, đặc biệt là từ việc mạnh dạn ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và dạy học.

Tốt nghiệp khoa Lý, trường Đại học Sư phạm, khoá 1979 - 1983, thầy Đỗ Quang Hợp về đầu quân dạy ở khối trường tiểu học. Nhiều người cho rằng thầy “không thức thời”: khi học đại học lại dạy tiểu học. Nhưng với thầy: Dạy ở đâu thì người thầy cũng phải có kiến thức và đạo đức để truyền đạt cho người học. Vì thế, dạy tiểu học nhưng thầy luôn đầu tư suy nghĩ để tìm được những cách làm mới, hướng đi mới, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Quãng thời gian thầy về công tác tại trường Tiểu học Cát Linh đã ghi dấu những cách làm đổi mới, sáng tạo và hiệu quả của một nhà quản lý không bao giờ hài lòng với chính mình.

Năm 1998, thầy được điều về làm hiệu trưởng trường Tiểu học Cát Linh. Trường lớp đã ổn định, duy chỉ có thiết bị, đồ dùng dạy học còn thiếu thốn và đặc biệt là trường hoàn toàn “trắng” về công nghệ thông tin. Cả trường chưa có chiếc máy vi tính nào và cán bộ giáo viên trong trường không mấy “mặn mà” với lĩnh vực này, họ chưa nhận thức được đầy đủ tầm quan trọng của tin học cũng như ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học. Khó khăn lắm thầy mới thuyết phục được Ban giám hiệu mua về một chiếc máy vi tính. Vừa học, vừa làm, thầy Hợp từng bước khai thác công nghệ thông

tin áp dụng vào công tác quản lý. Thầy đã kiên trì làm cuộc cách mạng trong vận động cán bộ giáo viên nhà trường thay đổi nhận thức về công nghệ thông tin. “Mưa dầm thấm lâu”, dần dần trường đã bố trí được một phòng vi tính có 16 máy để đưa vào giảng dạy môn Tin học cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 5. Kết quả thể hiện rõ trên những khuôn mặt phấn khởi của các phụ huynh học sinh và các em học sinh trước sự kiện mới lạ này của nhà trường.

Không chỉ Ban giám hiệu mà cán bộ giáo viên trong trường cũng đã bị “lực hút” của công nghệ thông tin. Sức lao động bỏ ra ít hơn, hiệu quả, kế hoạch làm việc nhanh hơn, chính xác hơn đã khiến không còn ai nghĩ rằng, công nghệ thông tin không cần thiết trong nhà trường.

Ứng dụng một cách hiệu quả:

Trang bị được máy móc, thầy Hợp đã ngay lập tức vừa vận động vừa tạo điều kiện để cán bộ giáo viên trong trường được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn cơ bản về công nghệ thông tin. Do nhu cầu sử dụng ngày càng lớn, năm 2000, trường đã nâng cấp phòng vi tính với 25 máy để đưa vào giảng dạy. Năm 2001, trong hội thi đồ dùng dạy học của quận Đống Đa, trường Tiểu học Cát Linh xuất hiện không phải với các mô hình, đồ dùng dạy học thủ công mà là bằng phần mềm dạy học môn Toán tiểu học. “Chuyện lạ” này lập tức thu hút được sự quan tâm của tất cả các trường và Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nội. Sau sự kiện “đột phá” của Cát Linh, một phong trào đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy đã được phát động ra các trường học trong toàn quận Đống Đa.

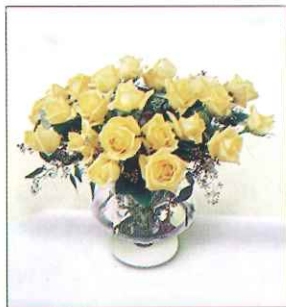
Khi được hỏi về kinh nghiệm thầy Hợp nhẹ nhàng: Thấy việc làm của trường được đồng nghiệp đón nhận, ngành giáo dục quan tâm, chúng tôi thấy rất mừng và tự nhủ phải làm tốt hơn nữa, chuyên nghiệp hơn nữa để có thể tận dụng và khai thác được hết các thế mạnh về công nghệ thông tin trong nhà trường.

Tháng 3/2001, website *www.catlinschool.edu.vn* đã chính thức ra đời. Với sự hỗ trợ của Trung tâm mạng Bộ Giáo dục - Đào tạo, trang web trở nên hoàn hảo với nội dung khá phong phú và thiết thực, cung cấp những thông kê về chất lượng dạy và học, điểm kiểm tra định kỳ của học sinh; giới thiệu những giáo án điện tử, sáng kiến kinh nghiệm tiêu biểu của giáo viên, những bài văn hay của học sinh; trao đổi về việc đổi mới phương pháp giáo dục... Từ khi có trang web, sự trao đổi và liên lạc giữa giáo viên và phụ huynh cũng tiện lợi, dễ dàng, cởi mở và thường xuyên hơn. Nhiều trường học không chỉ của Hà Nội mà trên khắp cả nước đã tìm đến Tiểu học Cát Linh để học tập cách làm độc đáo và hiệu quả này.

Bên cạnh việc đầu tư cho trang web, thầy Hợp còn cùng Ban giám hiệu nhà trường xây dựng phòng học bộ môn với các phương tiện hiện đại như máy tính được nối mạng Internet và mạng LAN, máy chiếu Projector, tivi, đầu đĩa, camera 3D... Hiện nay, 65% giáo viên trong trường biết sử dụng máy tính để soạn thảo văn bản và khai thác thông tin trên mạng, 30% giáo viên biết sử dụng phần mềm Powerpoint để soạn giáo án, 100% giáo viên biết sử dụng camera 3D, máy chiếu hắt... để phục vụ đổi mới dạy học. Nhà trường đang thí điểm sử dụng phần mềm quản lý học sinh của VCD, đưa lên website của

trường để thông báo kết quả học tập cho phụ huynh và thông qua website của trường khai thác triệt để các thông tin do phụ huynh, học sinh, bạn bè đồng nghiệp gửi đến trao đổi.

Công nghệ tiên tiến của máy vi tính và chiếc máy chiếu Projector đã trở thành công cụ tạo ra hình ảnh trực quan sinh động, thực sự trở nên quen thuộc và góp phần rất lớn trong việc nâng cao chất lượng dạy và học của thầy trò trường Tiểu học Cát Linh. Song song với đó, với mục tiêu tạo mọi điều kiện học tập tốt nhất cho học sinh, thầy Hợp đã cùng cán bộ giáo viên nhà trường làm tốt các mặt hoạt động khác như đảm bảo khẩu phần ăn trong công tác bán trú, đổi mới sinh hoạt Đội, chào cờ hàng tuần theo chuyên đề, giúp học sinh hứng thú hơn khi đến trường và cha mẹ học sinh yên tâm hơn khi gửi con theo học tại trường.



TRƯỜNG TIỂU HỌC TIÊN DƯƠNG - MỘT CHẶNG ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN

Trần Thị Kim Dung



Trường Tiểu học Tiên Dương nằm trên địa bàn xã Tiên Dương thuộc huyện Đông Anh, ngoại thành Hà Nội. Tách ra từ trường cấp I, II xã Tiên Dương năm 1991, trường tiếp nhận khuôn viên 12.320m², với 19 phòng học cấp 4, không tường rào bao quanh, sân trường lầy lội khi có mưa, bụi tung khi trời hanh nắng. Đến nay, trường đã có cơ ngơi khang trang với 2 dãy nhà học cao tầng, khu hiệu bộ, khu nhà

giáo dục thể chất, sân tập thể thao và sân chơi cho học sinh sạch sẽ, thoáng mát. Trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy được trang bị đầy đủ theo hướng hiện đại, một thư viện mở dành cho học sinh với hơn 4.000 đầu sách, một phòng học tin học với 20 máy, phòng nghe nhìn, phòng học mỹ thuật, phòng học âm nhạc với các trang thiết bị hiện đại. Đây chính là cơ sở, là điều kiện cơ bản, là nguồn động lực lớn thúc đẩy phong trào dạy và học của nhà trường từng bước vươn lên.

Xác định rõ mục tiêu phấn đấu, nhận thức rõ tầm quan trọng của chất lượng đội ngũ giáo viên, Ban giám hiệu nhà trường thường xuyên quan tâm đến vấn đề nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. Trong những năm qua, nhà trường đã xây dựng được đội ngũ các thầy, cô giáo đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, đồng bộ về cơ cấu, có chuyên môn vững vàng và luôn tâm huyết với nghề. Hàng năm có từ 90 đến 100% thầy giáo, cô giáo được công nhận là Lao động tiên tiến. Năm 1992 - 1993, nhà trường chỉ có 1 giáo viên giỏi cấp Huyện, chưa có giáo viên giỏi cấp Thành phố, đến nay toàn trường đã có 5 giáo viên giỏi cấp Thành phố; 32 giáo viên dạy giỏi cấp Huyện, 56 sáng kiến được xếp loại cấp Thành phố. Đây chính là yếu tố giúp nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Với mục tiêu *“Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”*, đóng góp vào mục tiêu chung của ngành giáo dục - đào tạo, giáo dục toàn phần cho học sinh; trong những năm qua, vượt lên những khó khăn, tập thể thầy và trò nhà trường luôn nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ dạy và học,

bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu và xứng đáng là địa chỉ tin cậy về chất lượng giáo dục trong khu vực. Thời gian phần đầu chưa dài, song những thành tích của thầy và trò nhà trường thật đáng ghi nhận: từ nơi rất khó khăn về nhiều mặt, xuất phát điểm về chất lượng giáo dục còn thấp, số lượng học sinh bỏ học còn nhiều, đến nay nhiều năm liền trường không có học sinh bỏ học, 100% học sinh thực hiện đầy đủ 4 nhiệm vụ học sinh; năm học 2004 - 2005 có 61,7% số học sinh được công nhận danh hiệu học sinh giỏi và tiên tiến, đến năm học 2006 - 2007, tỷ lệ học sinh được công nhận danh hiệu học sinh giỏi và tiên tiến là 74,9%.

Điều đáng nói là thành tích của nhà trường còn được xác định ở những con số học sinh đạt giải trong các kỳ thi huyện và Thành phố với số lượng ngày càng nhiều và liên tục tăng năm sau cao hơn năm trước. Đến năm học 2006 - 2007, toàn trường đã có hàng trăm học sinh đạt giải các cấp.

Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, Chi bộ nhà trường đã chú trọng việc phân công đảng viên phụ trách tới từng tổ chuyên môn, các đoàn thể, nhà trường đã làm tốt công tác phối hợp với chính quyền địa phương, trường Mầm non và Trung học cơ sở trên địa bàn trong việc nâng cao chất lượng giáo dục.

Với những thành tích trên, 12 năm liền trường được công nhận danh hiệu Trường tiên tiến; năm học 2004 - 2005, 2005 - 2006, 2006 - 2007 trường được công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc; Chi bộ Đảng liên tục đạt trong sạch vững mạnh xuất sắc, các tổ chức đoàn thể đạt vững mạnh xuất sắc, trường được công nhận chuẩn Quốc gia mức I năm 2005.

Để có được những thành quả trên, Ban giám hiệu và tập thể sư phạm nhà trường đã xác định rõ mục tiêu phấn đấu của nhà trường, xây dựng khối đoàn kết nhất trí trên mục tiêu, nhiệm vụ chung. Tìm nhiều biện pháp tự nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm; nâng cao lương tâm và trách nhiệm người thầy, vượt qua những khó khăn trong công tác và cuộc sống để hoàn thành nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục - Đào tạo, Phòng Giáo dục - Đào tạo, sự phối hợp chặt chẽ của Hội Cha mẹ học sinh đã giúp nhà trường tranh thủ được sự hỗ trợ, ủng hộ của lãnh đạo các cấp giúp nhà trường khắc phục khó khăn, duy trì phong trào Dạy tốt - Học tốt, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

Trong tương lai, trường Tiểu học Tiên Dương sẽ còn tiếp tục toả sáng, mục tiêu trước mắt của nhà trường là tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, đưa chất lượng giáo dục của nhà trường tiến xa hơn nữa để Tiên Dương luôn là một điểm sáng về giáo dục.



NGƯỜI ƯƠM MẦM XANH

Nguyễn Thị Thanh Bình



Cô giáo
LÊ TỐ OANH

Năm đầu tiên con tôi vào lớp 6 của trường Trung học cơ sở Phan Đình Giót cũng là năm học cô giáo chủ nhiệm là một cô giáo mới “chân ướt chân ráo” chuyển về trường, tôi rất lo lắng. Học một cô giáo mới chuyển về trường trong khi con mình cũng mới chuyển cấp II - liệu con mình có thiệt thòi không? Những băn khoăn lo lắng ấy đã thôi thúc tôi quyết tìm hiểu cô giáo chủ nhiệm của con mình - cô Lê Tố Oanh.

Thật may mắn trong một chuyến công tác, tôi đã gặp chị Tâm, cũng có con từng học cô giáo Oanh. Qua lời kể của chị Tâm tôi được biết, trước khi về THCS Phan Đình Giót, cô Oanh đã công tác tại trường THCS Yên Thường từ năm 1988 đến năm 1992. Tôi hình dung ra ngay những khó khăn mà cô Oanh đã gặp phải từ những ngày đầu cô mới ra công tác. Quãng đường xa 20km từ nhà đến trường quả là một khó khăn đáng kể, nhất là hồi đó giao thông chưa thuận tiện, phương tiện đi lại chưa hiện đại và đồng lương còn

rất eo hẹp. Nhưng suốt 4 năm công tác tại trường Yên Thường, cô Oanh luôn đạt danh hiệu Lao động tiên tiến. Không chỉ làm tốt công tác chuyên môn, cô Oanh còn hằng hái tham gia hoạt động đoàn thể, công tác xã hội của nhà trường và địa phương.

Chị Tâm còn kể cho tôi nghe về con chị vốn trước đó rất ngộ nghĩnh và ngang ngạnh. Cháu thông minh nhưng không chuyên tâm vào việc học, gặp đâu hay đó, học trước quên sau, đã vậy lại hay bắt nạt các bạn. Vậy mà không biết cô Oanh đã làm cách nào để thuần lại được tính khí của “con ngựa bất kham” đó. - Chị Tâm vừa nói vừa mỉm cười sung sướng!...

Những năm đầu công tác tại trường Phan Đình Giót, cô Oanh vừa nuôi con nhỏ vừa theo học đại học để nâng cao nghiệp vụ, năng lực chuyên môn. Ấy vậy mà cô không chỉ đảm bảo giờ dạy, sâu sát với từng học sinh mà còn luôn đạt danh hiệu Lao động giỏi cấp trường. Cô tích cực tham gia dạy các tiết chuyên đề môn Ngữ văn và luôn đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Quận.

Vậy là tôi đã có thể phần nào yên tâm về cô giáo chủ nhiệm của con mình. Nhưng tôi vẫn chưa muốn ngừng việc tìm hiểu thêm về cô Oanh. Chồng tôi công tác tại quận Thanh Xuân nên cũng có nhiều mối quen biết với chính quyền địa phương. Tôi thật ngỡ ngàng khi được các bạn của chồng tôi cho biết: cô Oanh không những là cô giáo dạy giỏi của trường Phan Đình Giót mà còn là Đại biểu Hội đồng nhân dân phường Thượng Đình khóa VII và luôn có tên trong danh sách tạo nguồn cán bộ của quận Thanh Xuân từ năm 2004 cho đến nay. Tôi vừa ngỡ ngàng vừa không khỏi thắc mắc: Nghề giáo viên là nghề vất vả, bận rộn. Vậy cô Oanh lấy đâu nhiều thời gian

để tham gia công tác đoàn thể? Mà đã tham gia công tác đoàn thể thì liệu cô có đủ thời gian để dạy dỗ, bảo ban con mình đến nơi đến chốn không? Biết được những suy nghĩ đó của tôi, chồng tôi đưa cho tôi một bảng dài thành tích của cô Oanh đã đạt được trong thời gian từ năm 1999: Năm học 1999 - 2000 cô Oanh đạt giải nhì Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố môn Giáo dục công dân, năm 2005 - 2006 cô giành giải xuất sắc trong Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố môn Ngữ văn. Từ năm 2005 đến nay, cô luôn đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở. Bên cạnh đó, cô cũng nhiệt tình hưởng ứng phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm do Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nội phát động. Từ năm 2000 đến nay, cô luôn đạt nhiều giải cao cấp Thành phố về thi viết sáng kiến kinh nghiệm các bộ môn Giáo dục công dân và Ngữ văn. Mặt khác, cô cũng tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn do các ban - ngành tổ chức: Năm 2001 - 2002, cô tham gia dạy minh họa cho sách giáo khoa Giáo dục công dân mới ở 3 tỉnh: Lạng Sơn, Lào Cai, Hòa Bình. Cùng năm đó, cô cũng tham gia góp ý kiến cho việc biên soạn sách giáo khoa Giáo dục công dân 7. Năm 2003 - 2004, cô còn là cộng tác viên của Ban khoa giáo - Đài truyền hình Việt Nam chuyên mục Giáo dục công dân. Từ năm 2006 đến nay, cô tham gia xây dựng ngân hàng đề Ngữ văn cho Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nội, đồng thời làm cộng tác viên thẩm định đề kiểm tra cho Viện chiến lược - Bộ Giáo dục - Đào tạo.

Đọc xong bảng thành tích của cô Oanh, tôi mới được biết đây chính là trích ngang thành tích của những người đạt danh hiệu “Người tốt - việc tốt” năm 2006 của Ủy ban nhân dân

thành phố Hà Nội. Hơn thế, năm 2006 cô Oanh còn được vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nếu chỉ nghe và biết những thành tích và kết quả đạt được thì cũng không hẳn thuyết phục được tôi, mà kết quả rõ rệt nhất, sự vững tin nhất được thể hiện qua kết quả học tập của con tôi.

Đến lúc này tôi mới thực sự yên tâm và hài lòng, thật không ngờ một cô giáo ngày thường vốn giản dị, ít nói về mình lại có những thành tích đáng nể trọng như vậy. Vừa qua, trò chuyện với cô Tổ Oanh, tôi còn được biết: từ năm 2001, cụ thân sinh ra cô bị mắc những bệnh rất hiểm nghèo (tai biến mạch máu não, lao phổi, ung thư xương). Nhà neo người, cô vừa phải đảm đương công việc của gia đình riêng, vừa phải công tác, lại vừa phải chăm sóc bố. Có những hôm, cô vừa phải trông bố, vừa phải soạn giáo án trên giường bệnh của bố...

Những thầy cô giáo như những người ươm mầm xanh ngày ngày nhẫn nại dành hết tâm huyết của mình để dâng cho đời những quả ngọt. Thật may cho gia đình tôi và nhất là con tôi khi mới bỏ ngõ bước vào cấp II lại được học cô Oanh, tôi nhủ thầm như vậy và tôi cũng thêm hiểu lời tâm sự hôm nào của chị Tâm trên chuyến xe liên tỉnh đường dài. Cả tôi và chị, đã người trước kẻ sau, nhờ cô Oanh mà thêm hiểu, thêm tin về những nhà giáo Việt Nam - những người ươm mầm xanh cho đất nước.

CÓ MỘT CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN NHƯ THẾ!

Lại Kim Loan



Cô giáo
NGUYỄN THỊ THANH THỦY

Với một giáo viên không đơn thuần chỉ là công việc dạy học, được học sinh yêu mến, phụ huynh kính trọng và thành tích trong chuyên môn mà còn gắn với nhiều hoạt động khác. Trong bài viết này chúng tôi muốn nói tới một chủ tịch công đoàn tâm huyết, mẫu mực và năng động sáng tạo trong công tác xây dựng tập thể công đoàn vững mạnh xuất sắc của trường Trung học cơ sở Đông Thái, đó là cô giáo Nguyễn Thị Thanh Thủy.

Từ tháng 9-1973 cô Thủy bắt đầu công tác giảng dạy, đến nay đã hơn 34 năm trong nghề. Đầu tiên cô tham gia giảng dạy ở trường miền núi I Vĩnh Phú (nuôi dạy con em nước bạn Lào từ năm 1973 đến năm 1976). Sau đó, cô tham gia giảng dạy và làm Bí thư chi đoàn, Phó hiệu trưởng trường Phổ thông cơ sở Thọ Lộc - Phúc Thọ - Hà Tây (từ năm 1976 - 1988). Từ năm 1988 đến nay cô về công tác tại trường THCS Đông Thái.

Dù ở cương vị nào: là một giáo viên, một chủ nhiệm lớp hay làm công tác công đoàn, tham gia ban chỉ uỷ nhà trường, cô cũng luôn hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, nhiều năm đạt thành tích xuất sắc. Trong 34 năm công tác, cô đã không ngừng trau dồi kiến thức, nỗ lực phấn đấu trở thành giáo viên giỏi các cấp (16 năm đạt Chiến sĩ thi đua, Giáo viên dạy giỏi cấp Huyện (Quận), một năm Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh (Thành phố), có 14 sáng kiến kinh nghiệm trong đó có 2 sáng kiến kinh nghiệm được xếp loại cấp Thành phố, một giải B cho môn văn “Hướng dẫn học sinh làm thơ 4 chữ và 5 chữ” và một giải C môn giáo dục công dân “Giúp học sinh thực hành đúng pháp luật”). Để đứng vững trong công tác chuyên môn và ngay cả công tác công đoàn là xuất phát từ thực lực của cô với tám bằng tốt nghiệp Văn - Sử cấp II trường Đại học Sư phạm năm 1973; Bằng cử nhân giáo dục chính trị năm 1982 và qua lớp đào tạo cán bộ quản lý từ năm 1985 - 1987 của ngành Giáo dục Hà Nội.

Trong quá trình công tác, cô đã luôn giành được lòng mến mộ của học sinh, tin nhiệm của phụ huynh và sự kính nể của đồng nghiệp. Cũng bởi thế mà tập thể công đoàn viên và lao động trường đã tin nhiệm và bầu cô giữ vị trí Chủ tịch công đoàn của trường từ năm 1993 cho đến nay.

Với những cố gắng, nỗ lực của bản thân và được sự giúp đỡ, ủng hộ của bạn bè, đồng nghiệp trong sự nghiệp dạy học và công tác đoàn thể, cô đã được tặng: Huy chương Vì thế hệ trẻ (1986); Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục (1998); Huy chương Vì sự nghiệp của tổ chức công đoàn (2000); và nhiều

bằng khen, giấy khen về các hoạt động tự vệ, giảng dạy, học tập và công tác của Đảng, Đoàn, công đoàn, “Giỏi việc nước - đảm việc nhà” cấp Quận, cấp Thành phố...

Năm học 2006 - 2007, tuy chỉ còn 10 tháng nữa cô sẽ nghỉ hưu nhưng cô vẫn tham gia nhiệt tình, có hiệu quả mọi công tác được giao là giáo viên chủ nhiệm (lớp 7A). Lớp 7A trong học kỳ I tuy còn một số học sinh chưa đạt thành tích cao trong học tập hoặc chưa chăm ngoan nhưng lớp đã có 55% học sinh giỏi, còn lại là học sinh tiên tiến và phong trào Đoàn, Đội lớp 7A đều tham gia hoạt động tốt.

Trong những tháng ngày trước khi rời bục giảng, sự đam mê, nhiệt huyết của nghề như ngọn lửa thổi bùng lên với cô giáo Thủy. Cô hăm hở trong dạy học và sáng tạo:

Về chuyên môn cô đã tham gia hội giảng và thực hiện chuyên đề cho tổ dự theo phương pháp mới sử dụng phương tiện dạy học hiện đại với nội dung: Thực hành làm thơ lục bát về đề tài “Nói không với tiêu cực trong học tập, thi cử và bệnh thành tích” được học sinh và giáo viên ủng hộ. Chuyên đề đã có tác dụng lớn tới việc giáo dục đạo đức cho học sinh trong việc phòng chống các hành vi tiêu cực trong học tập thi cử... Các tiết dạy mà cô Thủy tham gia hội giảng đều được cán bộ Phòng Giáo dục, Sở Giáo dục dự và xếp loại giỏi.

Trong công tác đoàn thể: Cô giáo Thủy luôn tích cực động viên anh chị em làm việc với một tinh thần muốn thuyết phục được mọi người làm tốt thì bản thân mình phải gương mẫu thực hiện. Vì thế, tuy thời gian công tác không còn nhiều nhưng cô vẫn đi đầu trong phong trào viết sáng kiến kinh

nghiệm; phong trào thi đua dạy tốt theo phương pháp đổi mới biết sử dụng phương tiện hiện đại như máy chiếu hắt, máy chiếu vật thể, soạn giáo án điện tử... Cô Thủy còn là người luôn nhiệt tình làm tốt công tác quần chúng, thường xuyên gần gũi động viên đoàn viên công đoàn trong công tác cũng như trong cuộc sống, cùng sẻ chia tháo gỡ những khó khăn hay vướng mắc trong đời sống của đồng nghiệp để từ đó mọi người phấn khởi làm tốt nhiệm vụ được giao và xây dựng cuộc sống gia đình hạnh phúc.

Là người tâm huyết với công tác chuyên môn, tận tụy với công tác công đoàn nên cô Thủy không ngừng trăn trở và phối hợp cùng Ban Chấp hành công đoàn suy nghĩ tìm ra phương pháp lãnh đạo và hoạt động công đoàn có hiệu quả không chỉ qua các kỳ họp định kỳ của Ban Chấp hành công đoàn hay họp công đoàn toàn cơ quan mà ngay cả những lúc giao lưu thân mật trong những giờ nghỉ hoặc đi tham quan nghỉ mát với đồng nghiệp.

Cô luôn tìm tòi sao cho những hoạt động của công đoàn được gắn liền với lợi ích của đời sống anh chị em giáo viên nhất, nên cô đã không ngừng thay đổi các hình thức hoạt động công đoàn và tìm ra những phương pháp hữu hiệu nhất nhằm thu hút được sự đồng tình ủng hộ của các đoàn viên. Những hình thức hoạt động ấy cô gắn liền với những cuộc liên hoan vui văn nghệ hay những chuyến tham quan du lịch nghỉ mát của trường.

Đối với công tác từ thiện: Trong những đợt quyên góp, ủng hộ, cô luôn là người đi đầu, bởi thế cô cùng Ban Chấp hành công đoàn động viên anh chị em đóng góp trên 9.000.000 đồng

(3 đợt mỗi đợt 1 ngày lương) ủng hộ người nghèo, ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa và quỹ xã hội xây dựng mái ấm công đoàn do công đoàn cấp trên phát động... Và đóng góp xây dựng quỹ tình nghĩa công đoàn ngành và công đoàn trường tốt, sử dụng có hiệu quả.

Trong suốt thời gian cô giáo Thủy làm Chủ tịch công đoàn thì đời sống của cán bộ giáo viên luôn được quan tâm đúng mực, những hoạt động đều được cấp trên đánh giá cao. Trong năm học 2006 - 2007 này, công đoàn Trung học cơ sở Đông Thái đã tham gia có hiệu quả các hoạt động do công đoàn cấp trên tổ chức. Để có được một công đoàn vững mạnh là phải kể đến sự tận tâm, tận tụy của cô giáo Thủy - Chủ tịch công đoàn.

Mặc dù bận rộn trong công tác chuyên môn cùng hoạt động của công đoàn nhưng cô giáo Thủy vẫn làm tròn vai trò một người phụ nữ trong gia đình. Gia đình cô thực sự là một tổ ấm hạnh phúc và mẫu mực, luôn đạt danh hiệu “Gia đình văn hoá”. Trên con đường đời và sự nghiệp của cô phải kể đến sự may mắn vì cô có được người chồng biết chia sẻ khó khăn, vui buồn. Tuy anh là một tiến sĩ, một cán bộ trong ngành giáo dục, cũng làm công tác quản lý ở một trường đại học nhưng anh đã không ngần ngại giúp chị những công việc gia đình như đi chợ, nuôi dạy con hay làm những việc vặt trong gia đình mỗi khi chị bận việc hay đau ốm. Các con chị cũng đã tốt nghiệp đại học và đi công tác, trong đó có một cháu đang theo học cao học. Có thể nói chính sự mẫu mực của anh chị đã làm nền tảng cho sự trưởng thành của các con.

CHUYỆN CHƯA KỂ VỀ MỘT NHÀ GIÁO THƯƠNG BINH

Huy Thái



Thầy giáo
NGUYỄN CÔNG CHUNG

Vào đầu năm 1976, có một người mặc quân phục với vẻ mặt xanh xao đến Phòng Giáo dục Đông Anh nộp hồ sơ chuyển ngành về làm giáo viên tại huyện. Người cán bộ tổ chức trao cho anh một tờ khai lý lịch để anh hoàn tất nốt thủ tục trước khi về trường. Khi nhận lại bản lý lịch tự thuật, người cán bộ tổ chức ngạc nhiên thấy trong mục “Nguyện vọng cần đề đạt” chỉ vắn vắn mấy chữ “Được phân công công tác”. Ông bật cười

vội bảo: “Hiển nhiên là đồng chí được phân công làm giáo viên rồi. Tôi muốn biết đồng chí cần ưu tiên giúp đỡ gì cơ?” Người thương binh chỉ bẽn lẽn nhỏ nhẹ: “Dạ không ạ!”.

Mãi sau này, khi người thầy giáo thương binh trở thành một điển hình xuất sắc của ngành Giáo dục Đông Anh, người cán bộ tổ chức mới hiểu hết được nội dung ghi trong bản lý lịch.

Nguyễn Công Chung - tên của người thương binh, vốn là thương binh nặng có tiêu chuẩn người phục vụ nhưng anh cố nài nỉ thuyết phục đơn vị cho anh chuyển ngành. Từ cõi chết trở về, mang trên mình mười ba mảnh đạn với tỷ lệ thương tật cao, vẫn được đứng trên bục giảng như một người bình thường, chẳng phải là hạnh phúc lắm sao?

Những ngày ấy, đất nước còn nghèo, lương bổng chẳng được là bao, anh vừa công tác vừa giúp thêm cha mẹ nghề nông. Sức vóc mảnh mai yếu ớt, thương tật chưa ổn định, bệnh sốt rét vẫn thường xuyên hoành hành, nhiều lúc anh tưởng không thể trụ được trên bục giảng. Nhưng vượt lên tất cả là nghị lực to lớn, vừa rèn luyện sức khỏe vừa nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Đồng nghiệp mến anh ở lòng nhiệt tình, thái độ chân thật, khiêm nhường, biết cảm thông chia sẻ và càng mến anh hơn ở lòng yêu nghề. Sau năm học thứ hai, anh được gán một trăm giáo viên ở trường cấp I - II Việt Hùng, nơi anh công tác, bầu là Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố, trở thành một “nhân tố mới” trong ngành Giáo dục Đông Anh.

Nhận chủ nhiệm một lớp 5 (lớp đầu cấp II ngày ấy) có tiếng là học sinh chưa ngoan, chưa chăm, anh rất băn khoăn. Khi tìm hiểu mới biết các em đến trường cơm không no, áo mặc còn rách, học buổi sáng nhưng chiều phải đi cắt cỏ, thả bò, gánh phân, tát nước giúp cha mẹ. Những em mồ côi, con liệt sĩ thì còn khó khăn hơn. Càng đi thăm gia đình các em, anh càng thấm thía những vất vả gian truân trên từng khuôn

mặt trẻ thơ, anh quyết tâm giảng dạy thật tốt mong góp phần mang lại những gì tốt đẹp hơn cho các em sau này. Trường lớp thiếu, thế là sân nhà, nền nhà anh trở thành các lớp học. Anh phân chia từng nhóm nhỏ, có em kém, có em khá. Anh hướng dẫn cho các em khá làm nòng cốt, rồi em khá lại kèm các em học yếu hơn. Suốt ba năm trời như vậy và lớp của anh trở thành lớp điển hình toàn diện. Nhiều lần cha mẹ các em ái ngại, đề nghị được đóng góp chút ít để thầy bồi dưỡng nhưng anh kiên quyết chối từ. Anh truyền cho các em lòng say mê học tập, tinh thần trách nhiệm, vượt khó vươn lên bằng chính tình thương và ý chí của mình. Giờ đây, phần nhiều trong họ đều đã thành danh, người là nhà giáo, người là kỹ sư, người là sĩ quan trung cấp, cao cấp, nhà khoa học hay nhà quản lý. Tất cả luôn nghĩ về người thầy của mình với lòng biết ơn, trân trọng.

Sau khi học xong chương trình chuyên tu đại học, từ chối một số vị trí công tác ngoài ngành giáo dục, anh xin được trở về ngôi trường cũ và ít lâu sau, được bổ nhiệm làm Phó hiệu trưởng. Trách nhiệm nặng nề hơn nhưng nhờ khiêm tốn học hỏi, anh nhanh chóng nắm bắt được phương pháp công tác hợp lý, đoàn kết cùng tập thể lãnh đạo đưa trường phổ thông cấp I - II Việt Hùng (và sau này tách riêng cấp I và cấp II) và trường THCS Việt Hùng trở thành một trường mạnh, có chất lượng giáo dục cao. Anh đi sâu tập trung chỉ đạo chuyên môn, làm chỗ dựa cho đồng nghiệp.

Ngoài việc chỉ đạo công tác dạy và học, anh còn trực tiếp chỉ đạo hoạt động Đội, hoạt động tập thể. Trường THCS Việt Hùng luôn được cấp trên tin tưởng và giao cho vinh dự mở đầu nhiều hoạt động lớn của Đội: phong trào “Em yêu đường sắt quê em” mở đầu cho các tỉnh phía Bắc năm 1982, phong trào “Một viên gạch hồng xây dựng tượng đài Kim Đồng” năm 1983, phong trào “Giếng nước nghĩa tình” năm 1999, rồi lại được Thành phố cho làm thí điểm hội thi “Thăng Long yêu dấu nghìn năm của em” năm 2000... Tất cả các phong trào ấy được tổ chức thành công và duy trì phát triển một phần nhờ tinh thần hăng say, sự sáng tạo của người thầy giáo thương binh Nguyễn Công Chung.

Thương yêu và đi sâu đi sát các em, anh thuộc rất nhiều tên học sinh. Đôi lần, phóng viên các báo *Nhân dân*, *Tiền phong* và *Đài tiếng nói Việt Nam* về thăm trường và đưa tin về anh, đã không khỏi ngỡ ngàng khi thấy anh đứng trước gần một nghìn học sinh, nhắc tên từng em mà không hề nhầm lẫn.

Năm 1999, anh được giao làm Hiệu trưởng nhà trường. Trách nhiệm lại nặng nề hơn nhưng một lần nữa, phẩm chất của người lính Cụ Hồ trong anh tỏa sáng đã giúp anh gặt hái nhiều thành công. Ngồi nói chuyện với anh, thỉnh thoảng anh hay nhắc một câu kinh điển hay châm ngôn nào đấy. Theo anh, những câu nói ấy chẳng sách vở tí nào. Nó là chân lý được chất lọc từ cuộc đời. Nếu hiểu và vận dụng đúng đắn, sẽ đem lại hiệu quả to lớn trong công việc. Anh tâm sự: “Sở dĩ có được một số thành tích cao là do biết tìm ra những điểm yếu

của mình”. Anh tâm đắc với một câu nói của Lênin: “Tốc độ của cả quá trình phụ thuộc vào tốc độ của khâu yếu nhất” nên anh thường xuyên suy nghĩ, nghe ngóng dư luận giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh để rà soát công việc mình làm, tìm ra những thiếu sót để rút kinh nghiệm.

Hồi mới làm Hiệu trưởng, do ảnh hưởng của nền kinh tế thị trường, nhiều cha mẹ học sinh cho con bỏ học để làm nghề thủ công ở xã bên. Anh bàn với Đảng uỷ xã mở hội nghị chuyên đề “Khắc phục tình trạng học sinh bỏ học” khiến tất cả các chi bộ, các đoàn thể địa phương cùng vào cuộc. Anh đi tới khắp các gia đình khó khăn trong xã, vận động họ cho con trở lại trường. Anh vận động giáo viên dạy thêm ngoài giờ không thu tiền để bổ khuyết những phần kiến thức còn hổng cho các em, giúp các em tự tin hơn trong học tập.

Với đồng nghiệp trong trường, anh luôn thẳng thắn và ân cần. Nhiều người lúc đầu không thích cái tính quá thẳng của anh nhưng về sau mới thấy quý, thấm thía cái tình của người hiệu trưởng. Ai cần giúp đỡ, nếu giúp được anh không bao giờ từ chối. Anh thường hay nhắc một câu nói của Mác: “Bản chất con người là tổng hoà các quan hệ xã hội”. Vậy bản chất của các quan hệ xã hội là gì? Phải chăng đó là lợi ích? Vậy phải làm sao để mọi thành viên trong trường cảm thấy lợi ích của mình gắn chặt trong lợi ích của tập thể, cả vật chất lẫn tinh thần, để họ sống và làm việc hết lòng cho tập thể. Trong trường anh, không có hiện tượng bè phái, không có ai phải chịu thiệt thòi.

Anh chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên. Mọi thành viên đều được tạo cơ hội để thể hiện mình. Với giáo viên trẻ, anh sửa giúp từng chữ trong giáo án hay từng câu trong lời giảng giúp họ nhanh chóng trưởng thành. Anh giao việc cho mọi người và yêu cầu họ có kế hoạch thực hiện rồi chỉ đạo uốn nắn. Tổ ấm của anh - trường THCS Việt Hùng cứ mạnh dần, mạnh dần, trở thành một trong những trường tiên tiến xuất sắc cấp Thành phố.

Đúng lúc ấy, theo nghị quyết luân chuyển cán bộ của Huyện uỷ Đông Anh, anh được phân công về làm hiệu trưởng trường THCS Liên Hà. Đường xa hơn, mọi thứ đều lạ lẫm. Nhiều người lo lắng cho anh nhưng anh vẫn vui vẻ ra đi, từ biệt mái trường gắn bó hơn ba chục năm trời với biết bao kỷ niệm vui buồn. Anh kể: “Ngày đầu tiên về trường THCS Liên Hà mới chán ngán làm sao! Đập ngay vào mắt là sân trường long lở lầy lội, ngày mưa chẳng khác ruộng cày, ngày hanh gió thổi bụi mù mịt. Hầu hết quạt điện các phòng đều hỏng. Một dãy nhà xây dựng từ lâu cũ kỹ, cửa sổ hỏng gần hết. Ngày đông gió thổi hun hút, học sinh ngồi học phải che áo mưa, gió thổi phập phành. Chẳng hiểu rồi ngày mai sẽ ra sao?”.

Nhưng Đảng bộ và nhân dân xã Liên Hà rất quan tâm đến giáo dục. Khuôn viên nhà trường đủ rộng để xây dựng trường chuẩn Quốc gia. Một dãy nhà ba tầng mới đang hoàn thiện, tiếp tục khởi công thêm nhà hiệu bộ. Ủy ban nhân dân xã quyết định chi thêm hơn bốn trăm triệu đồng để đổ bê tông bốn nghìn mét vuông sân trường và xây tường bao quanh. Cha

mẹ học sinh tình nguyện góp mỗi lớp một chiếc quạt trần. Anh vận động đơn vị thi công ủng hộ nhà trường một sân khấu hơn trăm mét vuông khá hoành tráng. Anh nói: Đúng là cầu được ước thấy, tưởng như là trong mơ vậy. Tuy mới bắt đầu nhưng trường THCS Liên Hà gặt hái được khá nhiều thành công: đứng đầu huyện Đông Anh về học sinh giỏi lớp 9 và kết quả thi vào PTTH (không kể trường trọng điểm Nguyễn Huy Tưởng), giải nhất cuộc thi đồ dùng cấp Huyện, giải nhất cuộc thi giới thiệu sách hè và nhiều mặt nổi trội khác, tạo nên một diện mạo mới cho trường.

Một ngày đầu tháng 8 vừa rồi, trở lại gia đình anh nhưng anh đi vắng. Trên điện thoại, anh cho biết đang tìm kiếm mộ một người em thúc bá là liệt sĩ tại Quảng Nam. Biết tôi là nhà báo, anh nói là đã thấp hương trên mộ nhà thơ liệt sĩ Nguyễn Mỹ, tác giả “Cuộc chia ly màu đỏ” nổi tiếng, hẹn khi nào gặp mặt sẽ nói chuyện nhiều. Ngồi tiếp tôi là vợ anh, chị Phạm Thị Toan. Tôi bất ngờ thấy chị còn quá trẻ, kém anh có lẽ đến chục tuổi. Chị kể: cũng vì yêu mến cái tài cái đức, cảm phục cái ý chí của anh mà chị tình nguyện gắn bó cả cuộc đời. Nhờ sự động viên của anh, chị đã tốt nghiệp cao đẳng tin học của trường Đại học Bách khoa và đang làm nhân viên hợp đồng ở trường học. Lương chỉ có hơn năm trăm nghìn bấp bênh, mọi thứ đều trông vào anh. Tuy vậy cuộc sống gia đình luôn hạnh phúc êm ấm. Cháu lớn là gái năm nay mới học lớp 12, còn cháu nhỏ là trai sinh muộn (khi anh đã gần năm mươi tuổi), năm nay mới vào học lớp 4. Ngày anh mới chuyển đi xa, mỗi

ngày nhìn chồng tập tễnh dắt xe đi làm là chị rơi nước mắt. Thế rồi cũng quen dần, khi công việc nơi trường mới ổn định và nề nếp, chị mới yên tâm. Qua tập tài liệu về anh, tôi biết anh có gần hai mươi năm là chiến sĩ thi đua, giáo viên giỏi, cán bộ quản lý giỏi. Anh được tặng huy chương “Vì sự nghiệp giáo dục” sớm hơn thời hạn tới mười năm, là một trong ba nhà giáo tiêu biểu của huyện Đông Anh được thưởng vì thành tích xuất sắc trong phong trào lao động giỏi ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội giai đoạn 1984 - 2004. Nhưng trên tất cả anh có được niềm tin của Đảng, của dân và của các em học sinh. Chị Toan vợ anh kể: “Có lần anh bị ốm phải nằm viện, từng đoàn học sinh rồng rắn vào thăm thầy. Bảo vệ bệnh viện không cho vào, chúng liền đứng khóc tập thể tại cổng bệnh viện khiến các chú bảo vệ phải chiều theo”. Ai cũng bảo nghề dạy học là nghèo, riêng tôi lại không cho là vậy. Tôi hiểu khát vọng được làm việc của anh ghi trong bản lý lịch ngày mới vào ngành, càng hiểu thêm câu thơ tâm tình mà anh viết từ ngày ấy: “Một ngày còn thở khí trời, còn mong góp sức cho đời nở hoa”. Với tỷ lệ thương tật 71%, anh đã cống hiến suốt hơn ba mươi năm trời với bề dày thành tích mà một người bình thường chưa dễ đã làm được. Thật đáng khâm phục!

HAI CHỮ “Y” ĐỂ CÓ NHỮNG TIẾT GIẢNG TỐT

Tuấn Thành



Cô giáo
HOÀNG THỊ LƠ

Khiêm nhường, bình dị như bao giáo viên khác nhưng ai đã từng tiếp xúc với giáo viên Hoàng Thị Lơ đều có cảm giác bị lôi cuốn, hấp dẫn với cách nói chuyện chân thành, gần gũi nhưng đầy nhiệt huyết của chị. Đã nói chuyện với chị là muốn nói mãi, muốn giải bày hết cả tâm tư tình cảm cũng như suy nghĩ của mình. Chính vì vậy, công tác ở đơn vị nào, chị cũng đều được mọi người yêu

mến, quý trọng. Cán bộ giáo viên trường THCS Sài Đồng, phường Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội, nơi chị công tác trước khi nghỉ hưu đều gọi chị là “chiếc cầu nối những niềm vui”. Chị đã trở thành trung tâm thu hút mọi người, cùng nhau đoàn kết, xây dựng những phong trào giảng dạy sôi nổi, những hoạt động ý nghĩa trong trường và ở địa phương. Thành công

này đã được cấp trên ghi nhận khi chị luôn được công nhận là Chủ tịch công đoàn giỏi.

Tuy nhiên, điều mọi người nể phục chị nhất đó là những thành công của chị trong công tác giảng dạy. Là giáo viên môn Sinh học và Địa lý, 2 môn học không được nhiều học sinh yêu thích và chú trọng như Văn, Toán, Ngoại ngữ, Tin học nhưng những tiết giảng của chị lại luôn thu hút được học sinh. Sự phấn đấu liên tục của chị được ghi nhận bằng rất nhiều giấy khen, bằng khen; 17 năm đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Quận, (Huyện); 5 năm đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố. Khi chúng tôi hỏi về bí quyết thành công, chị cười: “Thực ra, chẳng có gì là bí quyết cả. Vì theo tôi chỉ cần có hai chữ “Y” để có những tiết giảng tốt. Điều này đã được tôi kiểm nghiệm qua năm tháng công tác của mình”.

Y = Yêu nghề

Tốt nghiệp, ra trường năm 1972, Hoàng Thị Lơ được phân công công tác ở tỉnh Hải Hưng (nay đã tách ra thành Hải Dương và Hưng Yên) hơn 10 năm. Con gái lại phải công tác xa nhà, lương thấp, song bằng tình yêu nghề đã được ấp ủ từ bé và nhất là được nuôi dưỡng dưới mái trường sư phạm, chị đã vượt qua tất cả. Cũng chẳng chịu kém các bậc đàn anh đi trước, chị sẵn sàng tới ở tập thể trong những dãy nhà ọp ẹp, bằng vách, thiếu nước, thiếu củi... Cùng cán bộ, giáo viên và học sinh trong trường đi vận động dân xin rom về lợp lại trường sau những trận bão. Khó khăn là vậy nhưng công tác giảng dạy vẫn luôn được chị đặt lên hàng đầu. Nhà trường còn thiếu thốn, phương tiện dạy học hầu như không có, chị

đã phải tự nghĩ, tìm và làm thay thế để có những giáo cụ trực quan, giúp học sinh tiếp thu bài nhanh hơn. Ủng hộ sự nhiệt tình của chị, không ít phụ huynh học sinh đã hỗ trợ vật dụng trong gia đình, tre, gỗ và cả thời gian để cùng chị làm đồ dùng dạy học. Có đồ dùng dạy học, chị tiếp tục dựa vào đó để cải tiến tiết học của mình sao cho phù hợp, sinh động hơn. Chị tâm sự: “Cứ kêu thiếu giáo cụ thì thật chẳng biết bao giờ là đủ. Những thứ không quá phức tạp thì mình cứ chủ động làm, thiếu và khó thì hỏi, nhờ mọi người. Chẳng ai thấy mình gặp khó, nhờ lại không giúp cả. Có người giúp nhiều, giúp ít nhưng đều rất có ích cho bài giảng cũng như việc làm giáo cụ của mình”. Kinh nghiệm không ngại khó, ngại hỏi, ngại nhờ của chị đã theo chị suốt cuộc đời, giúp chị có nhiều thành công trong công việc cũng như trong cuộc sống. Sự nhiệt tình của chị đã tác động tới mọi người xung quanh. Đến nhà chị chơi, tôi đã bắt gặp không ít lần cả nhà chị đang cùng nhau nghiên cứu, chế tạo những công cụ giảng dạy. Đặc biệt là lần khi cả nhà chị làm mô hình hoạt động của núi lửa, mà sau này tôi được biết mô hình trên đã giúp chị đoạt giải cao trong hội thi giáo viên dạy giỏi. Người kéo, người dâng dây điện rồi thử đi thử lại nhiều lần tới khuya vẫn chưa hoàn thiện nhưng cả nhà chẳng ai kêu ca mà tranh luận, góp ý vui vẻ mang không khí đầm ấm của một gia đình hạnh phúc.

Theo chị, có giáo cụ tốt để dạy học chỉ mới góp một phần cho thành công của tiết giảng, cái chính quyết định lại là phương thức giảng và lượng kiến thức có được để cung cấp cho học sinh. Với môn Địa lý và Sinh học nếu không có tư liệu

nhiều, hay, ngoài kiến thức trong sách để cung cấp cho học sinh sẽ khó tránh một tiết học khô cứng, nhàm chán. Do vậy, chị luôn luôn để ý, sưu tầm những cách giảng thiết thực, những tư liệu, mẩu chuyện, tranh ảnh liên quan đến bộ môn của mình giúp học sinh tiếp thu kiến thức cũng như phát huy suy nghĩ, phát biểu ý kiến. Những sáng kiến kinh nghiệm trong giảng dạy của chị luôn được đánh giá cao: nhiều sáng kiến kinh nghiệm đoạt loại A cấp Quận, Huyện, 5 sáng kiến kinh nghiệm đoạt loại B cấp Thành phố, 5 sáng kiến kinh nghiệm đoạt loại C cấp Thành phố. Năm 2000, chị được nhận bằng khen “Lao động sáng tạo” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Y = Yêu học sinh

Chị kể: “Thời công tác ở Hải Hưng, đất nước mình còn khó khăn, nhiều nhà còn nghèo lắm. Bữa ăn toàn rau với cơm độn, vậy mà cũng chẳng có đủ để ăn. Nhiều học sinh đi học bị đói lả, chỉ cần pha cho cốc nước đường nhỏ là tỉnh táo như thường, lại giương đôi mắt tròn xoe lên đón nhận những lời giảng của mình. Những lúc đó mình thấy thương học trò lắm, đồng thời thấy bản thân mình phải có trách nhiệm làm tốt hơn nhiệm vụ trồng người của mình”.

Không ngại khó khăn, vất vả, chị đã đến từng nhà học sinh để tìm hiểu hoàn cảnh gia đình, vận động các bậc phụ huynh quan tâm và tạo điều kiện tốt hơn cho con em mình học tập. Bằng sự hiểu biết về học sinh cùng tình thương, sự cảm thông và chia sẻ, chị luôn tạo được niềm tin, sự kính trọng của học sinh. Trong cuộc đời làm giáo viên, chị đã chuyển nhiều

trường, dạy nhiều lớp với nhiều học sinh khác nhau nhưng chị đều nhanh chóng có được sự tôn trọng của học sinh và các đồng nghiệp. Ông Nguyễn Thái Đào, nguyên Trưởng phòng Giáo dục huyện Gia Lâm, Hà Nội cho biết: “Trong công tác chủ nhiệm, chị luôn phát huy những điểm sáng trong tâm hồn trẻ. Với chúng, chị thực sự là người mẹ thứ hai - người mẹ tinh thần. Những học sinh có tiếng là nghịch ngợm, chưa ngoan, về với lớp chị chủ nhiệm dần dần đã trở thành thành viên tốt của lớp. Chị luôn được cha mẹ học sinh tin yêu”.

Nhằm giúp học sinh tiếp thu tốt kiến thức, chị luôn gần gũi, tâm sự với học sinh. Vì theo chị: “Tâm sự với học trò sẽ cho chúng ta nhiều thứ mà chúng ta không ngờ. Không ít học sinh đưa ra thắc mắc, yêu cầu giải thích kỹ, sâu về những vấn đề mà mình tưởng như trò rất dễ hiểu. Qua cách nói, nhiều học sinh còn mở ra cho mình cách giảng dễ hiểu hơn. Và quan trọng nhất, khi tâm sự, mình sẽ gần gũi học sinh hơn, đồng thời tạo điều kiện cho học sinh tự tin, sáng tạo, nêu ý kiến, cũng như bộc lộ cảm xúc thật”.

Nhờ hiểu, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng cũng như kiến thức của học sinh nên những tiết giảng của chị đều rất hiệu quả và mang tính thiết thực cao, học sinh tiếp thu bài nhanh và có điều kiện phát triển kiến thức rộng. Khi tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Huyện và Thành phố, nhiều lần chị đạt thứ hạng cao. Nhiều học sinh học môn của chị đạt kết quả cao trong thi học sinh giỏi cấp Thành phố.

Quan tâm, gần gũi với học sinh nên 34 năm liên giảng dạy chị được công nhận là chủ nhiệm giỏi cấp trường; được tặng danh hiệu “Cô giáo - người mẹ hiền cấp Thành phố”. Vinh dự

hơn, khi năm 2006, cô giáo Hoàng Thị Lơ đã được nhận danh hiệu Nhà giáo ưu tú.

*

* *

Với bí quyết hai chữ “Y” của mình, cô giáo Hoàng Thị Lơ đã đạt được nhiều thành công trong cuộc đời nhà giáo của mình. Khi về nghỉ hưu, hai chữ “Y” vẫn đi theo chị khi chị tham gia vào Hội Cựu giáo chức của quận Long Biên, tiếp tục cống hiến sức lực của mình cho sự nghiệp giáo dục.

Tôi hỏi, chị nghĩ thế nào về cuộc đời nhà giáo của mình, chị vui vẻ: “Mình đi ra chợ mua hàng hay về quê thăm bố mẹ, thỉnh thoảng lại có tiếng “em chào cô”, quay lại chẳng nhận ra là ai vì đó có thể là một chủ hàng khô, một nữ công nhân, một nam cán bộ, một ông bố cùng gia đình đi chơi... Chỉ có vậy thôi nhưng với mình đó là niềm hạnh phúc lớn lao. Vậy là mình - một giáo viên đã thành công, nhiều học sinh vẫn nhớ tới mình, học trò của mình đã có nhiều người thành đạt, một số còn khó khăn trong cuộc sống nhưng vẫn đang vươn lên, tìm tương lai sáng hơn cho bản thân”.

NHÀ GIÁO ƯU TÚ TRẦN THỊ THÀNH

Nguyễn Thành Kỳ



Nhà giáo ưu tú
TRẦN THỊ THÀNH

Tôi quen biết chị Trần Thị Thành, giáo viên dạy văn trường THCS Trung Vương chưa thật lâu nhưng trước đó cũng đã được nghe kể về chị khá nhiều. Các thế hệ học sinh của chị đã tốt nghiệp đều nói về cô giáo của mình với tình cảm hết sức quý mến, trân trọng. Chị là một giáo viên văn mà có lẽ ấn tượng đầu tiên những người đồng nghiệp nhận thấy là sự tinh tế, nhiệt tình, sự hiểu biết rộng rãi về chuyên môn. Chính những điều ấy

đã làm nên vóc dáng một cô giáo mẫu mực được học sinh yêu quý, đồng nghiệp tin cậy.

Là một trong số tám nhà giáo Thủ đô được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú năm 2006, đến nay chị Thành đã có 35 năm công tác trong ngành, trong đó hơn 10 năm đầu khi mới ra trường, chị dạy ở các huyện ngoại thành như Đông Anh, Thanh Trì. Trước khi về dạy ở trường Trung

Vương, chị đã có một thời gian gắn bó với trường THCS Lê Ngọc Hân quận Hai Bà Trưng. Hai mươi năm công tác ở trường Trưng Vương, dù trong hoàn cảnh nào, công việc gì, chị đều hết sức tận tâm với nghề. Những ý kiến của chị về nghề bao giờ cũng chất chứa nhiều điều sâu sắc mà những giáo viên dạy văn phải suy nghĩ... Điều đó thể hiện tinh thần trách nhiệm của nhà giáo với công việc, với học sinh, với ngôi trường của mình, đồng thời cũng là kết quả của sự đam mê với bộ môn văn và cái nghiệp dạy học mà chị rất gắn bó. Chị cũng là người có nhiều đóng góp, dù rất lặng lẽ, âm thầm với sự phát triển của Giáo dục Hà Nội nói chung và của ngành Giáo dục Hoàn Kiếm nói riêng. Đó là sự tham gia vào các kỳ thi ở các trọng trách như thanh tra chuyên môn, thành viên hội đồng ra đề - những việc hết sức khó khăn và không bao giờ được phép sai sót. Chị cũng từng tham gia góp ý và dạy thực nghiệm sách giáo khoa mới, tham dự các hội thảo chuyên môn và nhiều hoạt động chuyên đề của Bộ, Thành phố và của quận.

Đối với một giáo viên, việc hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn, đem kiến thức, hiểu biết của mình đóng góp cho công việc chung là điều ai cũng muốn làm nhưng không phải ai cũng làm được tốt. Còn ở chị, ngoài góc độ ấy, những em học sinh và đồng nghiệp còn thấy chị là người hội tụ nhiều phẩm chất đáng quý của người giáo viên - người phụ nữ Hà Nội thanh lịch. Đó là nhân tố làm nên niềm tin yêu, sự quý mến, cảm phục của các anh chị em đồng nghiệp. Chị có vóc dáng nhỏ nhắn, ánh mắt rất sáng, rất nhanh và hết sức thân thiện, tiếng cười giòn giã, vui vẻ, chan hòa và thái độ luôn ân cần,

thân thiết, trân trọng với người đang tiếp xúc dù đó là một giáo viên trẻ mới ra trường hay một cán bộ quản lý dày dặn về tuổi đời, tuổi nghề... Tất cả tạo nên phong cách tự tin, đường hoàng và có sức thuyết phục với người tiếp xúc. Ở chị Thành, những phẩm chất quý báu của người phụ nữ Thủ đô như sự dịu dàng, đoan trang, tinh tế trong ứng xử, trong phong cách sống cũng là điều làm cho mọi người thấy quý mến và gần gũi.

Cũng như bao phụ nữ khác với bao sự lo toan của gia đình, nhưng chị vẫn có thể làm và làm tốt nhiều việc. Hầu như lần nào có dịp đến trường Trung Vương, tôi đều thấy chị Thành say sưa cùng anh chị em tham gia tổ chức các hoạt động, có khi là tổng đạo diễn của một hoạt động lớn, khi là trực tiếp giúp đỡ các đồng nghiệp để xây dựng một bài giảng, cũng có khi cùng tổ chuyên môn chuẩn bị việc này, việc khác... Một sức làm việc bền bỉ nên dù có vất vả, khó khăn bao nhiêu vẫn thấy ở chị nụ cười tươi và cái nhìn rất sáng. Học trò thường nói về chị là “rất nghiêm nhưng cũng rất thương chúng em, học cô dễ hiểu lắm và vui lắm”. Tôi hiểu cái vui ở đây là không khí học tập ấm áp, chan hòa, làm cho các em quên đi những mệt mỏi, căng thẳng của các giờ học nối tiếp nhau trong ngày. Tôi cũng hiểu cái vui ấy là cái vui mà cô giáo đã truyền cho học trò của mình, bởi mỗi bài học là một bước nhỏ đi trong hành trình khám phá và hiểu biết cuộc sống xung quanh, hiểu biết xã hội, thế giới và chính bản thân mình.

Phong cách đẹp, đầy chất văn hóa ấy của người Hà Nội đứng trong đội hình của đội ngũ Giáo dục - Đào tạo, ấy là điều không phải dễ dàng mà chúng ta gìn giữ, phát huy được, nhất

là trong điều kiện xã hội có nhiều biến động, có thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn. Tôi đã có dịp đến thăm nhà chị Thành trên một con phố nhỏ. Căn nhà ấy luôn tràn đầy tiếng cười của một gia đình hạnh phúc với hai cháu gái đã trưởng thành và người chồng thân yêu. Niềm hạnh phúc bé nhỏ mà giản dị ấy chắc chắn không dễ mà có được khi cả anh chị đều là giáo viên, công việc chiếm nhiều thời gian. Nay cả hai anh chị đã nghỉ hưu nhưng mỗi lần gặp lại, tôi vẫn thấy họ trẻ trung, giản dị và gần gũi như ngày nào. Trong cuộc đời làm việc, chị có nhiều kỷ niệm về những học sinh mình đã dạy, về những ngôi trường đã từng gắn bó, những giờ dạy ấn tượng ghi nhận những thành công đổi mới và cả những bài học nghề nghiệp khó quên. Học sinh của chị nhiều người giờ đã trưởng thành, trong đó có cả những nhà quản lý, nhà khoa học, văn nghệ sĩ... song dù ở bất kỳ vị trí nào, công việc nào, chắc chắn sẽ có lúc họ nhớ về cái thời đi học mà trong ký ức tuổi học trò, cô giáo Trần Thị Thành, người đã truyền cho họ tình yêu văn học và những bài học làm người vẫn mãi là những kỷ niệm khó quên.

CÔ GIÁO HOÀNG NGỌC ĐAN

Ngọc Anh



Nhà giáo ưu tú
HOÀNG NGỌC ĐAN

Gắn liền với sự trưởng thành của trường THCS Lê Quý Đôn quận Cầu Giấy, không thể không nhắc đến đội ngũ các thầy cô giáo có tài, có tâm, suốt đời tận tụy, gắn bó với sự nghiệp “trồng người”. Một trong số đó là Nhà giáo ưu tú Hoàng Ngọc Đan - Phó hiệu trưởng trường THCS Lê Quý Đôn.

Năm 1982, với tấm bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm loại giỏi, cô giáo Hoàng Ngọc Đan bước vào nghề dạy học từ mái trường cấp II

Dịch Vọng. Nhớ lại những ngày đầu đi dạy, cô giáo Đan không khỏi bồi ngùi, xúc động: “25 năm rồi, nhanh quá! Dù bây giờ không còn là giáo viên trường Dịch Vọng nữa nhưng chỉ cần nhắm mắt lại là mình lại thấy như in ngôi trường đơn sơ ngày ấy: những dãy lớp học một tầng lợp ngói, cuộc sống đạm bạc nhưng tràn ngập tiếng cười trong khu tập thể giáo viên, lứa học trò đầu tiên và lòng nhiệt huyết của một giáo viên trẻ mới ra trường...!”. Vâng, chính lòng nhiệt huyết và

niềm say mê nghề nghiệp không bao giờ nguội lạnh đã giúp cô giáo Hoàng Ngọc Đan gặt hái những thành công liên tiếp trong suốt hai năm đứng trên bục giảng. Những đêm miệt mài bên giáo án, bên những chồng tài liệu Toán học viết bằng tiếng Nga, cô giáo Đan đã tích lũy được biết bao kiến thức để rồi truyền lại cho những học sinh thân yêu của mình.

Phần thưởng lớn nhất dành cho cô chính là những thành tích của những em học sinh do cô trực tiếp giảng dạy. Đó là em Nguyễn Chí Thành đạt giải nhất, em Phan Văn Hoà đạt giải khuyến khích trong kỳ thi học sinh giỏi Toán Quốc gia năm học 1994 - 1995; Phan Thị Hạnh đạt giải nhì, em Trần Quang Anh đạt giải ba trong kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia năm học 1987 - 1988; là em Phạm Đình Hương đạt giải nhì, em Phạm Nguyễn Thu Trang đạt giải ba, em Trần Trung Thành đạt giải ba trong kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia năm học 1993 - 1994...

Với năng lực chuyên môn nổi trội, sự tận tụy hết lòng vì học sinh thân yêu, cô giáo Hoàng Ngọc Đan đã tạo dựng được uy tín nghề nghiệp vững vàng không chỉ trong trường mà còn với cả quận và Thành phố. Nhắc đến truyền thống học giỏi - dạy giỏi của ngành Giáo dục quận Cầu Giấy, người ta nhớ ngay đến trường THCS Lê Quý Đôn và cô giáo Hoàng Ngọc Đan. Cô luôn được học sinh kính trọng, phụ huynh học sinh tin yêu, đồng nghiệp nể phục, Ban giám hiệu, Phòng Giáo dục tin tưởng. Cô luôn được giao nhiệm vụ bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi Toán của quận đi thi Thành phố. Và năm nào, đội tuyển học sinh giỏi của cô cũng giành được những thành tích đáng tự hào. Trong năm học 2006 - 2007,

đội tuyển học sinh giỏi Toán lớp 9 quận Cầu Giấy do cô trực tiếp bồi dưỡng đã giành được 10/10 giải Thành phố, trong đó có 4 giải nhất, 4 giải nhì và 2 giải ba.

Khi trở lại thăm trường, những học trò cũ của cô giáo Đan đều có chung tâm sự: “Chúng em thật may mắn và hạnh phúc vì được học cô Đan”. Những lứa học sinh do cô giáo Hoàng Ngọc Đan giảng dạy sau khi rời mái trường THCS lại tiếp tục phát huy và gặt hái được nhiều thành công trong học tập và thành đạt trong cuộc sống. Đó là em Trần Khánh Toàn đạt huy chương bạc trong kỳ thi Olympic Toán quốc tế lớp 12 năm 2002 tại Mỹ; Ngô Đức Tuấn hiện là tiến sĩ, giảng viên trường Đại học Menbern (Úc); em Phạm Đình Hương là tiến sĩ tại Pháp; em Trần Quang Anh, tiến sĩ, chủ nhiệm khoa Tin - Đại học Hà Nội...

Bản thân cô giáo Hoàng Ngọc Đan đã nhiều năm liên tục phấn đấu và được Thành phố, quận công nhận là Giáo viên dạy giỏi, Chiến sĩ thi đua, Người tốt - việc tốt... Năm 2006, cô giáo Hoàng Ngọc Đan đã được Bộ Giáo dục - Đào tạo trao tặng danh hiệu cao quý “Nhà giáo ưu tú”. “Đó là phần thưởng vô cùng quý giá đối với tôi. Danh hiệu cao quý ấy mang lại cho tôi niềm tự hào nhưng cũng xác định cho tôi trách nhiệm lớn trong những ngày tháng tiếp theo của nghề dạy học.” - cô giáo Đan tâm sự. Có tài và có tâm, giản dị nhưng quyết đoán, đó là cảm nhận của bất cứ ai khi được gặp cô giáo Đan. Chúc cho Nhà giáo ưu tú Hoàng Ngọc Đan tiếp tục phấn đấu, gặt hái được nhiều thành công hơn nữa để xứng đáng với lòng kính yêu và mong mỏi của những thế hệ học sinh đã, đang và sẽ được cô giảng dạy!

TRƯỜNG THCS QUẢNG AN - MỘT TẬP THỂ NGƯỜI TỐT, VIỆC TỐT

Nguyễn Thị Đoàn Liên



Đến với trường THCS Quảng An, ấn tượng nhất đối với tất cả mọi người có lẽ là phòng truyền thống của nhà trường - nơi lưu giữ những hình ảnh và thành tích nhà trường đạt được trong hơn 40 năm xây dựng và trưởng thành. Ở đó lưu giữ hình ảnh của các thế hệ hiệu trưởng, từ người đặt những viên gạch đầu tiên xây dựng trường - thầy Nguyễn Doãn Hoài, cô Nguyễn Thị Nguyệt Các, cô Nguyễn Thị Thoa,

cô Nguyễn Thị Kim Thanh... đến cô Nguyễn Thu Hà - người đã đưa trường THCS Quảng An đến với những thành tích vượt bậc. Qua những hình ảnh cũng có thể thấy là tập thể có tinh thần đoàn kết, nhất trí cao, có nhiều gương mặt điển hình, tiêu biểu đã đóng góp biết bao công sức vào quá trình xây dựng và phát triển trường.

Kế thừa truyền thống của những thế hệ đi trước, Ban giám hiệu nhà trường cùng với tập thể cán bộ, giáo viên đã quyết tâm đưa trường Quảng An trở thành trường chuẩn Quốc gia vào tháng 9 năm học 2003 - 2004. Để đạt được mục tiêu đó, tập thể nhà trường đã phải vượt qua biết bao khó khăn, trở ngại từ việc xây dựng cơ sở vật chất đến việc đốc sức để đạt các tiêu chí chất lượng ngôi trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2001 - 2010. Trong những ngày tháng đó, vất vả nhất phải kể đến Ban giám hiệu: Cô Nguyễn Thu Hà - Hiệu trưởng nhà trường và cô Nghiêm Thúy Huyền - Phó hiệu trưởng, người quản lý chuyên môn. Với trách nhiệm nặng nề là người quản lý chung ngôi trường - khi đó với hơn 400 học sinh và hơn 30 cán bộ, giáo viên, cô Nguyễn Thu Hà đã tạo nên sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhà trường, động viên tinh thần tích cực, hăng say giảng dạy của giáo viên và thực hiện tốt mục tiêu đã đề ra. Cô cũng là người tích cực học tập kinh nghiệm của các trường khác để rút ra hướng đi tốt nhất cho ngôi trường thân yêu. Sự sáng tạo trong quá trình học hỏi kết hợp với lòng nhiệt huyết vì mái trường đã giúp cô có những quyết định hết sức đúng đắn trong việc lựa chọn, xây dựng các phòng chức năng: phòng hóa -

sinh, phòng nghe nhìn, phòng học vật lý, phòng truyền thống. Từ đó mái trường Quảng An đã mang một diện mạo mới, hiện đại hơn và phục vụ tốt hơn cho nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường: dạy tốt - học tốt. Một yếu tố quan trọng không thể thiếu chính là chất lượng dạy và học của giáo viên và học sinh trong nhà trường. Với sự đồng thuận của Ban giám hiệu và tập thể giáo viên, cô Nghiêm Thúy Huyền - Phó hiệu trưởng - người làm công tác quản lý chuyên môn đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình. Cô luôn là người sát cánh cùng giáo viên tìm tòi ra những hướng đi mới, phù hợp và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác giảng dạy. Cô cũng là người tiên phong, gương mẫu thực hiện một số tiết dạy chuyên đề môn Toán theo chương trình sách giáo khoa đổi mới. Sự sát sao, đúng đắn trong công tác chỉ đạo chuyên môn của cô luôn là một trong những yếu tố quan trọng giúp nhà trường thực hiện được nhiệm vụ của năm học, nâng cao số lượng học sinh khá - giỏi và giảm tỷ lệ học sinh yếu - kém xuống dưới 5%, đáp ứng được yêu cầu chất lượng giáo dục của trường chuẩn Quốc gia. Trường có 01 giáo viên đạt giải nhất môn Tiếng Anh cấp Thành phố vào năm học 2002 - 2003 và tháng 9 năm học 2003 - 2004; nhà trường đã vinh dự được công nhận là trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2001 - 2010.

Từ thành tích xuất sắc đó, những năm học tiếp sau này, trường THCS Quảng An liên tục giữ vững danh hiệu trường tiên tiến xuất sắc cấp Thành phố và trường chuẩn Quốc gia. Do sự đầu tư không ngừng về cơ sở vật chất, liên tục nâng cao chất

lượng giáo dục toàn diện nên số lượng học sinh của nhà trường ngày một đông hơn. Từ con số hơn 400 học sinh trong năm học 2002 - 2003, năm học 2006 - 2007, trường là nơi học tập, vui chơi của 575 em. Trong đó, số lượng học sinh khá - giỏi không ngừng tăng, năm sau cao hơn năm trước: năm học 2003 - 2004, số lượng học sinh khá - giỏi là 68,7% thì đến năm học 2004 - 2005, tỷ lệ đó đã tăng lên 70,5%. Bên cạnh đó, số lượng học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt từ năm học 2003 - 2004 chiếm 76,7% đến năm học 2004 - 2005 đã tăng lên 83,8%. Nhà trường không có học sinh sa vào tệ nạn xã hội và nhiều năm liền giữ vững danh hiệu là đơn vị làm tốt công tác phòng - chống ma túy. Nhiều năm liền, nhà trường đạt kết quả tốt nghiệp THCS 100%, trong đó chất lượng khá - giỏi không ngừng tăng: năm học 2003 - 2004 (61,7%); năm học 2004 - 2005 (63,9%); năm học 2005 - 2006, 100% học sinh lớp 9 hoàn thành chương trình.

Để có được kết quả trên đó chính là sự cố gắng nỗ lực vươn lên không ngừng của cả tập thể giáo viên nhà trường nói chung và sự làm việc nhiệt tình trách nhiệm của cô giáo Nguyễn Thu Hà và Nghiêm Thúy Huyền trong Ban giám hiệu nói riêng. Từ thực tế công tác quản lý của mình, hai cô cũng liên tục rút ra được những kinh nghiệm quý báu cho bản thân và các đồng nghiệp. Sáng kiến kinh nghiệm của hai cô trong nhiều năm liền đạt sáng kiến kinh nghiệm cấp Thành phố và nhà trường cũng là nơi đón nhiều đoàn trường ở trong Thành phố và tỉnh bạn về tham quan, trao đổi học tập kinh nghiệm

trong công tác xây dựng nhà trường. Có thể nói các cô chính là người tạo sợi dây kết nối, thống nhất góp phần tạo nên tập thể luôn đoàn kết, vững mạnh. Trong nhiều năm liền, cô giáo Nguyễn Thu Hà và Nghiêm Thúy Huyền đã đạt các danh hiệu như: Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà, Người tốt, việc tốt cấp Thành phố...

Một yếu tố không thể không nhắc tới trong việc kết nối tạo nên sự đồng thuận giữa cán bộ, giáo viên nhà trường là vai trò quan trọng của tổ chức công đoàn với sự lãnh đạo của Chủ tịch Từ Thúy Hạnh và cô giáo Nguyễn Thị Sinh - Trưởng ban nữ công. Cả hai cô đều là những giáo viên lớn tuổi, có nhiều kinh nghiệm sống cũng như kinh nghiệm đứng lớp. Trong vai trò là Chủ tịch công đoàn, cô Hạnh luôn là người quan tâm đến quyền lợi của cán bộ, giáo viên, cùng với Ban giám hiệu nhà trường tìm ra hướng đi thích hợp, hài hòa giữa lợi ích chung của tập thể với lợi ích riêng của mỗi cá nhân. Chính vì vậy mỗi ý kiến của Ban giám hiệu đưa ra đều được sự nhất trí cao của tập thể cán bộ, giáo viên, tạo nên sức mạnh đoàn kết. Công đoàn trường đã được công nhận là Công đoàn xuất sắc cấp Quận nhiều năm liền: từ 1998 đến 2005, năm học 2005 - 2006 được nhận Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam. Không chỉ nhiệt tình với công tác công đoàn, hai cô còn luôn là người có trách nhiệm trong công tác giảng dạy, không ngừng đổi mới phương pháp đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của giáo dục nói chung và bộ môn mình giảng dạy nói riêng. Từ kinh nghiệm rất nhiều năm giảng dạy, năm học 2005

- 2006, cô Nguyễn Thị Sinh tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi môn Địa lý đạt giải nhất cấp Quận và giải ba cấp Thành phố. Hai cô cũng nhiều năm liền đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Quận, Chiến sĩ thi đua cấp Quận...

Trong tập thể giáo viên của nhà trường, thế hệ những giáo viên lớn tuổi luôn là những người tích cực trong công tác giảng dạy và gương mẫu trong lối sống để thế hệ giáo viên trẻ học tập. Tiêu biểu là cô giáo Khổng Thị Lan Phương - giáo viên giảng dạy môn Ngữ văn, Lịch sử. Cô luôn là người đi tiên phong, giải quyết những vấn đề vướng mắc khi trao đổi về đổi mới phương pháp với đồng nghiệp. Nhiều năm liền cô đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Quận. Mỗi tiết dạy của cô đều có sự đầu tư kỹ lưỡng nên rất lôi cuốn, hấp dẫn các em học sinh và đạt hiệu quả cao. Năm học 2003 - 2004, với tiết dạy lịch sử địa phương “Thăng Long thời Lý” đạt giải nhì cấp Quận. Cô đã tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi năm học 2004 - 2005 và đạt giải nhất cấp Quận, giải nhì cấp Thành phố môn lịch sử. Với kiến thức vững chắc, phương pháp giảng dạy tiến bộ cô đã khơi dậy ở các em học sinh lòng ham thích học tập bộ môn Lịch sử. Hăng hái, tận tình trong việc bồi dưỡng học sinh giỏi môn Lịch sử nên cô thường xuyên có học sinh đạt giải cao ở vòng thi học sinh giỏi cấp Quận và đạt giải ở vòng thi Thành phố như các em: Nguyễn Hồng Hạnh lớp 9C đạt giải ba, Vũ Đức Quý lớp 9B đạt giải khuyến khích (năm học 2006 - 2007). Bên cạnh việc đầu tư cho công tác giảng dạy, cô còn là người đặc biệt nhiệt tình trong việc bồi dưỡng chuyên môn cho thế hệ

trẻ. Được sự giúp đỡ của cô, rất nhiều giáo viên trẻ từ chỗ còn bỡ ngỡ với trường, với lớp, giờ đã vững chặc, tự tin, tiến bộ hơn rất nhiều, như: giáo viên trẻ Nguyễn Phương Huyền đã đạt thành tích cao: giải nhất cấp Quận và giải nhì Thành phố trong Hội thi giáo viên dạy giỏi môn Ngữ văn năm học 2005 - 2006 và Bằng khen của Bộ Giáo dục - Đào tạo năm học 2005 - 2006.

Cô giáo Nguyễn Thu Hà - Tổ trưởng tổ Tự nhiên là một gương mặt tiêu biểu trong tập thể xuất sắc này. Là một giáo viên vững vàng trong chuyên môn, cô còn là người luôn thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy hai môn Toán - Vật lý. Những kinh nghiệm trong công tác giảng dạy của cô luôn là bài học cho thế hệ giáo viên trẻ học tập.

Tiếp bước các thế hệ đi trước, đội ngũ giáo viên trẻ đã đóng góp nhiều công sức, làm dày thêm thành tích của nhà trường. Trong đó, phải kể đến cô giáo Nguyễn Thị Luyến, giáo viên giảng dạy môn Tiếng Anh - một giáo viên dạy giỏi và có nhiều kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm. Là giáo viên trẻ, cô đã không ngừng tự học hỏi, bồi dưỡng kiến thức để hình thành cho mình phương pháp giảng dạy tiến bộ, đổi mới. Nhiều năm liền cô giáo Nguyễn Thị Luyến đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Quận. Mạnh dạn áp dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, trong tiết dạy tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi môn Tiếng Anh năm học 2002 - 2003, cô đã xuất sắc đạt giải nhất cấp Quận và giải nhất cấp Thành phố. Không chỉ thành công ở bộ môn giảng dạy của mình, cô còn luôn là người gương mẫu, tích cực thực hiện những chuyên đề về An

toàn giao thông và dạy lồng ghép giáo dục môi trường. Tiết dạy Chuyên đề An toàn giao thông năm học 2005 - 2006 của cô đã đạt giải nhất cấp Quận và giải nhì cấp Thành phố. Tiết dạy lồng ghép giáo dục môi trường mà cô thực hiện đạt giải nhất cấp Thành phố và được các chuyên gia của dự án VVOB đánh giá cao. Cô đã nhận được nhiều giấy khen, bằng khen của quận, Thành phố.

Một gương mặt giáo viên trẻ nữa đã tạo được lòng tin của những thế hệ đi trước và sự tin cậy của đồng nghiệp là cô giáo Nguyễn Thị Thanh Hương. Cô là một giáo viên sinh học vững vàng trong chuyên môn, đầy tinh thần trách nhiệm trong công tác chủ nhiệm. Năm học 1999 - 2000, cô đã đạt giải khuyến khích cấp Thành phố khi thực hiện Chuyên đề Cây thuốc phiện trong nhà trường. Năm học 2004 - 2005, cô tiếp tục đạt giải nhất Hội thi giáo viên dạy giỏi môn Sinh học cấp Quận. Bên cạnh đó cô còn đảm nhiệm tốt một trách nhiệm nặng nề: Thư ký Hội đồng sư phạm nhà trường.

Sức bật của trường THCS Quảng An có được chính là nhờ ở tinh thần đoàn kết, nhất trí cao của tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường. Đó thực sự là một mái ấm gia đình đầy tình yêu thương đùm bọc của hơn 40 cán bộ, giáo viên, công nhân viên và gần 600 học sinh.

PHÁT HUY NỘI LỰC, GÂY DỰNG NIỀM TIN

Nguyễn Thị Minh Thu



Nằm ở ngõ Quỳnh, quận Hai Bà Trưng, địa bàn khá phức tạp, gần các tụ điểm có nhiều tệ nạn xã hội, dân cư có trình độ dân trí không đồng đều, song trường THCS Ngô Quyền đã từng bước xây dựng một môi trường giáo dục trong sáng, lành mạnh, chất lượng và hiệu quả. Ngôi trường được gây dựng lên từ sự quan tâm chỉ đạo của Quận uỷ Hai Bà Trưng, Phòng Giáo dục - Đào tạo Hai Bà Trưng, Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nội, sự giúp đỡ ủng hộ của Hội cha mẹ học sinh cùng sự quyết tâm, phát huy nội lực của thầy và trò nhà

trường..., đang ngày một đi lên, đáp ứng sự tin yêu của học sinh và các phụ huynh.

Tạo dựng niềm tin:

Với trên 90% học sinh đạt hạnh kiểm khá và tốt, trên 70% học sinh đạt học sinh giỏi và khá, trên 90% học sinh đỗ vào các trường THPT hàng năm, trường THCS Ngô Quyền đã phải rất nỗ lực để có được thành tích này. Hiệu trưởng Nguyễn Thị Minh Thu cho biết: Một ban giám hiệu hoạt động đều tay, dám nghĩ, dám làm, một đội ngũ giáo viên giàu kinh nghiệm, năng động, tâm huyết với nghề, một lực lượng cha mẹ học sinh quan tâm xây dựng trường... đã góp phần tạo dựng nên diện mạo một ngôi trường khang trang, chất lượng giáo dục ngày càng ổn định và phát triển. Bên cạnh đó phải kể đến yếu tố xuyên suốt là sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của ngành, quận và địa phương.

Xã hội hoá giáo dục là một chủ trương đúng đắn của ngành giáo dục nhằm huy động cả xã hội chung sức gánh vác sự nghiệp giáo dục vì quyền lợi của học sinh. Trường THCS Ngô Quyền đã biết phát huy chủ trương này để tạo thêm sức mạnh trong việc đào tạo các thế hệ học sinh. Năm 2000, thầy và trò nhà trường chính thức có một ngôi trường mới khang trang, bề thế, song “vạn sự khởi đầu nan”, thầy và trò nhà trường đã bước đầu dạy và học trong lớp học mới còn thiếu thốn trang thiết bị, bàn ghế... Từng bước khắc phục khó khăn, từ nguồn kinh phí xây dựng hàng năm cộng với sự chủ động hỗ trợ xây dựng trường từ ban phụ huynh các lớp, các lớp học đã dần được chuẩn hoá. Bàn ghế được sắm mới, quạt, bảng

chống loá được lắp đặt, hệ thống ánh sáng theo đúng tiêu chuẩn ánh sáng học đường được trang bị đến tất cả các khối lớp. Ngay cả hoạt động giáo dục thể chất cho học sinh cũng được nhà trường và phụ huynh quan tâm trang bị đầy đủ dụng cụ như: cầu lông, bóng chuyền, bóng rổ... tạo điều kiện cho các em có những giờ học lành mạnh, bổ ích... Có thể thấy, trong quá trình hoạt động, trường THCS Ngô Quyền đã nhận được sự hợp tác quý báu từ Hội cha mẹ học sinh. Điều này có được bởi uy tín của nhà trường đã được khẳng định, cha mẹ học sinh tin tưởng và mong muốn xây dựng một ngôi trường xanh - sạch - đẹp, từng bước đảm bảo các tiêu chuẩn về điều kiện học tập cho con em mình.

Khẳng định chất lượng giáo dục toàn diện:

Để nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, đảm bảo học sinh nắm được đầy đủ kiến thức cơ bản của chương trình, cán bộ giáo viên nhà trường đã tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng lấy học sinh làm trung tâm. Trong mỗi giờ học, tiết học, các thầy cô giáo đã chú trọng phát huy tính độc lập, sáng tạo của học sinh. Nhà trường tổ chức dạy - học 2 buổi/ngày, trong đó các tiết buổi thứ 2 học sinh được thầy cô giáo hướng dẫn phương pháp học, hướng dẫn làm bài tập khó, rèn kỹ năng làm bài..., góp phần nâng cao kết quả học tập của học sinh. Đối với những học sinh yếu kém, các thầy cô giáo có nhiều thời gian kèm cặp hơn, giúp các em có kiến thức vươn lên trong học tập. Học sinh khá, giỏi có điều kiện được các thầy cô giáo bồi dưỡng, nâng cao trình độ, tạo mũi nhọn tham gia các kỳ thi học sinh giỏi cấp Quận, Thành phố các bộ

môn. Nhiều cô giáo như: cô Nguyễn Hải, cô Đoàn Anh, cô Hồng Diễm, cô Kim Diệp... đã có nhiều đóng góp, đào tạo được đội ngũ học sinh giỏi đồng đều.

Trong tất cả các môn học, đội ngũ giáo viên nhà trường đều có ý thức đổi mới dạy học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục - Đào tạo, cố gắng xoá bỏ tình trạng dạy chay, học chay. Một số tiết dạy ở các bộ môn: Tiếng Anh, Vật lý, Sinh học... đã được thực hiện dạy trên máy vi tính. Việc sử dụng các phương tiện như: máy chiếu, cassette, đàn Oóc, máy vi tính... đã tận dụng thời gian trên lớp, phát huy được tính tích cực, chủ động của học sinh trong học tập và tiếp thu kiến thức.

Muốn phát huy tính chủ động tích cực của trò đòi hỏi người thầy không thể “đứng yên” một chỗ mà cũng phải chủ động đổi mới, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp. Nhận thức được điều này, cán bộ giáo viên nhà trường đã tích cực phát huy sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến phương pháp giảng dạy, trong đó chỉ từ năm học 2005 - 2006 đến nay, các thầy cô giáo đã phát huy gần 50 sáng kiến kinh nghiệm, 22 sáng kiến được gửi lên cấp Quận và Thành phố đều được đánh giá là đạt chất lượng và có giá trị ứng dụng vào giảng dạy thực tiễn trong nhà trường...

Song song với các hoạt động học tập văn hoá, nhà trường còn chú trọng đẩy mạnh các hoạt động ngoại khoá, tạo điều kiện cho học sinh mở rộng kiến thức xã hội, đặc biệt là chủ động phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội... Nhờ vậy, học sinh nhà trường đã tham gia tích cực, có hiệu quả các CLB như: CLB phòng, chống tệ nạn xã hội và ma túy, CLB thể dục - thể thao, CLB ca hát, múa, vẽ, CLB bảo vệ môi trường... Đặc biệt,

học sinh nhà trường liên tục đạt giải cao trong các hoạt động TDTT do quận và Thành phố tổ chức, với thế mạnh ở các bộ môn: điền kinh, nhảy cao, nhảy xa, cờ tướng, cờ vua... Bên cạnh đó, công tác giáo dục đạo đức tư tưởng luôn được Ban giám hiệu và giáo viên nhà trường coi trọng. Nhà trường luôn đổi mới các hoạt động giáo dục đạo đức với nội dung và hình thức phong phú, phù hợp với tâm, sinh lý và nguyện vọng lứa tuổi học sinh. Giáo viên chủ nhiệm bám sát lớp, gần bó và quan tâm tới học sinh, phát hiện và ngăn chặn kịp thời những hành vi xấu, không để các tệ nạn xã hội xâm nhập học đường.

Liên tục đạt danh hiệu trường tiên tiến xuất sắc từ năm học 2002 - 2003 cho đến nay, thầy và trò trường THCS Ngô Quyền xứng danh với tên tuổi người anh hùng dân tộc tài ba, bất khuất. Hội tụ và gần bó sức mạnh giữa nhà trường với gia đình, trường THCS Ngô Quyền đã và đang phát huy mạnh mẽ mục tiêu “Tất cả vì học sinh thân yêu”. Những nỗ lực của thầy và trò đã được ghi nhận bằng các phần thưởng cao quý, như: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội, Cờ tiên tiến xuất sắc của Sở Thể dục thể thao Hà Nội, Bằng khen của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cho Liên đội mạnh xuất sắc, Cờ công đoàn vững mạnh xuất sắc của Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội... “Những phần thưởng này cùng với sự tin yêu của phụ huynh và các bậc cha mẹ học sinh là động lực to lớn để thầy và trò nhà trường vững tin khẳng định chất lượng giáo dục toàn diện trong khối THCS quận Hai Bà Trưng” - cô hiệu trưởng Nguyễn Thị Minh Thu khẳng định.

CÁI TÂM CỦA MỘT NỮ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Kim Anh



Nhà giáo
NGUYỄN THỊ CHINH

Lặng lẽ nằm trong khuôn viên rộng thuộc địa bàn phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội - nơi đã một thời được coi là điểm nóng về trật tự xã hội, mái trường mang tên vị anh hùng dân tộc Trần Hưng Đạo đang trên đà khởi sắc.

Kể từ khi thành lập đến nay, trường THPT Trần Hưng Đạo đã phải đối mặt với biết bao khó khăn chồng chất: cơ sở vật chất thiếu thốn, xa trung tâm, điểm tuyển đầu vào còn thấp, học sinh phần lớn là vượt tuyển vào trường (36 điểm), nhiều học sinh chưa thật ngoan... Đây là bài toán khó được đặt ra với nhà trường: Làm sao rèn luyện học sinh ngoan hơn, giỏi hơn? Làm thế nào để tạo được niềm tin với phụ huynh học sinh? Làm sao để xứng danh với mái trường mang tên vị anh hùng dân tộc?

“Lửa thử vàng, gian nan thử sức”, càng khó khăn bao nhiêu càng mài sắc ý chí và lòng quyết tâm vượt khó của tập thể đội ngũ thầy cô nhà trường bấy nhiêu, mà người dẫn đầu là nữ hiệu trưởng nhà trường - Nhà giáo Nguyễn Thị Chinh.

Trên cương vị một Bí thư chi bộ, hiệu trưởng nhà trường, cô đã cùng Ban giám hiệu đề ra biện pháp sát sao, phù hợp với đặc điểm của nhà trường (phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng giáo dục mà hạt nhân là giáo viên chủ nhiệm các lớp để có biện pháp giáo dục học sinh phù hợp, kịp thời, giúp các em tiến bộ hơn, kết hợp dạy chữ đi đôi với dạy người, cô hiệu trưởng luôn làm gương cho học sinh noi theo, quản lý chặt chẽ học sinh về thời gian ở trường...). Vì vậy, học sinh tiến bộ rõ rệt: học sinh ngoan hơn, nề nếp hơn. Nhiều năm liền trường không có học sinh sử dụng ma túy, không có học sinh hút thuốc, nói tục, chửi bậy, học sinh vi phạm pháp luật. Năm học 2005 - 2006, học sinh của trường đạt 91% hạnh kiểm tốt, khá và 43% học sinh giỏi, tiên tiến. Đến năm học 2006 - 2007, trường đã có 97% học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt, khá và 45% học sinh giỏi, tiên tiến. Học sinh khối 12 đỗ tốt nghiệp 93% (cao hơn tỷ lệ của Thành phố).

Đi đôi với công tác giáo dục đạo đức học sinh, cô đã nhiều đêm trăn trở để tìm ra giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục trí dục của nhà trường. Từ việc lựa chọn và tuyển dụng đội ngũ cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng đến việc làm thế nào giúp giáo viên đổi mới phương pháp, đáp ứng kịp xu hướng đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục, rồi việc quan tâm đến đời sống vật chất cũng như tinh thần của cán bộ giáo viên, công nhân viên... đều đặt lên đôi vai của người hiệu trưởng.

Xác định rõ mục tiêu “Muốn có trò giỏi thì thầy phải giỏi”, cô Nguyễn Thị Chinh đã phát triển đội ngũ giáo viên mũi nhọn, khuyến khích giáo viên sử dụng phương tiện hiện đại

trong giảng dạy, tạo điều kiện cho giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, thành lập các câu lạc bộ học tập, tổ chức các lớp học giúp học sinh nâng cao kiến thức, đổi mới hình thức đánh giá học sinh bằng kiểm tra vấn đáp, trắc nghiệm khách quan... Vì vậy, chất lượng giáo dục của nhà trường không ngừng được nâng cao. Nhiều năm liền kết quả giáo dục của nhà trường đều vượt chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra, nhiều em đạt học sinh giỏi cấp Quận và Thành phố, kết quả thi tốt nghiệp THPT đạt tỷ lệ cao. Trường có nhiều giáo viên tham gia và đạt kết quả cao trong các hội thi giáo viên giỏi cấp Quận và Thành phố, có nhiều học sinh xuất sắc được nhận giải thưởng của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Năm học 2005 - 2006 trường vinh dự được tặng cờ thi đua xuất sắc của Thành phố, được nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Song song với công tác giáo dục đức dục, trí dục, cô hiệu trưởng còn quan tâm xây dựng khối đoàn kết trong tập thể sư phạm nhà trường, quan tâm và động viên kịp thời những cán bộ, giáo viên có hoàn cảnh đặc biệt. Vì vậy, cô luôn được cán bộ, giáo viên và học sinh tin yêu, quý mến.

Tất cả những thành công, những kết quả mà nhà trường đạt được đều có sự đóng góp nỗ lực của người hiệu trưởng năng động, giàu lòng nhân ái Nguyễn Thị Chinh. Ba năm liền cô được công nhận là Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; năm 2006 cô được Bộ trưởng Bộ Giáo dục - Đào tạo tặng bằng khen, được Giám đốc Công an Thành phố tặng giấy khen, được bầu là đại biểu xuất sắc, điển hình "Người tốt, việc tốt" của Thành phố.

THẦY HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TÔI

Hoàng Thanh Mai



Thầy giáo
ĐẶNG ĐÌNH ĐẠI

Nhiều khách tới làm việc tại trường THPT Nguyễn Gia Thiều đều rất ngạc nhiên khi nghe các giáo viên trẻ xưng “con” với thầy hiệu trưởng Đặng Đình Đại. Một không khí thân tình ấm áp, những tác phong nhanh nhẹn, khẩn trương, những gương mặt trẻ trung đã làm cho môi trường sư phạm ở đây lan toả một sức sống mãnh liệt với nhựa sống căng tràn, trẻ trung và tươi mới. Ai cũng ngạc nhiên trước một sức trẻ, sự hào hứng say

mê của tập thể giáo viên trường THPT Nguyễn Gia Thiều.

Năm 2006, Hội đồng sư phạm được công đoàn tổ chức một chuyến đi giao lưu với các thầy cô giáo trường THPT Nà Giàng và Hoà An tỉnh Cao Bằng. Nơi đây vẫn còn những đường dốc hiểm trở, những bản làng, ngôi trường đơn sơ, trang thiết bị nghèo nàn, đời sống các thầy cô giáo còn nhiều vất vả, khó khăn.

Năm 1970, thầy Đại tốt nghiệp Đại học Sư phạm Hà Nội và được phân công dạy học tại trường cấp II - III Nà Giàng, huyện Hà Quảng. Sau đó thầy dạy tại trường cấp III Hoà An, tỉnh Cao Bằng. Ấn tượng nhất là cảnh đồng nghiệp, học trò cũ ùa ra ôm lấy thầy Đại rung rung cảm động. Thầy Đại và nhiều thầy cô giáo khác của trường Nguyễn Gia Thiều như thầy Tạ Tuấn, thầy Đào Công Vĩnh, cô Nguyễn Kim Hoa... đã âm thầm đem những năm tháng thanh xuân đẹp đẽ nhất của đời mình cống hiến cho sự nghiệp giáo dục của tỉnh Cao Bằng. Sau bao năm trở lại, mái đầu thầy đã bạc mà học trò vẫn cứ lú lú, quẩn quýt bên thầy... Một chuyến đi vất vả nhưng có nhiều ấn tượng đẹp về nhân cách, lối sống của một người thầy.

Sinh năm 1950 tại Hà Nội, sau khi ra trường lên Cao Bằng công tác gần 10 năm, thầy Đại mới chuyển về trường cấp III Vân Nội huyện Đông Anh. Tháng 3 năm 1983 thầy chuyển về trường PTTH Nguyễn Gia Thiều. Chặng đường phấn đấu, cống hiến của thầy được in dấu trên mỗi chặng đường: Khi ở Cao Bằng, thầy làm Phó thư ký công đoàn trường cấp III Hoà An, về trường Vân Nội làm Thư ký Hội đồng, tại trường Nguyễn Gia Thiều: Tổ trưởng tổ Văn, Thư ký hội đồng, Hiệu phó rồi lên Hiệu trưởng từ năm 2000. Cả cuộc đời lao động và phấn đấu thầy đã đạt các danh hiệu: Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố, Giáo viên chủ nhiệm giỏi, Cán bộ quản lý giỏi, Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố, Người tốt, việc tốt thành phố Hà Nội...

Ở cương vị nào thầy cũng có những đóng góp xuất sắc, nổi bật. Ấn tượng về thầy trong mắt các giáo viên trẻ chúng tôi rất sâu đậm và đặc biệt.

Có lẽ bất kể những ai biết thầy cũng đều chung một nhận xét thầy Đại là người của công việc. Thầy luôn làm việc say sưa, khoa học nên mọi việc trong trường rất trôi chảy, suôn sẻ. Khi thầy đề ra một chủ trương, dự kiến đều được các thầy cô giáo, học sinh và hội phụ huynh nhiệt tình ủng hộ. Bởi vì ai cũng hiểu thầy bao giờ cũng chỉ muốn làm những điều tốt nhất cho học sinh và ngôi trường của mình.

Ngoài đức độ thầy Đại còn được đánh giá là một nhà quản lý giỏi, tài tình. Thầy rất sâu sát, hiểu rõ ưu điểm, nhược điểm của từng cán bộ giáo viên trong trường, bố trí công việc phù hợp cho từng đối tượng. Thầy luôn quan niệm rằng nếu sắp xếp công việc không phù hợp với khả năng thì chẳng những không phát huy được năng lực mà công việc của nhà trường sẽ bị ảnh hưởng... Mục tiêu phấn đấu của nhà trường đạt chất lượng giáo dục tốt, biểu hiện thông qua kết quả học tập, rèn luyện đạo đức của học sinh. Vì vậy, con người là yếu tố quyết định cho sự thành bại trong hoạt động giáo dục. Việc tổ chức, sắp xếp nhân sự vốn là một công việc khó khăn, phức tạp. Vai trò của người quản lý phải ổn định được tâm lý giáo viên, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ, phải gương mẫu, đối xử công bằng với mọi người, đánh giá đúng mức sự đóng góp, năng lực từng người. Trên cơ sở đó phân công cụ thể, dân chủ trong các hoạt động để mọi người hiểu lợi ích và trách nhiệm cá nhân, phấn đấu vươn lên, cống hiến hết tài năng, trí tuệ cho tập thể. Để làm được những điều này thầy Đại đã lập kế hoạch, bố trí công việc hợp lý, đánh giá khen thưởng kịp thời, biết cách thổi bùng

lên bầu không khí thi đua sôi nổi, lành mạnh; chất lượng dạy và học từng bước nâng cao, tạo dựng cơ sở vật chất nhà trường khang trang, sạch đẹp.

Khi gặp thầy Đại, từ phút giao tiếp đầu tiên có thể cảm nhận ở thầy một trí tuệ sắc sảo, một nhân cách sư phạm cao quý. Thầy có dáng vẻ cao lớn, nho nhã, nhanh nhẹn, giọng nói trầm ấm dễ gây thiện cảm, khuôn mặt, nụ cười toát lên vẻ ấm áp, cởi mở. Trên trang web của trường Nguyễn Gia Thiều, học trò khen thầy hết lời: “một thầy giáo dạy văn hết ý”, “một nhà báo đầy kinh nghiệm” (thầy thường xuyên hướng dẫn các bạn học sinh ra tờ “*Khung trời mơ ước*”), “một thầy hiệu trưởng thích đọc báo Hoa” và lưu truyền những giai thoại đẹp về thầy... Thầy Đại không chỉ là một Hiệu trưởng được nhiều người yêu mến, kính trọng mà thầy còn là một giáo viên dạy văn đầy truyền cảm và lôi cuốn. Có một lần cô giáo dạy văn nghỉ đột xuất, thầy Đại lên lớp dạy thay bài “Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc”, những tưởng học sinh ban đầu tự nhiên không mặn mà với môn văn, vậy mà khi thầy giảng bài cả lớp đều chăm chú lắng nghe rồi trầm trồ khen ngợi.

Trong công việc, thầy Đại là người có đầu óc thực tế, nhạy bén. Mọi công việc đều được thầy tính toán khéo léo và hợp lý. Giáo viên trẻ về trường được thầy bảo ban, rèn giũa rất cẩn thận. Thầy tổ chức hội nghị giáo viên trẻ riêng, hướng dẫn tỉ mỉ cách soạn giáo án, có tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc. Các buổi liên hoan, hội nghị của trường bao giờ diễn ra cũng rất trang trọng, đầm ấm.

Với tinh thần tận tụy trong công việc, đức tính gương mẫu, thầy đã lãnh đạo tập thể trường Nguyễn Gia Thiều vươn lên, tiếp tục làm dày thêm những trang vàng truyền thống nhà trường bằng nhiều bằng khen, huân chương, cờ thi đua như năm: 2001 trường được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì, Bộ Giáo dục - Đào tạo tặng cờ đơn vị tiên tiến xuất sắc (1 trong 3 trường trong toàn quốc), năm 2005 Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen, năm 2006 nhận cờ “Đơn vị thi đua xuất sắc dẫn đầu trong phong trào thi đua” của UBND thành phố Hà Nội. Thầy Đại không chỉ là một nhà quản lý giỏi mà ở thầy còn thấm sâu những nét đẹp truyền thống, cốt cách của người Hà Nội. Lối sống, con người thầy đã làm lớp giáo viên trẻ thấm thía một điều vô cùng giản dị: Đừng đòi hỏi quá nhiều, được sống và cống hiến cho xã hội là một niềm hạnh phúc, còn gì cao quý hơn khi sự sống của mình thật có ý nghĩa cho mọi người, cho xã hội.



NGƯỜI HIỆU TRƯỞNG NĂNG ĐỘNG

Thống Nhất



Thầy giáo
NGUYỄN VIẾT CẨN

Để có được những kết quả như ngày hôm nay, có thể nói, tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh trường THPT Xuân Đỉnh, huyện Từ Liêm đã trải qua nhiều khó khăn, thậm chí cả những thử thách lớn. Đằng sau nỗ lực ấy, có bàn tay chèo lái vững chắc của người hiệu trưởng giàu kinh nghiệm - thầy giáo Nguyễn Viết Cẩn. Với người hiệu trưởng ấy, chìa khoá của thành công là biết phát huy sức mạnh của tập thể, một tập thể đoàn kết, trong sạch, vững mạnh.

Năm 1977, anh thanh niên Nguyễn Viết Cẩn vào bộ đội, rồi theo học khoa Toán, Đại học Sư phạm Hà Nội, tốt nghiệp, trở thành học viên trường Sĩ quan Công binh, Bắc Ninh. Từ năm 1982 đến 1984, thầy dạy ở trường Văn hoá quân khu 9, tỉnh Tiền Giang, rồi làm cán bộ Phòng nhà trường, Bộ Tư lệnh Hải quân, Hải Phòng. Sau thời gian gần 10 năm (từ 1984 đến 1993) giảng dạy tại trường cấp III Văn Giang, Hưng Yên, thầy

về dạy tại trường THPT Xuân Đỉnh và gắn bó với trường cho tới nay. Nhìn vào bảng thành tích cá nhân, có thể thấy, dù ở bất kỳ cương vị nào, thầy cũng đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao: năm 1983, được tặng bằng khen về dạy giỏi môn Toán khi dạy ở trường Văn hoá quân khu 9, năm 1992 được Sở Giáo dục - Đào tạo Hải Hưng khen thưởng với thành tích giáo viên dạy giỏi của tỉnh, từ năm 1989 đến 1999, liên tục được tặng Huy chương Vì thế hệ trẻ, Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục, Chiến sĩ thi đua các cấp... Thầy Cẩn - không chỉ là một giáo viên giỏi, mà còn là một cố vấn Đoàn trường được học sinh rất gần gũi, tin tưởng. Một đồng nghiệp của thầy Cẩn nhớ lại: Vào thời điểm ấy, rất ít trường có được các hoạt động như ở Xuân Đỉnh. Với cương vị là cố vấn Đoàn, thầy Cẩn đã tham mưu với Ban giám hiệu tổ chức nhiều hoạt động mới, hấp dẫn như hội thảo trao đổi kinh nghiệm học tập, tổ chức các sân chơi kiến thức về môi trường, lịch sử... Học sinh ngoại thành vốn rụt rè, nhút nhát trước những hoạt động khá mới mẻ, nên ban đầu nhà trường phải chọn những bạn mạnh dạn để chơi làm mẫu, sau dần sự hấp dẫn và bổ ích của những sân chơi ấy đã lôi cuốn tất cả các lớp trong trường tham gia.

Với trình độ chuyên môn vững vàng, tác phong nhanh nhẹn, đĩnh đạc, được đồng nghiệp tin tưởng, nỗ lực, học trò yêu quý, năm 1998, thầy Cẩn được phân công làm Phó hiệu trưởng, rồi trở thành Hiệu trưởng nhà trường vào năm 2002. Là một người đã gắn bó với trường khá lâu nên những ngày đầu ở trên cương vị mới, thầy Cẩn luôn trăn trở: Học trò của

trường THPT Xuân Đỉnh vốn đã có truyền thống chăm ngoan nhưng làm sao để đưa trường trở thành một điểm sáng về chất lượng giáo dục vùng ngoại thành - một trăn trở luôn luôn thường trực trong người hiệu trưởng yêu nghề.

Việc đầu tiên người hiệu trưởng ấy cùng tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường bắt tay vào làm là xây dựng phong trào chuyên môn ngày càng nền nếp và có chất lượng. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và giảng dạy được chú trọng, nhiều giáo viên được tạo điều kiện đi học nâng cao trình độ. Từ chỗ chỉ có 2 thạc sĩ, đến nay, đã có 19 người có trình độ thạc sĩ, chiếm tỷ lệ 25% trong tổng số giáo viên. Chỉ trong 5 năm gần đây, đã có 4 giáo viên đoạt giải trong hội thi dạy giỏi cấp Thành phố, với 1 giải xuất sắc, 2 giải nhì và 1 giải ba. Bên cạnh việc tích cực xây dựng cơ sở vật chất, tạo dựng khung cảnh sư phạm sạch, đẹp, năm 2004, với sự nỗ lực của Ban giám hiệu nhà trường, dự án xây dựng khu tập thể cán bộ, giáo viên đã hoàn thành, góp phần ổn định cuộc sống, tạo tâm lý yên tâm công tác cho nhiều người. Đã có nhiều người biết đến THPT Xuân Đỉnh hơn khi kết quả thi học sinh giỏi cấp Thành phố và Quốc gia của trường luôn đứng trong top 10 trường dẫn đầu Thành phố. Kết quả thi tốt nghiệp hằng năm luôn đạt từ 95% đến 99%, tỷ lệ học sinh khá, giỏi từ 55% đến 59%. Riêng năm học 2006 - 2007 vừa qua - năm đầu tiên toàn ngành thực hiện cuộc vận động “Hai không”, tỷ lệ học sinh của trường đỗ tốt nghiệp tới 95,6%, cao hơn nhiều so với tỷ lệ trung bình của toàn ngành. Năm năm, kể từ khi thầy Cẩn nhận

nhiệm vụ, trường THPT Xuân Đỉnh đã 2 lần được tặng danh hiệu trường tiên tiến xuất sắc, 3 lần nhận danh hiệu lá cờ đầu khối THPT ngoại thành. Điều ấy không chỉ là minh chứng rõ nét cho sự ổn định, thực chất trong chất lượng giáo dục của trường THPT Xuân Đỉnh mà còn là kết quả xứng đáng từ những nỗ lực của tập thể cán bộ, giáo viên nơi đây, trong đó có phần không nhỏ của thầy giáo - người hiệu trưởng năng động Nguyễn Việt Cẩn.



NOI ẤY, CÓ MỘT NGƯỜI THẦY...

Minh Đức



Thầy giáo
ĐẶNG ĐÌNH HIỀN

*K*hoảng năm năm nay, trong những cái tên được nhiều người nhắc đến của ngành Giáo dục - Đào tạo Thủ đô, xuất hiện tên trường THPT Phạm Hồng Thái. Vì nhiều lẽ: học sinh chăm ngoan, kỷ luật nghiêm túc, nền nếp và đặc biệt là chất lượng giáo dục tiến bộ rõ rệt. Nhưng ít ai biết được rằng, để có được niềm tin yêu ấy, tập thể cán bộ, giáo viên trường THPT Phạm Hồng Thái đã nỗ lực xoay sở, đi lên từ một ngôi trường

còn nhiều thiếu thốn, trong đó, không thể không nhắc tới đóng góp của một người: thầy giáo Đặng Đình Hiền - Phó hiệu trưởng nhà trường.

Tốt nghiệp khoa Văn, trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 1971, thầy giáo trẻ Đặng Đình Hiền được ở lại trường công tác. Năm 1980 thầy chuyển về dạy ở trường cấp III Mê Linh (Vĩnh Phúc), đến tháng 10 - 1993 thầy gắn bó với trường THPT Phạm Hồng Thái cho tới nay.

Được thành lập từ năm 1976, tiền thân của trường Phạm Hồng Thái là trường trung học Trung Hoa. Địa điểm cũ của trường nằm ở số 67 phố Phó Đức Chính, quận Ba Đình, vốn là một xưởng in nên điều kiện dạy và học còn thiếu thốn nhiều. Học trò nhìn lên bảng rất khó khăn bởi lớp nào cũng có cột chống. Năm 1992, trường PTTH Phạm Hồng Thái được chuyển về địa điểm mới, ở phố Nguyễn Văn Ngọc, phường Cống Vị, quận Ba Đình. Một năm sau, thầy Hiền nhận công tác tại trường - đây cũng là thời điểm ghi dấu những đổi thay của trường. Dù không phải là người gắn bó với trường THPT Phạm Hồng Thái từ những ngày đầu thành lập nhưng thầy Hiền hiểu rất rõ những khó khăn của tập thể ấy khi chứng kiến sự vất vả của đồng nghiệp, nỗi thiếu thốn của nhà trường. Với trình độ chuyên môn vững vàng, được sự tin tưởng, nể phục của đồng nghiệp, tháng 10 - 1995, thầy Hiền nhận trọng trách mới: Phó hiệu trưởng nhà trường.

Phương châm thống nhất hành động của Ban giám hiệu tới toàn thể Hội đồng nhà trường là lấy mục tiêu giáo dục đạo đức, rèn nền nếp, tác phong học tập, sinh hoạt nghiêm túc cho học sinh làm đầu. Đây cũng được xác định là mục tiêu lâu dài, có ý nghĩa quyết định tới sự tiến bộ, uy tín của trường sau này. Nhưng để làm được điều ấy không dễ. Học sinh Phạm Hồng Thái khá phức tạp, trình độ nhận thức không đồng đều, ý thức tổ chức kỷ luật chưa cao. Bởi thế, giáo viên phải lựa chọn phương pháp dạy cho phù hợp với từng đối tượng, không chỉ để các em dễ tiếp thu, mà còn phải từng bước nâng cao chất

lượng. Dưới sự chỉ đạo của Ban giám hiệu, ngay từ những năm 1990, nhà trường đã áp dụng phần mềm quản lý điểm của học sinh. “Điều này không chỉ hạn chế được những tiêu cực trong việc quản lý điểm của giáo viên mà còn giúp lãnh đạo nhà trường có được cái nhìn toàn cảnh, thực chất về chất lượng giáo dục của từng lớp để kịp thời điều chỉnh phương pháp dạy của thầy và phương pháp học của trò. Lớp nào có số đầu điểm dưới trung bình nhiều, giáo viên lớp ấy phải chịu trách nhiệm trước Ban giám hiệu nhà trường. Ngày ấy, không có nhiều trường làm được việc này và lại làm khá chặt chẽ như ở trường Phạm Hồng Thái. Nhưng nói thật, đã có lúc chúng tôi thấy dao động khi nhìn vào tỷ lệ học sinh khá, giỏi ít quá. Nhưng rồi vì học sinh, vì uy tín của trường, chúng tôi lại động viên nhau quyết tâm đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục” - thầy Hiền tâm sự.

Nhờ những nỗ lực ấy cùng những đóng góp thiết thực của thầy Hiền trong việc cải tiến cách tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh như hướng dẫn giáo viên sử dụng những trang thiết bị hiện đại như máy chiếu đa năng, máy camera chiếu vật thể... xây dựng ngân hàng đề kiểm tra, tạo điều kiện để học sinh làm quen dần với hình thức thi trắc nghiệm khách quan... kết quả học tập của học sinh tiến bộ rõ rệt. Với đầu vào chưa phải là cao so với các trường bạn bởi hầu hết là những học sinh trung bình, trung bình khá nhưng trong gần 10 năm trở lại đây, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp của trường Phạm Hồng Thái luôn đứng trong top những trường có số học sinh đỗ cao của Thành

phố (khoảng từ 99,8 - 100%). Năm học 2006 - 2007 vừa qua, trường đứng thứ 3 toàn Thành phố về tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp với 99,86%. Theo thống kê, năm học qua, đã có tới trên 76% học sinh của trường thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng - một tỷ lệ mà không phải nơi nào cũng dễ dàng đạt được. Niềm tin yêu của phụ huynh học sinh còn thể hiện ở số hồ sơ đăng ký dự tuyển vào trường mỗi mùa tuyển sinh ngày một nhiều, có năm lên tới 3.700 học sinh. Chất lượng đầu vào mỗi năm lại được cải thiện hơn, điểm chuẩn vào lớp 10 của trường được nâng cao (năm học 2006 - 2007 là 46 điểm).

Dẫu thời gian gần bó chưa thật nhiều, song những gì mà thầy Đặng Đình Hiền đã cống hiến cho trường thật đáng trân trọng. Sự trưởng thành và tiến bộ của học trò trường THPT Phạm Hồng Thái ngày hôm nay cũng chính là nhờ những người thầy như thế...



“MỘT NỐT TRÂM XAO XUYẾN”

Trần Thu Hường



Cô giáo
TRẦN THỊ KIM DUNG

Tiếng trống tan trường vang lên bày em nhỏ đứng dậy cất tiếng: “Chúng em chào cô ạ!”, cô giáo gật đầu, miệng mỉm cười, khuôn mặt tươi tắn khẽ nghiêng nhìn theo các em học sinh đang ùa ra sân như một bầy chim non. Đó là hình ảnh rất quen thuộc đối với cô giáo Trần Thị Kim Dung - Giáo viên tổ Ngữ văn trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai. Nếu không nghe câu chuyện của mọi người, khó ai có thể tin rằng cô đang mang

trong mình căn bệnh ung thư và đã di căn lần thứ hai.

Tốt nghiệp khoa Ngữ văn trường Đại học Sư phạm I Hà Nội năm 1982, cô giáo Kim Dung nhận công tác giảng dạy tại trường Bồi túc văn hoá Hữu nghị Việt - Lào. Biết bao khó khăn đến với cô khi ngôn ngữ bất đồng, khi các em phần đông là dân tộc thiểu số, xa bản, xa trường, cái chân chỉ muốn trở về với núi rừng. Nhưng với lòng yêu nghề, cô giáo xinh đẹp

của vùng đất Việt Trì đã trở thành người mẹ thứ hai của các em dân tộc thiểu số. Mái trường nơi cô công tác đã thành tổ ấm để các em học sinh từ mọi nẻo xa xôi của vùng biên cương tìm về.

Năm 1990 do hoàn cảnh gia đình, cô chuyển về Hà Nội công tác tại trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai. Vừa lên lớp, vừa chăm sóc gia đình, cô giáo Kim Dung đã hoàn thành công việc chuyên môn, chủ nhiệm một cách xuất sắc qua từng năm học. Năm năm sau - năm 1995 cô bị căn bệnh ung thư tấn công và đã ở giai đoạn hai. Những ngày nằm trên giường bệnh cũng là những ngày cô giáo Kim Dung tranh thủ đọc thêm tài liệu để tiếp tục nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Điều trị bệnh ổn định, cô nhanh chóng trở lại với trang giáo án, miệt mài với từng giờ dạy và tận tụy với lớp chủ nhiệm của mình. Liên tục nhiều năm liền lớp cô chủ nhiệm đạt tập thể học sinh tiên tiến xuất sắc. Say sưa với chuyên môn cô phấn đấu trở thành giáo viên giỏi cấp trường, cấp cơ sở. Nhiều sáng kiến được cô đúc rút từ thực tế giảng dạy của bản thân đã được đồng nghiệp ứng dụng vào bài giảng. Trong cuộc sống hàng ngày, khi bận bịu, đồng nghiệp gặp khó khăn, bệnh tật cô chủ động đến thăm hỏi, động viên. Đúng mười năm sau căn bệnh quái ác lại quay trở lại. Khối u đã di căn toàn bộ vùng cổ, cô phải cắt toàn bộ tuyến giáp, phải uống thuốc phóng xạ và phải cách li với gia đình, đồng nghiệp. Toàn thân bị phù, hai hàm cứng lại, chân đi không vững, nhưng với nghị lực và bản lĩnh sống, với lòng yêu nghề, mến trò, cô giáo Kim Dung đã chiến thắng bệnh tật cô lại đến

trường với miệng cười tươi tắn, với sự đam mê nghề nghiệp đến cháy bỏng. Cô vẫn thường tâm sự: “Tôi yêu lũ học trò, tôi yêu nụ cười và ánh mắt của chúng. Đó là sự sống, đó là niềm vui giúp tôi quên đi tất cả”. Ngày ngày cô vẫn tự mình đi xe máy đến trường, vẫn tham gia sinh hoạt chuyên môn, vẫn hào hứng với những dự định trong tương lai của nghề giáo, vẫn đăng ký giáo Trần Thị Kim Dung đã khiến cho bạn bè và đồng nghiệp cảm phục.

Là người đồng nghiệp là người em cùng tổ, tôi xin chúc cô giáo Kim Dung luôn có được niềm vui bởi ánh mắt, nụ cười của bạn bè, của học trò đang hướng tới cô, dõi theo bước chân cô. Chúc cô mau chóng khỏi bệnh, để được tận tụy với công việc, được cống hiến cho sự nghiệp của mình.

TIÊN PHONG TRONG CÁCH NGHĨ, CÁCH LÀM

Đàm Tiến Nam



Thầy giáo
NGUYỄN VĂN HÒA

Trường Trung học phổ thông dân lập Nguyễn Bình Khiêm từ chỗ chỉ có hơn 70 học sinh trong năm đầu, phải thuê mượn phòng học, đến nay chuẩn bị kỷ niệm 15 năm thành lập (1993 - 2007) nhà trường đã có những bước phát triển vượt bậc về quy mô, khẳng định được thương hiệu, uy tín trong nhân dân và trong ngành Giáo dục Thủ đô. Sự trưởng thành của nhà trường mang đậm dấu ấn, công lao của thầy hiệu trưởng -

Tiến sĩ Nguyễn Văn Hòa - người luôn sáng tạo, tiên phong trong cách nghĩ, cách làm.

Trở lại những năm đầu thành lập, với việc thực hiện mô hình tổ chức dạy học bán trú, một hình thức học tập hoàn toàn mới trong thời kỳ này, thầy Hòa là người thiết kế kế hoạch dạy học ngày 2 buổi, kết hợp hài hòa giữa học chính khóa

theo chương trình của Bộ Giáo dục - Đào tạo với học bán trú, rèn luyện kỹ năng, giúp học sinh củng cố và vận dụng kiến thức. Do làm tốt công tác tổ chức nhà trường, quản lý dạy học, chăm lo đến từng học sinh, nhà trường có nền nếp, học sinh có kỷ luật nên số lượng và chất lượng học sinh không ngừng tăng qua từng năm học. Năm học 1994 - 1995, số học sinh toàn trường đã gấp đôi so với năm học đầu tiên. Nhưng do phải thuê mượn cơ sở vật chất không ổn định nên phụ huynh chưa yên tâm gửi gắm con em lâu dài. Chính từ khó khăn này mà tầm nhìn, năng lực và bản lĩnh của một nhà quản lý thực thụ ở tiến sĩ Nguyễn Văn Hòa được bộc lộ. Thầy Hòa đã xây dựng phương án thuê đất dài hạn của dân để trường tự bỏ vốn đầu tư xây dựng. Một phương án lúc đó bị nhiều người cho là liều lĩnh, không khả thi. Trong những năm 1996 - 1999 thầy Hòa đã thuyết phục nhiều hộ gia đình, thuê được 2.500m² đất của dân, tự huy động vốn xây dựng được ngôi trường riêng đầu tiên cho trường THPT dân lập Nguyễn Bình Khiêm gồm 2 tòa nhà 3 tầng kiên cố với 40 phòng học và phòng làm việc, tổng số vốn lên đến 3 tỷ đồng. Nhờ có ngôi trường tự xây này mà uy tín của trường được nâng cao, sĩ số của trường đã phát triển và dần dần đi vào ổn định, từ chỗ chỉ có 500 học sinh (năm học 1996 - 1997) lên tới 1.400 học sinh (vào năm học 2003 - 2004).

Không dừng lại ở đó, năm 1999, khi Nghị định 73/CP của Chính phủ ra đời, thầy Hòa đứng ra lập dự án xây dựng trường mới để xin Thành phố giao đất lâu dài. Đến năm học 2005 -

2006, ngôi trường mới khang trang đã hoàn thành trên diện tích 7.100m² trên đường Trần Quốc Hoàn, Cầu Giấy, Hà Nội với số vốn đầu tư lên tới 27 tỷ đồng. Để có được ngôi trường khang trang, hiện đại như bây giờ phải khẳng định xuất phát từ tư tưởng dám nghĩ, dám làm và tầm nhìn chiến lược của thầy hiệu trưởng Hòa.

Đồng thời với việc chú trọng đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, tiến sĩ Nguyễn Văn Hòa còn tập trung nghiên cứu, tìm tòi, xây dựng phương châm giáo dục - đào tạo mang sắc thái riêng của trường Nguyễn Bỉnh Khiêm, đó là: “Chăm lo tới từng học sinh, giúp cho mỗi trò đều tiến bộ”. Đi cùng với phương châm này là một hệ thống mục tiêu, phương pháp đào tạo, những nguyên tắc ứng xử, yêu cầu rèn luyện với học sinh được cụ thể hóa, được thể chế hóa, tuyên truyền và quán triệt thành sự thống nhất cao trong tư tưởng, tình cảm, thói quen làm việc, nề nếp giáo dục và dạy học của từng thầy cô giáo và cán bộ công nhân viên của trường. Quan điểm thấu suốt trong tư tưởng chỉ đạo của thầy hiệu trưởng và của mọi cán bộ lãnh đạo trong trường Nguyễn Bỉnh Khiêm là: “Trong nhà trường phổ thông, trước hết, hãy dạy học sinh biết làm người”. Chính phương châm giáo dục mà trường Nguyễn Bỉnh Khiêm và thầy Hòa kiên trì thực hiện từ 14 năm nay đã tạo nên sức thuyết phục lớn lao với cha mẹ học sinh và tăng thêm niềm tin cho những ai đã gửi con em vào trường.

Bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên luôn là mối quan tâm hàng đầu và là sự trăn trở của thầy hiệu

trưởng. Bên cạnh việc mời một số giáo viên dạy giỏi, nhiều kinh nghiệm về giảng dạy tại trường, thầy Hòa còn luôn chú trọng trong việc đào tạo, bồi dưỡng để tăng số lượng giáo viên cơ hữu, gắn bó và đồng cảm với những quan điểm giáo dục của nhà trường, trực tiếp phát động và tổ chức các hoạt động chuyên đề về đổi mới phương pháp giảng dạy bộ môn. Thầy thường tâm sự: “Có chủ trương và công tác tổ chức tốt, có trường đẹp và hiện đại mà chưa có đội ngũ đủ mạnh, trường ta chưa thể mạnh được”. Từ chỗ số lượng giáo viên cơ hữu chỉ chiếm 20% trong những năm học đầu tiên, đến nay đã đạt 70%. Nhiều giáo viên trẻ đã trở thành những giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố, có uy tín cao đối với cha mẹ học sinh và học sinh. Thầy Hòa không chỉ thành công trong việc đưa ra những biện pháp giúp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên mà còn rất thành công trong việc phát hiện, khai thác thế mạnh của từng người, đặt họ đúng chỗ, giao cho họ đúng việc; động viên kịp thời để tất cả hợp thành một số đội ngũ thống nhất, có tâm huyết, tài năng, nhiệt tình đóng góp cho việc xây dựng trường.

Không chỉ khởi xướng các hoạt động đổi mới, thầy Hòa còn trực tiếp theo sát các tổ chuyên môn, đôn đốc, dự giờ, kiểm tra bằng nhiều kênh khác nhau, phát hiện những nhân tố mới, những giáo viên chưa thực sự tích cực, kiên quyết thực hiện đổi mới trong giáo dục và dạy học. Cách đây 7, 8 năm, khi xuất hiện hình thức kiểm tra trắc nghiệm khách quan và yêu cầu xác định mục tiêu bài học trên sách giáo khoa trung

học cơ sở, dự đoán chủ trương tổ chức thi bằng hình thức trắc nghiệm khách quan của Bộ Giáo dục - Đào tạo, thầy đã tự biên soạn tài liệu về trắc nghiệm khách quan, về xác định mục tiêu bài học, về cách soạn giáo án đổi mới, trực tiếp lên lớp hướng dẫn giáo viên thực hiện. Đối với các chủ trương đổi mới giáo dục của Bộ, của Sở Giáo dục - Đào tạo thầy Hòa cùng tập thể lãnh đạo trường triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, kịp thời và đầy sáng tạo như: thí điểm thay sách giáo khoa THCS, thí điểm phân ban THPT, cuộc vận động “Xây dựng nhà trường văn hóa, nhà giáo mẫu mực, học sinh thanh lịch”, cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”.

Có một điều không phải ai cũng biết về người thầy giáo phúc hậu, gần gũi và luôn cười, người thầy đáng kính và rất thân thiết của nhiều thế hệ học sinh Nguyễn Bình Khiêm lại xuất thân là một người lính, thiếu úy, chính trị viên đại đội thời kỳ chống Mỹ cứu nước, với 14 năm trong quân ngũ, trong đó có 10 năm chiến đấu tại chiến trường miền Nam. Là học sinh giỏi Toán toàn miền Bắc năm 1964, thầy thuộc lứa thanh niên đầu tiên gia nhập quân đội sau sự kiện Vịnh Bắc bộ năm 1964, là người đã viết thư bằng máu xin tình nguyện đi chiến đấu ở chiến trường miền Nam và là một trong những người lính tốt nghiệp lớp 10 trở lại ghế trường đại học muộn màng (1997), sau khi chiến tranh kết thúc. Thầy tâm sự: “Mình lúc nào cũng bị muộn, 32 tuổi mới học đại học, 36 tuổi mới đứng trên bục giảng, 49 tuổi mới thi cao học, 56 tuổi mới bảo vệ luận án tiến

sĩ và bây giờ, 62 tuổi lại tự học tiếng Anh “để theo kịp học trò”. Nhưng nghĩ cho cùng, chắc như thế không phải là muộn. Những năm tháng chiến đấu trong quân đội, với hàng chục nhiệm vụ từng trải, với bao nhiêu lần kề bên cái chết thực sự là trường đại học đối với mình. Mình vẫn sống được mà trở về trong ngày chiến thắng đã là hạnh phúc lắm rồi. Có bao nhiêu đồng chí cùng mình lăn lộn trong những năm tháng ở chiến trường đã ngã xuống. Mình muốn làm tất cả những gì có thể làm để chứng tỏ rằng người lính đã thắng trong chiến đấu sẽ không lùi bước trước thử thách của thời bình”.

Là một nhà quản lý giáo dục xuất thân và thành đạt từ một người lính, một đoàn viên thanh niên cộng sản giác ngộ lý tưởng sống vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, thầy hiệu trưởng Nguyễn Văn Hòa luôn quan tâm tới việc dạy học sinh biết làm người, bồi dưỡng cho học sinh sống có lý tưởng. Các buổi tọa đàm, giao lưu truyền thống với các nhân chứng lịch sử, với những tấm gương lao động và học tập tiêu biểu được tổ chức thường xuyên trong từng khối lớp, trong toàn trường và thầy hiệu trưởng đã nhiều lần trở thành nhân vật chính cho những buổi giao lưu. Những mẩu chuyện của thầy bao giờ cũng hấp dẫn học sinh và để lại cho các em những ấn tượng sâu sắc, những khích lệ phấn đấu học tập tốt.

Tiến sĩ Nguyễn Văn Hòa đã từng bước đưa trường THPT dân lập Nguyễn Bình Khiêm phát triển vượt bậc, trường và bản thân thầy đã nhiều lần được nhận bằng khen của UBND Thành phố. Tháng 5 năm 2006, trường được công nhận là

“Trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2001 - 2010”. Năm 2000 thầy Hòa đã được chọn báo cáo điển hình tại Đại hội thi đua toàn quốc ngành Giáo dục vì những thành tích thực hiện xã hội hóa giáo dục.

Mặc dù trường Nguyễn Bình Khiêm đã đạt được những thành công bước đầu nhưng với tiến sĩ Nguyễn Văn Hòa - Hiệu trưởng nhà trường thì ngôi trường lý tưởng vẫn đang ở phía trước. Trong tầm nhìn hướng đến tương lai, trường Nguyễn Bình Khiêm phải là một ngôi trường đẹp và hiện đại hơn nữa; có bản sắc riêng, có phong cách riêng, có thương hiệu nổi tiếng ở Hà Nội và toàn quốc. Trong thời đại hội nhập kinh tế, chuẩn bị cho hội nhập giáo dục, không ngừng tìm tòi, học hỏi kinh nghiệm giáo dục tiên tiến, tiến sĩ Nguyễn Văn Hòa lại là người mở đường, thực hiện các chương trình liên kết giáo dục giữa trường THPT dân lập Nguyễn Bình Khiêm với các trường THPT ở Thái Lan, Trung Quốc, Singapore...

Bằng tài năng, tầm nhìn, kinh nghiệm thực tiễn, lời nói đi đôi với việc làm, là người đề ra các quyết sách, lập kế hoạch, chương trình hành động cho mỗi giai đoạn, biết huy động trí tuệ tập thể và xây dựng khối đoàn kết, tiến sĩ Nguyễn Văn Hòa đang dần từng bước biến trường THPT dân lập Nguyễn Bình Khiêm trong mơ ước trở thành hiện thực, đặt giữa niềm tin của học sinh và phụ huynh học sinh.

TRUYỀN THỐNG CỦA TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN HÀ NỘI - AMSTERDAM

Đỗ Văn Thái



Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam được xây dựng từ nguồn kinh phí thăm tình hữu nghị của nhân dân thành phố Amsterdam dành cho thủ đô Hà Nội. Năm học đầu tiên của trường được khai giảng đúng ngày 5-9-1985. Ban đầu khi mới thành lập, trường tập hợp các lớp thuộc 7 môn chuyên (Văn, Nga, Anh, Toán, Lý, Hoá, Sinh) từ các trường khác nhau trong thành phố, đó là Chu Văn An, Ba Đình, Việt

Đức, Lý Thường Kiệt. Những năm sau, do nhu cầu phát triển trường mở thêm các khối chuyên Pháp, chuyên Tin, chuyên Trung cùng các lớp hệ B và khối trung học cơ sở. Như vậy cho đến nay trường có 11 môn chuyên là Văn, Toán, Lý, Hoá, Sinh, Tin, Nga, Anh, Pháp, Trung, Địa và một số lớp tiếng Pháp song ngữ cùng với 16 lớp khối THCS và 4 lớp không chuyên là Anh₂, Toán₂, Lý₂, Hoá₂. Tổng số lớp của trường 63 lớp. Nhớ lại trong buổi họp Hội đồng giáo dục đầu tiên, nhà giáo ưu tú thầy Nguyễn Kim Hoãn (nguyên Giám đốc Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nội) - Hiệu trưởng đầu tiên của trường đã đề xuất phương châm: Bồi dưỡng học sinh giỏi trên nền tảng giáo dục toàn diện. Học sinh trường Hà Nội - Amsterdam trước hết phải là những học sinh có kiến thức toàn diện, có đạo đức trong sáng, có vốn hiểu biết cuộc sống, hiểu biết xã hội và sau đó phải thật giỏi về một môn học, về một lĩnh vực cụ thể.

Hơn 20 năm qua, những kết quả mà nhà trường đạt được đã chứng tỏ hướng đi đó hoàn toàn đúng đắn; về học sinh, 22 năm qua trường Hà Nội - Amsterdam đã có 76 em được tham dự thi Olympic Quốc tế ở các môn Toán, Lý, Hoá, Sinh, Tin và Tiếng Nga, đoạt 23 huy chương Vàng, 20 huy chương Bạc, 25 huy chương Đồng. Hơn 1.000 học sinh đạt giải quốc gia và trên 3.000 học sinh đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi thành phố. Nổi bật trong những học sinh xuất sắc đó phải kể đến các em: Phan Phương Đạt, hai lần dự thi Toán Quốc tế (năm học 1986 - 1987 và 1987 - 1988) đem về một huy chương Bạc, một

huy chương Đồng. Em Nguyễn Xuân Sơn hai lần dự thi Vật lý Quốc tế (năm học 1994 - 1995 và 1995 - 1996) đem về hai huy chương Bạc. Em Đinh Sĩ Quảng hai lần dự thi Vật lý Quốc tế đem về một huy chương Vàng, một huy chương Đồng. Em Bùi Lê Na hai lần dự thi Vật lý châu Á và Quốc tế đem về một huy chương Vàng, một huy chương Đồng và em Trần Thanh Hoài hai lần thi Tin học Quốc tế đem về một huy chương Bạc, một huy chương Đồng.

+ 95% học sinh đỗ đại học, trong đó có nhiều thủ khoa, khoảng 30% được tuyển thẳng, nhiều học sinh được cử thi du học ở các trường đại học danh tiếng ở Pháp, Anh, Mỹ, Úc, Nga...

+ Nhiều học sinh cũ của trường đã có bằng tiến sĩ như Đỗ Lê Thu Ngọc được bảo vệ luận án tiến sĩ tại Đại học Havard; Phan Thị Hà Dương - Phó giáo sư giảng dạy Đại học Paris 7 hiện đang công tác tại Viện Toán học Việt Nam. Nhiều cựu học sinh của trường đang giữ những trọng trách trong nhiều lĩnh vực khoa học, văn hoá - xã hội được cả nước biết đến như Phan Phương Đạt hiện là Giám đốc công ty phần mềm của FPT; Hồ Thanh Tùng hiện là Tổng giám đốc chi nhánh công ty ORACLE khu vực Đông Nam Á.

+ Ngoài học tập giỏi, học sinh trường Hà Nội - Amsterdam còn tích cực, nhiệt tình tham gia các hoạt động xã hội, văn hoá, thể thao... và ở lĩnh vực nào các em cũng tỏ ra xuất sắc có thể nêu ra ở đây vài gương mặt tiêu biểu: Năm 2000 em Vũ Thùy Anh và Phạm Thu Hương tham dự Liên

hoan thanh niên - sinh viên thế giới ở Haoai, cùng năm đó, các em Hà Lan Anh và Lê Xuân Linh tham dự Nghị viện thanh niên thế giới tại Xitny. Hà Lan Anh còn tham gia đoàn đại biểu của Việt Nam dự diễn đàn về quyền trẻ em ở Liên hợp quốc năm 2003, hội nghị diễn đàn trẻ em khu vực Đông Nam Á, tham gia đoàn đại biểu Ủy ban dân số, gia đình và trẻ em đi báo cáo tại Thụy Sĩ năm 2004. Năm 2004, em Bùi Tố Uyên lớp 12 Hoá đã giành giải Nhất trong cuộc thi Quốc tế “Thành phố của bạn năm 2020” và được tham dự Nghị viện thanh niên thế giới ở Italia. Rồi trong kỳ thi báo cáo viên tư tưởng Hồ Chí Minh, em Vũ Thanh Hà lớp 10 Văn, thí sinh nhỏ tuổi nhất của hội thi đã giành giải nhất quận Ba Đình. Năm 2005 em Nguyễn Thị Thu Trang giành giải nhất kỳ thi Quốc gia “Về cải thiện việc sử dụng và bảo vệ nguồn nước”, được tham dự kỳ thi Quốc tế tại Thụy Điển.

Để có được những thành tích đó, yếu tố quyết định hàng đầu là con người. Trường Hà Nội - Amsterdam đã được lãnh đạo Thành phố và Sở Giáo dục - Đào tạo đưa về đây những thầy cô giáo giỏi, giàu tâm huyết với nghề. Với lòng say mê “Vì lợi ích trăm năm trồng người”, với tài năng sư phạm sẵn có, lại được sống trong một môi trường mẫu mực, lớp lớp thầy cô giáo của trường học tập, nối tiếp nhau trưởng thành. Từ những giáo viên được đào tạo theo hệ 2 năm, 3 năm đến nay nhà trường đã có một đội ngũ với 125 thầy cô giáo, trong đó có 3 tiến sĩ, 45 thạc sĩ và 10 người đang theo học hệ cao học. Nhiều thầy cô giáo của trường đã được công nhận là giáo viên

dạy giỏi, chủ nhiệm giỏi, là chiến sĩ thi đua được nhận bằng khen của Chính phủ, được nhận huân, huy chương của ngành, của các tổ chức chính quyền và đoàn thể. Trường có 8 thầy cô giáo đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý: Nhà giáo ưu tú, đó là các thầy Nguyễn Kim Hoãn, Đào Thiện Khải, Đỗ Lệnh Điện, Thầy Trịnh Thế Vinh (đã mất), Trần Hồng Hải, Nguyễn Đạo Phương, Nguyễn Hàm, cô Nguyễn Thu Phương. Nhiều thầy cô giáo đã được kết nạp vào Đảng.

Tài năng cùng với lòng nhiệt tình và sự tận tụy “Tất cả vì học sinh thân yêu” của các thầy cô đã để lại dấu ấn không thể phai mờ trong các em học sinh. Một số điển hình của tình cảm đó là việc thầy Vũ Xuân Mai sau khi bị bệnh hiểm nghèo mất đi thì các học sinh cũ của thầy đã bằng tiền riêng của mình lập ra một quỹ học bổng mang tên người thầy kính yêu: “Học bổng Vũ Xuân Mai”. Hàng năm tặng một món quà trị giá 5 triệu đồng cho học sinh giỏi nhất lớp 11 Toán. Một nghĩa cử đậm chất nhân văn, đầy tình cảm thầy trò. Và không chỉ có thế, thầy trò trường Hà Nội - Amsterdam còn biết hướng lòng mình đến những người không may mắn trong xã hội ủng hộ những gia đình bị bão lụt, những nạn nhân trong vụ sập cầu Cần Thơ, đặc biệt nhà trường đã nhận phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng Hồ Thị Giá ở Quảng Nam hơn 10 năm nay. Hàng năm trường đã cử một đoàn giáo viên và học sinh vào thăm mẹ cùng với những món quà nặng sâu tình nghĩa.

Nhìn lại chặng đường đã đi qua, chúng ta tự hào với những thành tích mà thầy - trò trường Hà Nội - Amsterdam đã đạt

được. Chúng ta tự hào với cái tên Hà Nội - Amsterdam - Một cái tên đã đi vào lòng người, thành một địa chỉ tin cậy được sự trân trọng và mến mộ của nhân dân Thủ đô và cả nước, được bạn bè khắp nơi trên thế giới biết đến và ngưỡng mộ.

Vì những thành tích xuất sắc đó, trường Hà Nội - Amsterdam đã được Đảng và Nhà nước trao tặng: Huân chương Lao động hạng Ba (1997), Huân chương Lao động hạng Nhất (2005) và đặc biệt, vào tháng 9 năm 2000, nhà trường được phong tặng danh hiệu: “Đơn vị Anh hùng Lao động trong thời kỳ đổi mới” nhân kỷ niệm 15 năm thành lập.

Ra đời và phát triển trong thời kỳ đất nước đổi mới, 20 năm qua trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam đã tạo được cho mình một hướng đi đúng, một thế phát triển mạnh mẽ bước vào thế kỷ XXI sánh ngang tầm với các trường danh tiếng trong khu vực và khắp năm châu.

MỘT NHÀ GIÁO TIÊU BIỂU

Ngô Thị Hòa



Cô giáo
ĐỖ THỊ NGÀ

Trường Trung học Nông nghiệp Hà Nội được thành lập năm 1961, hiện nay trường có 111 cán bộ, giáo viên. Tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường có năng lực, có ý thức trách nhiệm cao, luôn đoàn kết nhất trí, nhiều năm liền được Sở, Bộ Giáo dục - Đào tạo và Thành phố công nhận là tập thể tốt, là địa chỉ tin cậy của người học.

Cô Đỗ Thị Nga là một giáo viên tiêu biểu trong trường. Sau khi tốt nghiệp Đại học Nông nghiệp I - khoa Chăn nuôi Thú y năm 1995, cô tham gia công tác thú y tại huyện Thanh Trì rồi được nhận về trường Trung học Nông nghiệp làm công tác giảng dạy vào năm 1998. Thời gian đầu, cô trực tiếp tham gia các công việc của phòng đào tạo đồng thời giảng dạy một môn học cho học sinh chuyên ngành Chăn nuôi Thú y. Công việc của phòng và công tác giảng dạy tương đối bận rộn, đòi hỏi đầu tư nhiều thời gian, bên cạnh đó cô còn

phải lo toan việc gia đình nhưng được sự giúp đỡ của Ban giám hiệu và bạn bè đồng nghiệp, cô luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao. Với anh chị em, bạn bè đồng nghiệp, cô luôn quan hệ đúng mực trên tinh thần tôn trọng, học hỏi, giúp đỡ lẫn nhau để thực hiện tốt nhiệm vụ. Vì vậy, cô luôn được đồng nghiệp quý mến.

Thời gian đầu mới tham gia giảng dạy, cô còn gặp nhiều khó khăn, bỡ ngỡ. Nhưng được sự giúp đỡ của bạn bè đồng nghiệp, được nhà trường cho dự nhiều lớp tập huấn nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ như học cao học và bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ năm 2005 tại Viện Khoa học kỹ thuật Nông nghiệp Việt Nam, học nâng cao nghiệp vụ sư phạm... cùng với sự nỗ lực phấn đấu của bản thân nên cô đã có nhiều tiến bộ trong công tác giảng dạy. Trong thời gian giảng dạy từ năm 1998 đến nay, cô đã đạt được một số thành tích, cụ thể:

- Liên tục đạt danh hiệu Lao động giỏi cấp trường.
- Năm học 2004 - 2005, đạt giải nhì giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố.
- Năm học 2005 - 2006, đạt giải ba giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố.
- Năm học 2005 - 2006, đạt giải nhì giáo viên dạy giỏi cấp Toàn quốc.

Ngoài danh hiệu Giáo viên dạy giỏi, cô đã biên soạn chương trình môn học Chẩn đoán bệnh và bệnh nội khoa ở vật nuôi và tham gia biên soạn giáo trình môn học này với tiến sĩ Phạm Ngọc Thạch (chủ biên). Chương trình và giáo trình môn học đã được Hội đồng khoa học nghiệm thu và ứng dụng vào

giảng dạy cho học sinh chuyên ngành Chăn nuôi Thú y các trường Trung học chuyên nghiệp.

Ngoài công việc giảng dạy chuyên môn cô còn được phân công làm công tác giáo viên chủ nhiệm. Dù ở vai trò nào cô cũng luôn cố gắng hoàn thành tốt công việc, thực hiện nhiều biện pháp để giáo dục học sinh như phối hợp với ban cán sự lớp, ban phụ huynh học sinh và phòng công tác học sinh... Kết quả học sinh có sự tiến bộ trong học tập, ý thức được trách nhiệm, giảm được số học sinh vi phạm kỷ luật.

Là giáo viên dạy chuyên ngành, cô đã nhận thức được mình cần phải thường xuyên cập nhật các kiến thức thực tế và nâng cao trình độ chuyên môn để phục vụ trong công tác giảng dạy. Nhà trường đã tạo điều kiện để cô có nhiều thời gian tham gia vào các hoạt động thực tế tại các cơ sở sản xuất. Qua đó cô được nâng cao về cả kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cũng như kỹ năng tay nghề, giúp cho cô thực hiện tốt hơn công tác giảng dạy và giáo dục học sinh. Với sự nỗ lực của bản thân, tháng 4 năm 2006 cô đã được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Phát huy những thành tích đã đạt được, trong những năm tiếp theo, cùng với sự phát triển của nhà trường và tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường, cô tiếp tục phấn đấu, hoàn thiện hơn nội dung giảng dạy chuyên môn, tiếp tục tham gia các hoạt động thực tế, từ đó giáo dục học sinh tốt hơn, đặc biệt là học sinh cá biệt. Tất cả các việc làm của cô đều cùng một mục đích cuối cùng là học sinh yên tâm học tập, say mê với nghề nghiệp đang học, trở thành người có ích cho bản thân, cho gia đình và xã hội.

NGƯỜI CÓ HAI MÁI ẤM

Diệu Linh



Cô giáo
NGUYỄN THỊ TUYẾT

Bất cứ đoàn khách nào đến thăm trường Trung học Thương mại và Du lịch Hà Nội đều được Ban giám hiệu giới thiệu về các hoạt động học tập cũng như những lớp thực hành của chuyên ngành chế biến ăn uống. Đây là một trong những chuyên ngành được nhà trường đặc biệt chú trọng và đầu tư chất lượng dạy và học. Nhắc đến ngành học này, tất cả cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường đều nghĩ ngay đến cô giáo Nguyễn Thị Tuyết, tổ trưởng bộ môn với một niềm yêu mến và kính trọng đặc biệt.

Cô giáo Nguyễn Thị Tuyết sinh năm 1953, tốt nghiệp khoá 8 trường Đại học Thương mại. Ngay sau khi tốt nghiệp (năm 1976), cô được phân công giảng dạy ở trường Trung cấp Thương nghiệp, Bộ Nội thương và đầu năm 1982 chuyển sang trường Trung cấp Thương nghiệp (nay là trường Trung học

Thương mại và Du lịch Hà Nội). Đã 30 năm gắn bó với ngành giáo dục trong vai trò của người giáo viên, hơn 20 năm gắn bó với mái trường mà cô Tuyết đã coi như mái ấm thân thương thứ hai của mình. Hàng ngày cô vẫn đều đặn đến trường với một niềm tin không thay đổi: Các thế hệ học sinh của mình sẽ ngày càng tiến bộ để đáp ứng nhu cầu lao động trong xã hội. Trong những năm đầu mới về trường, cô giáo Nguyễn Thị Tuyết được phân công giảng dạy môn Tổ chức kỹ thuật đúng với chuyên ngành mà cô đã theo học. Trong suốt những năm đó, những người đồng nghiệp đã rất quen thuộc với hình ảnh một cô giáo có nước da trắng và khuôn mặt luôn tươi cười bận rộn với những món ăn trong các dịp liên hoan mừng 8 tháng 3, hội trường, hội khoa... Tuy nhiên, khi chuyên ngành chế biến ăn uống ra đời, khả năng nấu ăn thiên bẩm của cô mới thực sự được phát huy. Nhưng đó mới chỉ là năng khiếu, để đứng lớp dạy hàng trăm học sinh với những bài học lý thuyết và thực hành sao cho sau này các em có thể thành nghề độc lập là điều không đơn giản. Mặc dù bận rộn, nhưng cô Tuyết vẫn đảm đương được các giờ dạy trên lớp và theo học các lớp bồi dưỡng chuyên ngành do nhà trường tạo điều kiện. Và công sức của cô đã được đền đáp, chế biến ăn uống là một trong những chuyên ngành vững mạnh nhất của nhà trường. Cô giáo Nguyễn Thị Tuyết cũng là người đầu tiên xây dựng lý thuyết môn học và phụ trách học sinh thực hành chế biến.

Trong suốt chặng đường 10 năm xây dựng và gắn bó với môn học, có những lúc trường còn thiếu giáo viên, một mình cô Tuyết phải đảm nhiệm nhiều môn học cùng một lúc như môn Tổng luận chế biến, môn Lý thuyết chế biến và môn Thực hành chế biến sản phẩm ăn uống. Có năm khối lượng giảng dạy do cô đảm nhiệm lên tới hơn nghìn giờ. Cô Tuyết cũng luôn để ý tìm tòi những tài liệu mới cập nhật cho ngành học của mình. Trên địa bàn Hà Nội hay khi đi giảng dạy ở các địa phương, được biết nhà hàng nào có món mới, cô thường tìm đến tận nơi để thưởng thức, chụp ảnh món ăn làm tư liệu. Không ít lần cô còn tìm xuống tận phòng bếp của nhà trường để tìm hiểu, quan sát tận khâu sơ chế nguyên liệu. Với tinh thần yêu nghề, cầu thị và chịu khó học hỏi nên những tiết giảng của cô giáo Nguyễn Thị Tuyết luôn được đánh giá cao.

Cô Nguyễn Thị Tuyết là một cô giáo tận tụy với nghề và hết lòng vì học sinh. Cô luôn tôn trọng học sinh, khuyến khích để các em phát huy sức sáng tạo trong việc lựa chọn thực phẩm chế biến, bày bàn ăn cho hài hoà, đẹp mắt và tinh tế. Chính vì vậy, học sinh do cô Tuyết giảng dạy vững về tay nghề, trung thực, trách nhiệm; cẩn thận, sạch sẽ, gọn gàng và có khả năng làm việc độc lập. Song song với việc trực tiếp đứng lớp, cô Tuyết còn hăng hái tham gia nghiên cứu khoa học và viết giáo trình cho học sinh. Cô đã xây dựng được 3 chương trình môn học và viết 3 giáo trình được Hội đồng khoa học của Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nội đánh giá cao.

Trong khi du lịch đang là một ngành mũi nhọn của nước nhà, các dịch vụ khách sạn, nhà hàng được đẩy mạnh để phục vụ cho du lịch, trường Trung học Thương mại và Du lịch Hà Nội đã đón bắt nhiệm vụ ấy để xây dựng chất lượng đào tạo chuyên ngành chế biến ăn uống. Và trong công tác củng cố chất lượng, sự đóng góp của cô giáo Nguyễn Thị Tuyết không hề nhỏ. Tuy nhiên, cô nói rằng: “Điều tôi mong muốn nhất là các em sẽ tiếp thu được đầy đủ kiến thức, kỹ năng, thái độ để đáp ứng nhu cầu việc làm khi ra trường. Tôi cũng mong cơ sở vật chất cho thực hành chế biến ăn uống sẽ được đầu tư hơn nữa và sẽ ngày càng hiện đại hoá để các em có điều kiện tốt hơn trong công tác học tập”. Hàng ngày cô vẫn đến trường để truyền đạt kiến thức và quay trở về tổ ấm bé nhỏ với cậu con trai lớn 20 tuổi và cô con gái út cũng thích nấu nướng giống mẹ. Đó cũng là niềm vui và niềm hạnh phúc giản dị mà cô giáo Nguyễn Thị Tuyết muốn chia sẻ với đồng nghiệp.



CÁNH CHIM KHÔNG MỎI

Nguyễn Thu Hà



Cô giáo
NGUYỄN THỊ VÂN THÁI

Cánh chim ấy chính là cô giáo chủ nhiệm của lớp tôi khóa học 1999 - 2001 - nhà giáo Nguyễn Thị Vân Thái. Ngày đầu tiên tôi gặp cô là ngày tôi bước chân vào cánh cổng của Trung tâm Giáo dục thường xuyên Ba Đình.

Gặp cô, tôi ngỡ ngàng, một Phó giám đốc Trung tâm mà nhỏ bé, nói năng dịu dàng, khác xa với những gì tôi tưởng tượng. Sau này, khi đi học rồi tôi mới biết cô chính là giáo viên chủ nhiệm và dạy chúng tôi môn Vật lý. Tôi thật sự bị thu hút bởi cách giảng bài nhẹ nhàng, khoan thai mà dễ hiểu của cô. Mỗi lúc cô nhìn xuống hỏi chúng tôi “có đúng không?” mà thấy một vài ánh mắt còn mở to vì “chưa thông”, cô giảng lại thật từ tốn, từng bước một cho đến khi mấy cái đầu mít đặc của chúng tôi “thoáng ra” mới thôi.

Cô tốt nghiệp Đại học Sư phạm khoa Vật lý năm 1975 và được phân công về giảng dạy tại trường cấp III Duy Tiên A của

tỉnh Hà Nam Ninh. Chính ở đây, cô đã được rèn luyện rất nhiều về những bài học đầu tiên của một người giáo viên, thỉnh thoảng cô kể cho chúng tôi nghe những kỷ niệm về các thầy lãnh đạo ở Ty Giáo dục Hà Nam Ninh, lãnh đạo ở trường Duy Tiên rèn giữa giáo viên và học sinh từ cách đi đứng, ngồi học, phát biểu...

Năm 1984, cô được chuyển về Hà Nội và dạy tại trường Bổ túc văn hóa thanh thiếu niên số 2 quận Ba Đình. Cảm thông chia sẻ với những học sinh mà ngày phải đi làm, tối ra lớp học, có khi quần áo vẫn đang xắn cao tới gối, chứng kiến cảnh các đồng nghiệp của mình đến tận nhà từng học sinh để vận động họ đi học, cô giáo tôi xác định “cái nghiệp suốt đời làm giáo dục của mình chính thức bắt đầu”. Nhiều lúc ngồi quay quần mấy cô trò với nhau, nghe cô kể lại những khó khăn khi các trường bán công, dân lập ra đời làm cho loại hình trường bổ túc văn hóa bị thu nhỏ dần, học sinh vắng đi, chúng tôi cũng thấy bồi ngùi xúc động.

Thế rồi, vào những năm đầu của thập niên 90 thế kỷ XX, với chủ trương xã hội hóa giáo dục, trường được chọn làm đơn vị đầu tiên của nội thành áp dụng thí điểm mô hình giáo dục thường xuyên với nhiều đầu việc. Ngoài việc dạy văn hóa, còn thực hiện công tác xóa mù chữ, dạy bổ túc tiểu học, dạy nghề phổ thông, liên kết đào tạo với các trường đại học, cao đẳng, đáp ứng nhu cầu học tập của cộng đồng... Thời điểm đó cô đã là Hiệu phó, khi chuyển đổi tên trường, chức danh của cô được đổi thành Phó giám đốc Trung tâm. Theo cô và các thầy cô

trong trường thì đây chính là quãng thời gian khó khăn, vất vả nhất của Trung tâm. Học sinh ít mà lại không ngoan ngoãn, lực lượng giáo viên thì quá mỏng... Thế nhưng với quyết tâm vượt qua gian khó của cô và tập thể cán bộ giáo viên - công nhân viên của Trung tâm Giáo dục thường xuyên (GDTX) Ba Đình, từng khó khăn đã bị đẩy lùi, không khí học tập và hoạt động của Trung tâm đã từng ngày khởi sắc.

Tôi vào học được một tháng thì cô được bổ nhiệm làm Giám đốc Trung tâm (tháng 9/1999). Trách nhiệm nặng nề đổ lên vai cô, vừa nhận chức vụ mới thì phải lo đi tìm thuê địa điểm để sơ tán vì trường được xây lại, rồi việc đi gặp lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị để vận động họ cho cán bộ công nhân viên đi học, sắp xếp lớp học ở trường, lớp học ở từng địa điểm của các công ty để công nhân được học ngay tại chỗ làm của họ... Cô cùng tập thể các thầy cô của Trung tâm đã tận tâm không quản ngại vất vả để những người lao động chúng tôi được hoàn thành phổ cập bậc trung học phổ thông. Nói đến cô Vân Thái, rất nhiều các cô chú lãnh đạo các đơn vị đóng trên địa bàn quận Ba Đình nói riêng và cả Hà Nội nói chung đều biết, như Trung đoàn E600 - Bộ Tư lệnh Cảnh vệ, Trung tâm Thể dục thể thao Quân đội, Ban quản lý chợ Long Biên, Công ty Môi trường đô thị, Bệnh viện Phụ sản, rồi Vườn thú Hà Nội... Đây là về đối tượng học bổ túc THPT, chưa kể đến khối bổ túc THCS và Tiểu học. Để tạo được uy tín và niềm tin như thế cũng bởi sự phấn đấu không mệt mỏi của bản thân cô cùng tập thể giáo viên của Trung tâm qua mỗi việc làm như: đến

từng phường trong quận điều tra về số lượng và hoàn cảnh của những em nhỏ hoặc những người tàn tật chưa biết chữ để cử giáo viên xuống tận nhà dạy chữ cho họ nhằm giúp họ xóa mù chữ và học tiếp sau biết chữ; cô đến từng trường trung học cơ sở nhận hồ sơ của những học sinh không đỗ tốt nghiệp cấp 2 về mở lớp cho các em ôn tập thi lấy bằng bổ túc THCS để có cơ hội học tiếp cấp bổ túc THPT...

Cứ như thế, các lớp bổ túc tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông được mở ra cho mọi đối tượng. Và cùng với hoạt động dạy học, các hoạt động khác theo quy chế của Trung tâm GDTX cũng dần đi vào nề nếp, từ việc tổ chức ra mắt trung tâm học tập cộng đồng các phường, việc liên kết với trung tâm dịch vụ việc làm Trung ương Đoàn, với trường Trung học Điện tử điện lạnh Hà Nội để dạy nghề cho học sinh, việc liên kết với trường Trung học Sư phạm mẫu giáo - nhà trẻ Hà Nội mở các lớp chuẩn hóa sư phạm mầm non cho giáo viên các trường mầm non trong quận và Thành phố... Việc nào cũng được hoàn thành với chất lượng thực sự.

Không chỉ hoàn thành tốt các nhiệm vụ, các thầy cô giáo của Trung tâm còn đạt được nhiều thành tích cao trong giảng dạy, trong việc tự làm đồ dùng dạy học và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm vào giảng dạy.

Để làm được hết các công việc đó, một mình cô Vân Thái chắc không thể kham nổi, nhưng điều đáng nói ở đây là sự đồng lòng nhất trí của cả tập thể các thầy cô và công nhân viên ở Trung tâm GDTX Ba Đình. Bằng việc làm và tình cảm của

mình, cô đã được mọi người trong đơn vị tín nhiệm và quý mến. Khách đến trường liên hệ công tác đều có chung nhận xét: “Bước chân vào Trung tâm GDTX Ba Đình như bước chân vào một ngôi nhà nhỏ, thật ấm cúng thân tình nhưng lại rất nghiêm túc, không hiểu chị Thái làm thế nào mà mọi người trong Trung tâm đều luôn sẵn sàng thực hiện bất cứ yêu cầu nào của khách và công việc cứ nhẹ như không?”. Để làm được điều đó, cô đã phải thực sự gương mẫu trong từng sinh hoạt nhỏ: đến trường trước giờ làm việc (để còn giải quyết những phát sinh trước giờ học kịp thời như giáo viên nghỉ đột xuất...), giao việc cho cấp dưới một cách nhẹ nhàng, cùng với mọi người giải quyết công việc.

Trong bài dự thi tìm hiểu “60 năm ngày toàn quốc kháng chiến - Hà Nội quyết tử để Tổ quốc quyết sinh”, ở phần “Kể về một gương cá nhân tiêu biểu của đơn vị”, cô giáo Bạch Thị Lê Minh đã viết: “Chị lãnh đạo kiên quyết và mềm mỏng, hợp tình, hợp lý. Điều đáng nể phục nhất ở chị là thái độ nghiêm minh, hết lòng vì công việc. Điều đáng quý nhất ở chị là tấm lòng nhân hậu. Tình cảm của chị dành cho mỗi con người trong tập thể đã cảm hóa và gắn kết họ với nhà trường. Tôi vô cùng khâm phục và tự hào về chị, tôi không hiểu chị lấy đâu ra sức lực và nghị lực để có thể hết ngày này sang tháng khác chị làm việc ngày đêm không mệt mỏi. Chị là nhà giáo ưu tú trong con mắt của mọi người và đồng nghiệp. Trong lòng mỗi giáo viên của trường chúng tôi, chị là con chim đầu đàn - một cánh chim không mỏi... Chị - nhà giáo Nguyễn Thị Văn Thái”.

Các thầy cô trong Trung tâm GDTX Ba Đình thì đúc kết rằng:

“Đối với học trò - chị bao dung, nhân hậu.

Đối với đồng nghiệp - chị độ lượng, chu đáo.

Đối với công việc - chị nghiêm túc, tận tâm”.

Từ ngày tôi đi học rồi ra trường, qua những lần về thăm lại thầy cô, tôi biết rằng năm học nào Trung tâm GDTX Ba Đình cũng được khen thưởng là Đơn vị tiên tiến xuất sắc cấp Thành phố. Và cô giáo Nguyễn Thị Vân Thái liên tục được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua. Năm 2005, cô vinh dự được Thủ tướng Chính phủ tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”. Năm 2007 này, cô đang được các cấp lãnh đạo đề nghị Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba.

Tháng 9 - 2007, cô nghỉ hưu nhưng không có nghĩa là rời bỏ bục giảng mà cô vẫn nhẹ nhàng, thanh thản, cặm cụi soạn giáo án cho lớp học buổi tối, lại tìm tòi cách giảng sao cho mấy chục mái đầu với đủ lứa tuổi ngồi dưới lớp kia có thể hiểu bài một cách cô đọng và dễ nhớ... Sự miệt mài ở cô, đúng như một cánh chim không mỏi, là “người phụ nữ gắn bó với giáo dục suốt đời” như lời của nhà báo Hồng Hạnh trên báo *Hà Nội mới*.

**TRUNG TÂM GDTX ĐÔNG MỸ
- HUYỆN THANH TRÌ - ĐỊA CHỈ TIN CẬY
CỦA NHÂN DÂN ĐỊA PHƯƠNG**

Trần Văn Sinh



Trung tâm Giáo dục thường xuyên (GDTX) Đông Mỹ hiện nay vốn trước đây có tên gọi là trường Bổ túc trung học vừa học vừa làm Đông Mỹ, được thành lập từ năm 1989. Chức năng nhiệm vụ của Trung tâm là tham mưu với lãnh đạo các địa phương trong huyện để làm công tác văn hoá - xã hội, bồi dưỡng nguồn nhân lực làm công tác phổ cập giáo dục từ tiểu học, trung học cơ sở đến trung học phổ

thông và đáp ứng nhu cầu của người học. Đồng thời đảm nhận nhiệm vụ đương chức giảng dạy các lớp học bổ túc văn hóa theo cấp lớp và liên kết đào tạo bồi dưỡng cấp văn bằng, chứng chỉ cho các đối tượng học viên.

Trải qua 18 năm xây dựng và phát triển, được sự quan tâm chỉ đạo và đầu tư xây dựng của huyện và các ban ngành chức năng, Trung tâm đã có những định hướng đúng và phát triển toàn diện vững chắc. Trung tâm đã trở thành địa chỉ tin cậy của nhân dân, học sinh địa phương và các vùng lân cận.

Trong những năm qua, Trung tâm luôn bám sát nhiệm vụ trọng tâm, tổ chức triển khai đầy đủ, hoàn thành xuất sắc tất cả các chương trình, nhiệm vụ của ngành học GDTX. Đặc biệt là Trung tâm vừa tổ chức dạy văn hoá vừa kết hợp với dạy nghề chính quy cho học sinh. Phối hợp với các địa phương tuyên truyền vận động tổ chức các lớp phổ cập giáo dục. Mỗi năm số học sinh đỗ tốt nghiệp và được cấp bằng nghề bậc 3/7 là 150 em. Có nhiều em sau khi tốt nghiệp đã tìm được việc làm tại các doanh nghiệp nhà nước hoặc tư nhân. Một số em đã được học liên thông lên cao đẳng. Các em còn lại về địa phương tham gia lao động sản xuất, kinh doanh.

Trong công tác giảng dạy, Trung tâm có nhiều tấm gương các thầy cô tận tâm hết lòng với nghề, say mê trong nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học để đáp ứng được đối tượng học sinh bổ túc. Trong các hội thi giáo viên giỏi cấp Thành phố ngành GDTX, Trung tâm đều có các thầy, cô giáo đạt giải cao như thầy Phạm Mạnh Bổng, cô Nguyễn Thị Bích

Lộc, cô Nguyễn Thị Hằng, cô Lưu Thị Yên v.v. Chính nhờ những tâm huyết gắn bó của tập thể giáo viên mà Trung tâm đã đạt được nhiều thành tích nổi bật trong công tác xã hội hoá giáo dục.

Học sinh vào học tập tại Trung tâm không chỉ học văn hóa mà còn được thu hút vào các hoạt động tập thể bổ ích, được rèn luyện thể chất, đó cũng là động lực thúc đẩy chất lượng học tập. Uy tín của Trung tâm được dư luận đánh giá cao. Những năm gần đây học sinh về học tại Trung tâm đã xoá đi mặc cảm là học bổ túc văn hóa. Trái lại nhiều em còn tự hào khi chọn học tại Trung tâm GDTX Đông Mỹ.

Bằng cả sự phấn đấu nỗ lực của tập thể giáo viên, cán bộ công nhân viên của Trung tâm nên chất lượng đạo đức của học sinh ngày càng tốt hơn. Tỷ lệ học sinh xếp loại khá, tốt hàng năm là 90 - 95%. Về trí dục, Trung tâm chú trọng đến việc dạy đủ các môn quy định, ngoài ra còn dạy thêm các môn tự chọn. Trung tâm thường xuyên có các lớp bồi dưỡng học sinh giỏi các bộ môn, vì thế sau mỗi kỳ thi học sinh giỏi cấp Thành phố, hàng năm Trung tâm luôn đạt kết quả cao cả về số và chất lượng. Năm học 2005 - 2006 có 8 em đạt danh hiệu học sinh giỏi cấp Thành phố. Năm học 2006 - 2007 có 12 em đạt danh hiệu học sinh giỏi cấp Thành phố (đứng đầu các Trung tâm). Hai năm liên Trung tâm đều có học sinh giỏi cấp Quốc gia, đó là học sinh Hoàng Thị Thu Thủy, Nguyễn Thế Quyết. Tỷ lệ xếp loại học sinh khá, giỏi hàng năm đạt từ 11 - 12,5%, trung bình đạt từ 70 - 72%, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp luôn ở mức trên mặt

bằng Thành phố. Đặc biệt năm học 2006 - 2007 qua 2 kỳ thi nghiêm túc thực hiện cuộc vận động “Hai không” do Bộ Giáo dục - Đào tạo phát động nhưng tỷ lệ đỗ tốt nghiệp lớp 12 của học sinh Trung tâm vẫn đạt tỷ lệ cao:

- Học sinh hệ THPT đỗ 75,4% cao nhất thành phố (trong khối GDTX).

- Học sinh hệ bổ túc THPT đỗ 85,4%.

Với những thành tích đã đạt được, Trung tâm liên tục nhiều năm đạt Đơn vị tiên tiến xuất sắc cấp Thành phố (trong khối GDTX).

- Năm học 2003 - 2004 được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

- Năm học 2004 - 2005 được tặng cờ thi đua xuất sắc, lá cờ đầu ngành học GDTX thành phố Hà Nội.

- Năm học 2006 - 2007 được Hội đồng thi đua khen thưởng Thành phố công nhận Đơn vị thi đua xuất sắc.

Trong niên khoá 2007 - 2008 này, Trung tâm tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được, xây dựng tập thể đoàn kết nhất trí, tổ chức thực hiện thắng lợi các chương trình nhiệm vụ của ngành học; tích cực triển khai nội dung các cuộc vận động của ngành, đặc biệt là cuộc vận động “Hai không”: “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”. Trung tâm quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, phấn đấu đạt danh hiệu Đơn vị tiên tiến xuất sắc cấp Thành phố và tiếp tục giữ vững toàn diện các mặt giáo dục.

MỤC LỤC

Lời nói đầu	5
Niềm vui của người nhạc trưởng	7
"Nếu được chọn lại, tôi vẫn chọn nghề dạy học"	12
Phòng Giáo dục trung học của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội	16
Nữ chủ tịch công đoàn năng động và sáng tạo	21
"Tôi đã dành cả sự nghiệp cho giáo dục Hoàn Kiếm"	25
Giáo dục và đào tạo Gia Lâm - điểm sáng mới của ngành giáo dục Thủ đô	30
Có một quyết tâm để thành một cô giáo mầm non như thế!	37
Cô giáo mầm non - Người mẹ thứ hai của trẻ	42
"... Không có gì là khó"	47
Tất cả vì con em chúng ta	52
"Hoa sữa" của ngành giáo dục Thủ đô	57
Nhà quản lý - một tấm lòng người mẹ	63
Ươm mầm tuổi thơ	67
Chiếc nôi của tình yêu thương	72
Một nhà giáo mẫu mực	79
Tâm sự người giáo viên	84
Dạy mỹ thuật cho trẻ thơ - niềm vui của một cô giáo	89
Người bắc cầu qua sông	95
Người mẹ hiền của những đứa trẻ khuyết tật	99

Người biến giấc mơ website tiểu học thành hiện thực	103
Trường tiểu học Tiên Dương - một chặng đường phát triển	108
Người ươm mầm xanh	112
Có một chủ tịch công đoàn như thế!	116
Chuyện chưa kể về một nhà giáo thương binh	121
Hai chữ “Y” để có những tiết giảng tốt	129
Nhà giáo ưu tú Trần Thị Thành	135
Cô giáo Hoàng Ngọc Đan	139
Trường THCS Quảng An - một tập thể người tốt, việc tốt	142
Phát huy nội lực, gây dựng niềm tin	150
Cái tâm của một nữ hiệu trưởng	155
Thầy hiệu trưởng trường tôi	158
Người hiệu trưởng năng động	163
Nơi ấy, có một người thầy...	167
“Một nốt trầm xao xuyến”	171
Tiên phong trong cách nghĩ, cách làm	174
Truyền thống của trường trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam	181
Một nhà giáo tiêu biểu	187
Người có hai mái ấm	190
Cánh chim không mỏi	194
Trung tâm GDTX Đông Mỹ - huyện Thanh Trì - địa chỉ tin cậy của nhân dân địa phương	200



NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI
Số 4 - Tống Duy Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại (04) 8257063; 8286766. Fax: (04) 9289143

E-mail: nhaxuatbanhanoi@hn.vnn.vn

GIƯỜNG MẶT
NHÀ GIÁO THỦ ĐÔ
NĂM 2007

Chịu trách nhiệm xuất bản:
NGUYỄN KHẮC OÁNH

<i>Biên tập:</i>	NGUYỄN HUỲNH MAI
<i>Bìa:</i>	THÙY DƯƠNG
<i>Kỹ thuật vi tính:</i>	HOÀNG THÚY LƯƠNG
<i>Sửa bản in:</i>	ĐÀM LY - THU HẰNG



In 5000 cuốn, khổ 14,5x20,5cm , tại Nhà in Hà Nội - Công ty Sách Hà Nội. 67 Phố Đức Chính - Ba Đình - Hà Nội. Số đăng ký KHXB: 160-2007/CXB/15^aCT-27/HN. Số in: 34. In xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2008.



